

Cầu nguyện
CHÌA KHÓA DẪN ĐẾN
PHẤN HƯNG



Paul Yonggi Cho

Lời giới thiệu

Khi tôi viết quyển sách này, Hội thánh của tôi đang gia tăng ở mức độ 12 ngàn tín đồ mới mỗi tháng. Những linh hồn này được cứu khỏi Phật giáo, Chủ nghĩa hiện sinh và tình trạng Cơ đốc nhân hữu danh vô thực. Không ai có thể phủ nhận việc Hội thánh gia tăng như vậy là do lửa phấn hưng đang càn quét khắp Triều Tiên.

Số tín hữu thuộc Hội thánh chúng tôi đang lên đến 400,000 người. Đến cuối năm 1984 với tốc độ gia tăng hiện nay chúng tôi sẽ có trên 500,000 tín hữu tích cực hoạt động.

Làm thế nào để một Hội thánh tăng trưởng lớn rộng đến như vậy?

Tôi tin chắc rằng phục hưng có thể xảy ra bất cứ nơi nào người ta dâng mình để cầu nguyện. Vì tôi tin vào sự phục hưng, sự đổi mới nên tôi viết cuốn sách này. Lịch sử Hội thánh đã chứng minh rằng sự cầu nguyện là chìa khóa mở mỗi cuộc phấn hưng từ trước đến nay trong Cơ Đốc Giáo.

Trước khi Hội thánh ra đời vào ngày lễ Ngũ Tuần, Luca viết "Các môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời" (Luca 24:53). Luca cũng nói rõ hơn điều các môn đồ đã làm "Hết thảy những người ấy đều đồng lòng hiệp ý, cứ bền đổ cầu nguyện luôn" (Công vụ 1:14). Vậy nên Hội thánh ra đời khi Thánh Linh giáng xuống trong lúc các tín đồ tập trung cầu nguyện.

Trước kỷ nguyên truyền giáo của Hội thánh bắt đầu Thánh Linh đã khải thị cho những người lãnh đạo Hội thánh, lúc ấy đang tập trung tại Antiốt rằng họ phải sai Banaba và Phaolô đi. Dầu vậy Thánh Linh chỉ phán khi họ kiêng ăn và cầu nguyện.

Martin Luther không thỏa lòng về thế giới tôn giáo mà ông đã ra đời trong đó. Chính nhu cầu sâu kín muốn được nên thánh đã giục giã ông để nhiều thì giờ để cầu nguyện, trong khi ông làm giáo sư thần học tại đại học Vittenberg. Trong mùa đông năm 1512 ông đã khóa cửa ở một mình trong căn phòng thuộc tu viện áo đen tại Vinttenberg và cầu nguyện về điều ông đang khám phá ra trong Kinh Thánh. Cuộc cải chính ra đời sau một thời gian cầu nguyện và nghiên cứu ấy. Cuộc cải chính đem lại cho chúng ta lẽ thật về Kinh Thánh, về sự xưng công bình bởi đức tin. Loài người không còn phải làm việc để được sự cứu rỗi mà sự cứu rỗi là sự ban cho bởi Đức Chúa Trời và chúng ta nhận được bởi đức tin.

Sau khi lan tràn khắp Châu Âu, lửa phấn hưng bắt đầu tàn lụi và phong trào văn minh dấy lên. Phong trào mới này bắt đầu trong lĩnh vực nghệ thuật rồi sau lan tràn khắp nơi, mọi mặt của xã hội Châu Âu, từ đó phát sinh ra sự phục hưng lại quan điểm ngoại đạo về giá trị loài người. Lý luận trở nên phương tiện để đánh giá chân lý vì đó đức tin không còn quan trọng nữa. Nhu cầu của giai đoạn này là một chuyển động mới mẻ của Thánh Linh.

Con trai của một Mục sư thuộc Anh quốc giáo ở Epworth nước Anh là John Wesley. Ông không thỏa lòng về tình trạng Hội thánh ở Anh. Ông cảm động sâu xa trước nhu cầu của những người nghèo tập trung ở các thành phố đang sống trong tình trạng thảm thương. Trong đêm 24.5.1783 vào lúc 9.15 đang khi John Wesley nghe đọc lời giới thiệu thư tín gửi cho người Rôma của Luther. Ông đã kinh nghiệm sự biến cải thật. John Wesley đã được sinh lại. Điều này khiến ông kiêng ăn và cầu nguyện cho Charles Wesley, em trai ông và George Whitefield. Khi giáo hội Anh quốc đóng cửa, phủ nhận các chức vụ của họ khi họ bắt đầu giảng dạy trong những đám đông không những ở Anh mà còn ở Mỹ nữa. Hàng ngàn người tập trung lại để nghe những lời được xức dầu tươi mới của John Wesley giảng về Lời của Đức Chúa Trời. Kết quả là cuộc phục hưng rộng lớn khắp thế giới của phái Giám lý bắt đầu.

Trong thế kỷ thứ 19 Hội thánh cải chính một lần nữa lại xoay hướng khỏi con đường mà các nhà cải chính đầu tiên đã tiến bước và đắm chìm vào cái gọi là "Thượng tầng phê bình chủ thuyết". Hậu quả là các tín đồ bắt đầu ra khỏi các nhà thờ truyền

thống, không phải để sinh hoạt trong các nhóm khác mà là chỉ ở nhà. Đến cuối thế kỷ này, Đức Chúa Trời dấy lên những nhà truyền giáo như Charles Finney, L.Moody và R.A.Torrey. Những người này rao giảng với sự xức dầu của Đức Thánh Linh, và được dấy lên bởi sự liên tục kiêng ăn và cầu nguyện. Sự sống thuộc linh lại dâng cao vào thế kỷ 20, khi bắt đầu năm 1905 tại Los Angeles, California một lần nữa Đức Chúa Trời đổ Thánh Linh ra. Các Cơ đốc nhân thuộc giáo phái Giám lý và Thánh khiết đã kiêng ăn và cầu nguyện cho sự phục hưng lâu dài trước khi Thánh Linh đổ ra như trong sách Công vụ đoạn 2. Thánh Linh đã ban cho những người nhóm tại đó báp-têm trong Thánh Linh kèm ân tứ nói tiếng mới. Cuộc phục hưng ấy sau này được gọi là phong trào Ngũ tuần đã lan tràn khắp thế giới.

Hiện nay chúng ta đang ở nửa sau thế kỷ 20. Nhiều tín đồ thuộc giáo phái Ngũ tuần và những người thuộc phong trào ân tứ (những thành viên hiện nay hoặc trước đây của các Hội thánh truyền thống, là những người đã nhận báp-têm Thánh Linh và thực hành ân tứ nói tiếng mới) đều cảm thấy rằng chủ nghĩa hiện sinh đang len lỏi và lấn lướt vào trong Hội thánh. Điều cần yếu trong Hội thánh ngày nay là một sự tuôn đổ tươi mới của Đức Thánh Linh. Điều gì sẽ đem đến một cuộc phấn hưng để cứu thế giới khỏi hiểm họa bị hủy diệt hoàn toàn? Câu trả lời là một sự kêu gọi mới về sự cầu nguyện.

Trong lịch sử thế giới văn minh từ trước đến nay, chưa bao giờ satan tuôn đổ ảnh hưởng của nó ra như hôm nay. Đáy địa ngục đang phun sự nhơ nhớp của nó ra như sự giết người, gian dâm, sách báo ô uế, sự vô luật ... Cũng như sự giảng dạy của Wesley đã giữ nước Anh khỏi đi theo như nước Pháp trong thế kỷ 18, thì một cuộc phấn hưng bùng nổ ngày nay có thể đem đến những sự thay đổi cần thiết để giữ chúng ta khỏi tai họa một sự hủy diệt chung cả thế giới. Vì vậy quyển sách này là cần yếu cho chính anh em và những người mà anh em có ảnh hưởng trên họ. Vì anh em đã bắt đầu đọc quyển sách này, tôi thiết tưởng anh em là người quan tâm đến sự cầu nguyện.

Tôi tin chắc rằng lý do mà Thánh Linh đem anh em đến với quyển sách này là vì: Anh em đã biết rằng mình cần cầu nguyện. Ao ước của tôi là chia sẻ với anh em về đời sống cá nhân và chức vụ của tôi để anh em được giục giã cầu nguyện. Tôi cũng muốn anh em biết tại sao anh em nên cầu nguyện, cầu nguyện như thế nào và khi nào nên cầu nguyện. Để biết như vậy anh em phải hiểu rằng có nhiều loại cầu nguyện khác nhau.

Cầu nguyện và kiêng ăn có liên hệ gì với nhau? Tại sao sự kiêng ăn làm cho sự cầu nguyện có hiệu quả hơn? Cầu nguyện bằng ngôn ngữ lạ có quan trọng không? Những câu hỏi này và nhiều câu hỏi khác được đề cập đến trong quyển sách này.

Tôi thành thật tin rằng sau khi đọc xong quyển sách này, anh em sẽ đổi khác. Lời cầu nguyện của anh em sẽ có quyền năng hơn. Sẽ có một sự thay đổi rõ rệt trong đời sống anh em. Chức vụ của anh em sẽ có hiệu quả hơn. Tôi làm việc dựa trên tiền đề đơn giản. Tiền đề ấy là Đức Chúa Trời không có con cưng. Điều Ngài làm cho tôi Ngài cũng sẽ làm cho anh em.

Một trong những lời nói dối lớn nhất của Sa tan là chúng ta không có đủ thì giờ để cầu nguyện. Dầu vậy, chúng ta có đủ thì giờ để ăn ngủ và thở. Ngay khi chúng ta nhận biết rằng : cầu nguyện cũng quan trọng như ngủ, ăn và thở, chúng ta sẽ rất ngạc nhiên thấy mình còn nhiều thì giờ hơn đang dành sẵn để chúng ta cầu nguyện.

Khi anh em đọc quyển sách này xin hãy dành thì giờ cầu nguyện ở mỗi chương. Những trang sách sau đây không chỉ chứa đựng tri thức. Tôi cố gắng không chỉ gửi đến anh em các công thức mà thôi. Những gì tôi cố gắng chia sẻ cho anh em dựa trên kinh nghiệm của 27 năm cầu nguyện thành công, vì tôi đã thấy cầu nguyện đem đến những kết quả chắc chắn và chính xác.

Tôi tin cậy hoàn toàn Đức Thánh Linh là Đấng đã làm cho anh em cầm quyển sách này lên.

Vậy nên tôi xin anh em đọc quyển sách này với một tấm lòng cầu nguyện.

Lời Nói Đầu

ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN

Cơ Đốc giáo bắt đầu đến Triều Tiên theo một phương cách đầy ý nghĩa. Trong sự dự liệu Thiên Thượng của Đức Chúa Trời, Cơ Đốc giáo không đến Triều Tiên như một lực lượng của một đế quốc, nhưng đã đến qua hai giáo sĩ Mỹ tin kính.

Thường thường sự khởi đầu của một điều gì đó có ảnh hưởng đến sự phát triển của nó trong tương lai. Đó là điều rất đúng đối với việc giới thiệu Phúc âm cho Triều Tiên. Hiệp ước giữa Triều Tiên và Mỹ ký kết vào năm 1882 đã cung ứng một "cánh cửa mở" mới mẻ cho công tác truyền giáo mà các Hội thánh Mỹ rất ước ao bước vào. Vào năm 1884, ban lãnh đạo của giáo phái Trưởng lão miền Bắc đã thuyên chuyển bác sĩ H. N. Allen từ Trung Quốc đến Triều Tiên. Năm 1885, giáo sĩ Horace G. Underwood, thuộc giáo phái Trưởng lão và giáo sĩ H. G. Appenzeller, thuộc giáo phái Giám lý đã trở thành 2 giáo sĩ từ Mỹ được bổ nhiệm đến Triều Tiên. Hai con người này đã để lại những ảnh hưởng quan trọng nhất trên sự phát triển của Cơ đốc giáo tại Triều Tiên trong tương lai.

Ngay từ lúc bắt đầu, các Hội thánh tại Triều Tiên đã là các Hội thánh quốc gia, trong đó các Hội thánh này được dẫn dắt nuôi dưỡng, phát triển bởi các Mục sư của Triều Tiên. Để mô tả cuộc mạo hiểm thành công này, Bác sĩ Underwood đã viết: Trong quá trình công tác gần như là ngay từ bước bắt đầu, trong sự dự liệu của Đức Chúa Trời Ngài đã dẫn dắt chúng tôi thực hiện các phương pháp mà một số giáo sĩ đã ở nhiều nơi khác nhau trên thế giới thực hiện. Đặc điểm độc đáo duy nhất là toàn bộ các giáo sĩ tại Triều Tiên đã theo đuổi các phương pháp này với một sự đồng tâm nhất trí gần như hoàn toàn (Underwood, Lillias, Underwood of Korea) (Flemming H. Revell, New York, 1918 trang 5).

Một trong những khía cạnh quan trọng nhất của Hội thánh chúng tôi lúc ban đầu là mỗi sáng các tín đồ nhóm nhau lại để cầu nguyện. Năm 1906, một cuộc phấn hưng đã bột phát. Khi ấy các tín đồ nhóm tại nhà thờ thuộc giáo phái Trưởng lão ở Bình Nhưỡng, tức thủ đô hiện nay của Bắc Triều Tiên. Đang khi họ cầu nguyện, Thánh Linh giáng xuống trên họ và họ bắt đầu xưng tội, khi Linh của sự cầu nguyện đắc thắng, kết quả là nhiều người Triều Tiên ở khắp nước được biến cải.

Khi bắt đầu chức vụ mục sư tôi đến Dae Jo Dong một miền nghèo khổ ở ngoại ô Seoul (Hán thành). Tôi dựng một cái lều nhà binh Mỹ cũ và bắt đầu giảng đạo. Bây giờ tôi còn nhớ rất rõ lúc sống trong căn lều ấy, tôi để nhiều đêm cầu nguyện. Suốt những mùa đông lạnh lẽo của Triều Tiên, tôi trùm mền cầu nguyện nhiều giờ, nằm bên cạnh bục giảng của tôi, chẳng bao lâu những tín đồ trong Hội thánh nhỏ bé của tôi cũng bắt đầu tham gia cầu nguyện với tôi. Sau một thời gian ngắn hơn 50 người nhóm lại để cầu nguyện suốt đêm. Tôi bắt đầu chức vụ mình bằng cách ấy. Suốt giai đoạn thành hình của chức vụ mình, tôi đã học tập chức vụ cầu thay. Mặc dầu tôi sẽ bàn đến chức vụ đặc biệt của sự cầu nguyện ở phần sau, tôi vẫn cứ muốn nói đến ở đây, chúng ta cần phải hiểu rằng sự khẩn cầu của tôi trước hết là cho dân tộc tôi, kế đến cho quốc gia của tôi và cuối cùng là cho chính tôi.

Chúng tôi đã không chỉ học cầu nguyện mà còn học thế nào để sống trong

sự cầu nguyện. Chúa Giê xu truyền dạy chúng ta phải cầu nguyện không thôi. Đối với những ai không quan tâm đến sự phục hưng thì đây là điều bất khả. Nếu lòng anh em khao khát nhiều linh hồn được cứu và đất nước mình quay về với Đức Chúa Trời, thì khi ấy sống cuộc đời cầu nguyện là bắt buộc. Không riêng trong Hội thánh chúng tôi mà trong hầu hết các Hội thánh tại Triều Tiên, giờ cầu nguyện của chúng tôi bắt đầu từ 5 giờ sáng. Chúng tôi cầu nguyện đều đặn trong một hoặc hai giờ. Sau giờ cầu nguyện chúng tôi bắt đầu những sinh hoạt bình thường hàng ngày. Bởi vì cầu nguyện là điều quan trọng nhất ở trong cuộc đời của chúng tôi nên chúng tôi phải học đi nghỉ sớm. Vào những ngày thứ sáu, chúng tôi cầu nguyện suốt đêm, nhiều người khách đến thăm chúng tôi đã ngạc nhiên khi thấy nhà thờ đầy những người cầu nguyện suốt đêm.

Vào Chúa nhật trước khi bắt đầu mỗi lần nhóm, chúng tôi để thì giờ cầu nguyện. Tôi rất sửng sốt khi đến thăm một Hội thánh có buổi liên hoan họp mặt trước giờ thờ phượng Chúa nhật. Nếu mỗi tín đồ đến nhà thờ trong tinh thần cầu nguyện và yên lặng cầu nguyện trước giờ nhóm họp, chúng ta kết quả nhiều hơn. Đó là lý do tại sao có sự hiện diện thánh khiết và quyền năng của Đức Chúa Trời tuôn đổ trong các buổi nhóm của chúng tôi. Các tội nhân bị cáo trách bởi Đức Thánh Linh ngay cả trước khi tôi đứng dậy để giảng Phúc Âm. Lòng các Cơ đốc nhân mở ra để nhận lĩnh lẽ thật của Đức Chúa Trời bởi Linh của sự cầu nguyện giữa chúng tôi.

Trong suốt giờ thờ phượng sáng Chúa nhật, các tín đồ cầu nguyện chung với nhau. Âm thanh lời cầu nguyện của hàng ngàn tín đồ Triều Tiên làm tôi liên tưởng đến tiếng vang ầm như sấm của một thác nước vĩ đại. "Tôi nghe tiếng từ trời như tiếng nhiều dòng nước, như tiếng sấm lớn" (Khải 14:2). Những mục sư viếng thăm và giảng dạy tại Hội thánh chúng tôi kinh ngạc trước quyền năng Thánh Linh mà họ cảm nhận được qua các buổi nhóm. Một Mục sư Mỹ nói với tôi rằng "Tiến sĩ Cho ơi, Đức Chúa Trời có mặt tại nơi này, tôi có thể cảm nhận sự hiện diện của Ngài". Rồi nước mắt chảy dài ông nói tiếp "Tôi chưa bao giờ kinh nghiệm sự hiện diện của Thánh Linh đến mức độ này".

Ban đầu, Núi cầu nguyện là một khu đất chúng tôi mua để dùng làm nghĩa địa cho Hội thánh. Tuy nhiên suốt thời gian xây cất nhà thờ hiện nay của chúng tôi ở đảo JOIDO khi chúng tôi gặp nhiều thử thách lớn. Các tín đồ đến đó kiêng ăn và cầu nguyện. Ngày nay đó là một thành phố cầu nguyện với một thính đường rộng lớn có trên 10,000 chỗ ngồi và nhiều nhà cầu nguyện khác nữa. Bên sườn núi cầu nguyện có những động cầu nguyện. Những động này được đào quanh sườn núi, là những nơi cầu nguyện hoàn toàn vắng vẻ. Tôi có một cái động cầu nguyện riêng, là nơi tôi thường đến cầu nguyện. Nhiều nan đề tôi phải đương đầu trong Hội thánh đã được giải quyết ngay tại động cầu nguyện của tôi tại Núi cầu nguyện. Số người kiêng ăn cầu nguyện tại núi cầu nguyện tăng lên đến 20,000 người, nhưng thường chúng tôi có 3,000 người cầu nguyện mỗi ngày trong tuần và 10,000 người trong cuối tuần.

Tại sao có nhiều người đến Núi cầu nguyện để mà kiêng ăn và cầu nguyện như vậy? Cơ đốc nhân chúng tôi không có cách nào sử dụng thời gian tốt hơn hay sao? Câu trả lời của tôi rất gọn và rõ ràng.

Nếu chính anh em hoặc người nhà của anh em đang bị ung thư, gần chết, và anh em biết có một cách cứu chữa thì bất kỳ giá nào, anh em cũng phải tìm cách chữa trị phải không? Nhiều người đang đau đớn vì chứng ung thư thuộc thể hoặc thuộc linh. Vật chất sung túc không đem đến hạnh phúc và sự thỏa lòng như chúng ta tưởng, câu trả lời cho các nan đề thuộc thể, thuộc linh và sự chữa lành. Chúng tôi

khám phá ra rằng nhu cầu của dân chúng được đáp ứng tại một thành phố mà mọi người đã dâng mình để kiêng ăn và cầu nguyện. Đây là lý do tại sao họ đã đến Núi cầu nguyện.

Riêng cá nhân tôi cầu nguyện cho tất cả những vấn đề nào tôi có thể cầu nguyện được, ưu tiên cho những vấn đề nghiêm trọng nhất. Một khi những vấn đề cầu nguyện gửi đến văn phòng tôi từ khắp mọi nơi. Chúng tôi liền mang đến để riêng một chỗ trên bục gần tòa giảng của tôi. Vào Chúa nhật hơn 30,000 người sẽ cầu nguyện cho những vấn đề này. Sau đó chúng tôi dịch tất cả ra tiếng Triều Tiên, và gửi đến Núi cầu nguyện. Những chiến sĩ cầu nguyện kinh nghiệm được giao cho từng nan đề và họ kiêng ăn cầu nguyện cho đến khi Thánh Linh ấn chứng cho họ rằng lời cầu nguyện của họ được trả lời.

Một thiếu phụ ở Houston, thuộc bang Texas đã viết cho tôi "Ông không biết rằng ông đã giúp đỡ tôi rất nhiều, tôi đã nương tựa vào đức tin mà Đức Chúa Trời đã ban cho ông, đó là một kinh nghiệm kỳ diệu của tôi. Tôi luôn luôn viết những nhu cầu cầu nguyện trong nước mắt vì gánh nặng mà Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng ông về châu Mỹ, xin tiếp tục cầu nguyện cho chúng tôi".

Một người khác viết cho tôi rằng bà biết chính xác lúc chúng tôi cầu nguyện cho bà "Tôi được chữa lành khi lời cầu nguyện của người bạn Triều Tiên chạm đến Ngai của Đức Chúa Trời vì tôi".

Không thể đề cập hết những lời làm chứng ở phần này. Chỉ trong cõi đời đời chúng ta mới biết được kết quả của những lời cầu nguyện, cầu thay ở Núi cầu nguyện. Đối với tôi, chia sẻ chính đời sống dâng hiến của mình là điều khó nói, nhưng để khích lệ anh em cầu nguyện tôi sẽ kể cho anh em nghe về đời sống cầu nguyện của cá nhân tôi.

Tôi thường thức dậy từ 4h30 đến 5h. Đương nhiên là tôi dậy sớm hơn vào những hôm hướng dẫn các buổi cầu nguyện sáng sớm. Dầu vậy, những Mục sư cộng tác với tôi rất ao ước đến phiên họ hướng dẫn giờ cầu nguyện sáng sớm nên thường thường tôi ở nhà vào những giờ này.

Tôi bắt đầu giờ cầu nguyện riêng bằng sự khen ngợi và cảm tạ Đức Chúa Trời vì đối với tôi, Ngài là phước hạnh lớn lao. Có thật nhiều điều để ca ngợi Ngài nên chỉ cảm tạ và ca ngợi Ngài cũng đã chiếm nhiều thì giờ. Tôi cũng ca ngợi Ngài về tất cả những gì Ngài làm cho gia đình tôi. Sau đó tôi bắt đầu cầu thay. Tôi cầu nguyện cho Tổng thống và các nhân viên chính phủ của chúng tôi. Tôi cầu nguyện cho quốc gia của chúng tôi để thiên sứ của Chúa bảo vệ chúng tôi khỏi những quyền lực của Satan đang muốn hủy diệt đất nước chúng tôi. Tôi nhớ đến những người cộng tác với tôi trong công việc Chúa. Tôi cầu nguyện cho những chương trình truyền giáo mà chúng tôi có tham dự vào, đặc biệt là những chương trình truyền giáo ở Nhật và ở Mỹ. Vợ tôi và ba đứa con trai lúc ấy cũng đang ngước mắt cầu nguyện với Chúa. Giờ cầu nguyện đã hết mà tôi cũng không hay biết nữa.

Không phải tôi luôn luôn biết nhu cầu của mỗi người mà tôi cầu thay cho, mà tôi nhờ sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh. Đó là lý do tại sao tôi để nhiều thì giờ cầu nguyện bằng ngôn ngữ cầu nguyện thuộc linh. Thánh Linh biết tâm trí của Đức Chúa Trời, và có thể nhận thức được ý muốn của Đức Chúa Trời cho mỗi cá nhân và mỗi trường hợp.

Nếu tôi cầu nguyện trong Thánh Linh, tôi biết tôi cầu nguyện một cách chính xác theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Thường thường tôi cầu nguyện một giờ. Sau khi cầu nguyện tôi có thể đương đầu với những thử thách và đối diện những cơ hội trong ngày chăn dắt một Hội thánh trên 370,000 tín hữu và một chức vụ rộng lớn khắp trên thế giới, tôi không thể làm bất cứ những gì tôi được gọi làm nếu

không để ít nhất một giờ mỗi sáng để cầu nguyện.

Nếu tôi thức dậy và bắt đầu công việc mà không cầu nguyện, tôi chỉ có thể nương dựa vào những nguồn năng lực thiên nhiên của tôi. Dầu vậy, nếu tôi để thì giờ cầu nguyện, tôi có thể tin cậy những nguồn tài nguyên vô tận của Đức Chúa Trời do chính Ngài sử dụng. Suốt ngày tôi thường đối diện với nhiều nan đề, nên trước khi tôi nói hoặc làm điều gì, tôi đều cầu nguyện, đó là sự khác biệt giữa hành động và phản ứng. Khi tôi suy ngẫm về cuộc đời của Đấng Christ, tôi thấy Ngài luôn luôn hành động và không bao giờ phản ứng, phản ứng là để cho người ta hay hoàn cảnh lãnh đạo mình. Hành động là lãnh đạo hoàn cảnh xung quanh. Ngay khi Đấng Christ bị xét xử trước Phi lát của chính quyền La mã, Ngài vẫn lãnh đạo hoàn cảnh. Tôi giữ mình khỏi phản ứng bằng cách tìm ra tâm trí của Đức Chúa Trời trong mỗi hoàn cảnh mà tôi gặp khi tôi sống trong sự cầu nguyện. Tôi biết tôi có tâm trí của Đấng Christ. Khi ấy mỗi lần tôi quyết định, tôi biết điều đó là ý muốn của Đức Chúa Trời và tôi có thể vững vàng biết chắc rằng tôi hành động vì Đức Chúa Trời.

Vào buổi chiều tôi ở một mình với Chúa là Cứu Chúa yêu quí Giê xu và để thì giờ tương giao với Ngài. Trong những ngày này Ngài hay đem tôi ra xa khỏi các hoạt động. Ngài muốn để nhiều thì giờ ở riêng với tôi hơn. Tôi biết rằng tôi thỏa đáp điều Ngài ao ước. Ngài cho phép tôi có đủ thì giờ đương đầu với những nhiệm vụ đặt trên vai tôi trong trách nhiệm làm Mục sư của Hội thánh lớn nhất thế giới. Đôi khi Ngài kêu tôi giữa ban ngày và tôi không thể không đáp ứng lời kêu gọi của Ngài. Bất cứ lúc nào Ngài cũng có thể gọi tôi ra khỏi sự hầu việc dân sự Ngài để hầu việc Ngài. Dầu vậy tôi dành thì giờ ưu tiên cho Ngài. Đặt phụng sự Chúa trước sự hầu việc dân sự Ngài.

Trước khi lên bục giảng tôi để ít nhất hai giờ để cầu nguyện. Mỗi tháng trước khi đi giảng ở Nhật, tôi phải cầu nguyện từ ba đến năm giờ đồng hồ. Vì tôi giảng bằng tiếng Nhật, tôi nhận thấy rõ có sự chống đối thuộc linh rất lớn đã ngăn trở sự phấn hưng tại Nhật. Nhiều người không biết điều này, nhưng thật sự là ở Nhật chưa có một cuộc phấn hưng nào, trong số 120 triệu người Nhật chỉ có vài trăm ngàn tín đồ trong cả nước. Để cột trói những quyền lực tối tăm và chuẩn bị lòng cho chức vụ rao giảng, tôi phải để nhiều thì giờ cầu nguyện như vậy. Sống cầu nguyện như vậy, tôi không có nhiều thì giờ để tương giao với các cơ đốc nhân khác, dầu tôi rất thích được tương giao với họ. Nhưng tôi phải hoàn thành sự kêu gọi của tôi là một đầy tớ của Chúa. Tôi phải giành cuộc đời mình cho sự cầu nguyện, chỉ có như vậy tôi mới phục vụ Chúa một cách hiệu quả được.

Khi tôi giảng dạy tại Mỹ, tôi không thấy có sự chống đối thuộc linh như tôi đã cảm nhận ở Nhật, nên tôi chỉ để 2 giờ cầu nguyện trước khi giảng. Tại Âu châu, tôi chỉ để 2 hoặc 3 giờ để cầu nguyện.

Có nhiều mục sư và giáo sư hỏi tôi làm thế nào họ có thể có kinh nghiệm tăng trưởng của Hội thánh chúng tôi trong Hội thánh của họ. Tuy nhiên sau khi nhóm xong, họ đi ăn ở tiệm và để nhiều thì giờ tương giao với nhau. Sáng hôm sau họ quá mệt và không thể cầu nguyện được. Sau khi kinh nghiệm điều này nhiều năm khắp thế giới, tôi quyết định viết quyển sách này.

Tôi hy vọng rằng nhiều người nam và nữ của Đức Chúa Trời sẽ xem trọng vấn đề phục hưng, đến mức xem trọng đời sống cầu nguyện của mình.

Tại Hội thánh Phúc Âm trọn vẹn JOLDO ở Seoul, chúng tôi dạy những người mới được biến cải biết cầu nguyện. Nhưng nếu tôi không cầu nguyện họ cũng sẽ không cầu nguyện. Hầu hết những tín đồ mới của chúng tôi đến với Christ qua 20.000 nhóm nhỏ, nên họ được dạy dỗ một cách cá nhân về tầm quan trọng cực

điểm của sự cầu nguyện. Cách đây nhiều năm tôi quyết định rằng, chúng tôi không được xem cuộc phục hưng chúng tôi đang kinh nghiệm là điều đương nhiên. Sau khi học lịch sử Hội thánh tôi nhận biết rằng không những chúng ta phải cầu nguyện để phấn hưng bắt đầu, mà còn phải cầu nguyện để phấn hưng tồn tại. Trong những cuộc phấn hưng mà thế giới Tây phương đã kinh nghiệm sau nhiều năm, người ta xem phấn hưng là điều đương nhiên không có gì lạ.

Sở dĩ có điều này là họ đã quên chính cái điều sinh ra phấn hưng, tức là sự cầu nguyện. Một khi người ta quên cầu nguyện nóng cháy một cách liên tục, cuộc phấn hưng mất sức đẩy và tất cả những gì còn lại chỉ là xung lượng của quá khứ.

Sức đẩy và xung lượng của một cuộc phấn hưng nghĩa là gì? Việc lái xe hơi là một thí dụ hoàn chỉnh về cách hoạt động của hai nguyên tắc này. Sức đẩy và năng lực phát sinh khi anh em đạp bàn đạp ga trong xe hơi. Máy xe hơi tiếp tục hoạt động khi chúng ta sử dụng lực này. Tuy nhiên nếu anh em nhấc chân ra khỏi bàn đạp ga, lực đẩy này không còn hoạt động nữa nhưng xe vẫn tiếp tục chạy. Nhờ đâu xe vẫn chuyển động dầu không còn lực đẩy nữa? Đó là nhờ xung lượng, tức là quán tính của chuyển động, xe chuyển động nhờ quán tính rất khác với xe chuyển động nhờ sức đẩy. Quán tính xe hơi không thể duy trì sự chuyển động của xe được nên phải dừng lại. Khi Thánh Linh đáp lời cầu nguyện và đem phấn hưng đến, chúng ta phải duy trì sức đẩy thì cuộc phấn hưng mới tiếp diễn được. Nếu chúng ta quên cầu nguyện cuộc phấn hưng sẽ chuyển từ sức đẩy sang quán tính. Cuối cùng sự thăm viếng Đức Chúa Trời chỉ còn là sự kiện của quá khứ.

Trong Hội thánh chúng tôi, chúng tôi đã hứa nguyện dâng cuộc đời mình cho sự phấn hưng và sự phát triển của Hội thánh cho đến khi Chúa Giê xu Christ tái lâm. Vào năm 1982, chúng tôi đưa 110,000 người đến với Đấng Christ. Trong số này, chúng tôi chỉ có thể thâu nhận được 60,000 tín hữu, cho nên chúng tôi gửi Gến các Hội thánh tổng cộng 50,000 tín đồ.

Vào năm 1983 chúng tôi có khoảng 120,000 tân tín hữu. Tại sao có nhiều người được cứu như vậy chỉ trong một Hội thánh? Vì chúng tôi đã thấy tầm quan trọng của sự gây dựng và gìn giữ một đời sống cầu nguyện. Nếu chúng tôi ngưng cầu nguyện, cuộc phấn hưng sẽ suy tàn. Nếu chúng tôi tiếp tục cầu nguyện cả Triều Tiên sẽ được cứu. Tôi tin rằng anh em có thể kinh nghiệm cùng một mức độ như vậy trong Hội thánh của anh em. Không có đất nước nào khó quá đến nỗi Thánh Linh không hành động được. Không có một Hội thánh nào quá chết, không có xứ sở nào quá khép kín đối với Phúc Âm. Câu trả lời là sự cầu nguyện.

Phần 1

HÃY THÚC DỤC CÁC CƠ ĐỐC NHÂN CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện thực hiện được gì

Cầu nguyện sinh ra quyền năng

Đức Chúa Trời tạo chúng ta thành những con người mà nếu muốn được thúc dục làm một điều gì thì chúng ta trước hết phải biết mục đích và ích lợi của điều ấy. Cho dù chúng ta không muốn chúng ta cũng không thể thay đổi dễ dàng được. Nếu chúng ta thực sự nhận biết những sự ích lợi của việc cầu nguyện, chúng ta đã cầu nguyện nhiều hơn từ lâu. Sự thúc đẩy hành động trên nền tảng của lòng khao khát. Để cho một người cầu nguyện được, người ấy phải học tập khao khát cầu nguyện. Để người ấy cầu nguyện được theo như Phúc âm đòi hỏi, thì người ấy phải phát huy một lòng khao khát cầu nguyện.

Làm thế nào để bạn phát huy được lòng khao khát mãnh liệt muốn cầu nguyện.

Chúng ta phải nhìn thấy những lợi ích thuộc cõi đời đời và đời này của sự cầu nguyện. Khi chúng ta đã nhìn xem Kinh Thánh, chúng ta thấy những lời cầu nguyện đầy quyền năng. Trong chức vụ của Môise, chúng ta thấy một người đầy quyền năng trong lời cầu nguyện. Ông có thể nói với cả uy quyền, không chỉ với kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời nhưng đối với dân sự của Đức Chúa Trời nữa.

Khi ông cầu nguyện xong thì tai vạ đổ xuống xứ Êdiptô. Khi ông cầu nguyện xong thì biển Đỏ rẽ ra ở trước mặt dân Ysơraên, tuy nhiên Môise đã làm thế nào để phát huy năng lực cầu nguyện của mình? Môise đã phát huy một đời sống cầu nguyện.

Giôsuê đã nhìn thấy cánh tay quyền năng của Đức Chúa Trời hành động trong suốt cuộc đời và chức vụ của ông. Ông biết ý muốn và chiến lược của Đức Chúa Trời trong chiến trận. Do đó những thành trì kiên cố đã đổ xuống trước những đạo binh chưa hề được huấn luyện mà ông lãnh đạo. Giôsuê đã làm thế nào để phát huy quyền năng như vậy với Đức Chúa Trời? Ông đã học tập cầu nguyện, đang khi Môi se cầu nguyện trên núi, Giôsuê cũng qua đêm dưới chân núi trong sự cầu nguyện. Khi Môise qua đời, Đức Chúa Trời đã có một lãnh tụ được huấn luyện là người quen thuộc với sự cầu nguyện.

Đavít là người phó mình trong sự cầu nguyện. Khi ông được xức dầu để làm vua Ysoraên, Saulơ vẫn còn trên ngôi. Đáng lẽ Đavít đã bị nản lòng trước sự thật là chỉ có số ít người thừa nhận vương quốc mình, nhưng chính sự cầu nguyện mang lại cho ông sự tin cậy. Ông đã chờ đợi để chính Chúa đặt ông lên ngôi vàng thật sự của Ysoraên. Đavít đã đủ mạnh mẽ trong mối liên hệ giữa ông với Chúa đến nỗi ông không giết Saulơ dù khi ông có cơ hội làm điều đó. Sau khi Saulơ chết hành động đầu tiên của Đavít với tư cách nhà vua được công nhận giữa Ysoraên là đem hòm giao ước trở về đúng chỗ của nó tại trung tâm thờ phượng của Ysoraên. Khi chúng ta xem quyền năng trong vương quốc và trong cuộc đời Đavít, chúng ta thấy nguồn năng quyền của ông là một cuộc đời cầu nguyện.

Êli là tiên tri của Đức Chúa Trời trong những giai đoạn đen tối nhất của lịch sử Ysoraên. Lúc bấy giờ Ysoraên đã trở lòng thờ phượng Ba anh. Khi chúng ta nhớ đến câu cầu nguyện của Êli, chúng ta suy nghĩ về quyền năng của ông, nhưng chúng ta phải nhìn thấy nguồn mạch của quyền năng ấy. Êli là một người cầu nguyện, ông đã để ra nhiều giờ và ngay cả nhiều ngày trong sự cầu nguyện. Đây là lý do tại sao Êli được cất lên trong cơn gió lốc bởi xe ngựa lửa. Những con trai của các nhà tiên tri đã tìm kiếm ông trên đỉnh núi của Ysoraên. Tuy nhiên không có ai bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời bằng Chúa Giê xu Christ. Trước khi Ngài bước vào chức vụ công khai của mình, Ngài đã để ra nhiều thời giờ ở với Cha trong sự cầu nguyện. Chúng ta đã biết Chúa Giê xu hằng để nhiều thì giờ cầu nguyện với Cha một mình. Đây chính là nguồn năng quyền của Ngài. Ngài không thể làm một điều gì trừ khi Đức Chúa Cha bày tỏ cho Ngài điều đó.

Bạn có mệt mỏi về những lời cầu nguyện vô quyền mà bạn thốt ra từ môi miệng mình không? Bạn có sẵn sàng vì cớ Hội thánh mình mà bước vào một chức vụ cầu nguyện đầy quyền năng khiến cho láng giềng của bạn, thành phố của bạn hay quốc gia của bạn nhận biết được quyền năng trong Hội thánh bạn chăng? Nếu đây là khao khát của bạn và bạn sẵn sàng làm mọi điều, trả mọi giá, thì hãy sẵn sàng để Đức Chúa Trời thay đổi cuộc đời và chức vụ của bạn một cách kỳ diệu, đem bạn vào một chiều kích mới của năng quyền.

Chẳng có lý do nào khiến các phép lạ không xảy tra trong Hội thánh bạn cách thường xuyên được. Chẳng có lý do nào để những tội nhân không được kéo đến với Đức Thánh Linh trong Hội thánh của bạn. Tôi đã được nghe kể lại rằng khi Charles Finney đi ngang qua một cộng đồng phía trên bang New York là Houghton, một thị trấn bình thường ở New York, khi tàu lửa chở Charles Finney đi ngang qua đó. Một ngày kia, Đức Thánh Linh đã giáng xuống trên mọi tội nhân trong cộng đồng ấy. Những người đàn ông trong quán rượu đã ngã quị xuống dưới sự cáo trách tội lỗi của Đức Thánh Linh và nài xin Chúa Giê xu Christ cứu giúp họ như vậy, phải chăng Ngài không ban cho chúng ta một chức vụ quyền năng như vậy sao? Finney hiếm khi chia xẻ chìa khóa năng lực của mình. Tuy vậy một phóng viên cuối cùng đã nhận biết rằng nguồn quyền năng của Finney chính là những giờ ông đã trải qua trong sự cầu nguyện.

Tôi tin quyết rằng tại Triều Tiên, chúng tôi chỉ mới nhìn thấy khởi đầu của cơn phục hưng mà Đức Chúa Trời đang vận hành trong Hội thánh của chúng tôi, chúng tôi vẫn chưa nhìn thấy quyền năng của Đức Chúa Trời như điều chúng tôi sẽ thấy trong tương lai nếu chúng tôi trung tín cầu nguyện. Quyền năng của Đức Chúa Trời không chỉ nhìn thấy trong sự chữa bệnh, việc giải cứu khỏi tà linh và vô số người trở lại với Cơ đốc giáo. Mà quyền năng đó còn được nhìn thấy trong Thiên đàng mở rộng trên đất nước chúng ta. Tôi có ý muốn nói điều gì? Khi một xứ sở nào có một thiên đàng rộng mở nghĩa là nơi ấy có một sự thoải mái và tự do thuộc linh

để rao giảng Tin lành.

Trình độ đức tin được tăng cao và người ta không thấy có nhiều sự chống đối thuộc linh trong một xứ sở có thiên đàng rộng mở. Tại một số nước rất khó để giảng dạy vì có nhiều sự chống đối thuộc linh. Những quyền lực satan đang chống chọi với Tin lành cách mạnh mẽ và nơi đó chẳng có nhiều đức tin. Điều này gây khó khăn cho chúng tôi là những người rao giảng Lời Đức Chúa Trời.

Tại Triều Tiên, tôi nhận thấy là nơi dễ giảng dạy hơn các nơi khác, khi tôi rao giảng Lời của Đức Chúa Trời, tội nhân đáp ứng với sự cứu rỗi ngay tức khắc. Tại sao chúng tôi có bầu không khí thuộc linh này? Câu trả lời chính là sự cầu nguyện. Sự cầu nguyện không chỉ sinh ra quyền lực tập thể, nhưng nó còn sinh ra năng lực cá nhân. Tôi đã học biết trong chức vụ cá nhân mình rằng tôi phải nương cậy vào quyền năng của Đức Thánh Linh. Vì không phải bởi quyền thế, bởi năng lực, nhưng bởi Đức Thánh Linh, mà những điều vĩ đại đã được thực hiện cho Đức Chúa Trời. Đang khi tôi học bước theo Thánh Linh thì tôi đã nhìn thấy quyền năng của Đức Chúa Trời. Làm thế nào để tôi có thể trông coi một Hội thánh lên đến 370,000 tín hữu mà vẫn còn thì giờ đi khắp nơi trên thế giới hầu như mỗi tháng trong những kỳ Đại hội đồng Hội thánh tăng trưởng của các quốc gia? Làm thế nào tôi có đủ thì giờ để rao giảng trên đài truyền hình cả ba lục địa? Câu trả lời là quyền năng đã đến từ Đức Thánh Linh khi tôi hiến dâng cả cuộc đời mình cho sự cầu nguyện.

Người ta đến văn phòng tôi để cầu nguyện thường xuyên, tôi đã nhìn thấy kẻ què được đi, kẻ mù được sáng và người bại liệt nhảy lên khỏi xe lăn tay bởi quyền năng của Đức Chúa Trời. Có phải tôi có gì đặc biệt không? Tôi đã nói trong phần giới thiệu rằng Đức Chúa Trời chẳng có con cưng. Tất cả chúng ta đều có thể có quyền năng trong lời cầu nguyện nếu chúng ta bằng lòng trả giá.

Để phát huy quyền năng này trong lời cầu nguyện chúng ta phải thay đổi thái độ của mình. Trong sách Tin lành theo Mathiơ, Chúa Giê xu đã tuyên bố một câu nói có tính cách mạng về thái độ cần có để sản sinh quyền năng thuộc linh. Một số người đã đến với Giê xu và hỏi về Giăng Báp tít sau khi ông đã bị bỏ vào ngục. Chúa Giê xu xác nhận chỗ đứng đặc biệt của Giăng Baptit khi Ngài phán "Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong những người bởi đàn bà sinh ra không có ai trọng hơn người" (Mat 11:11). Làm thế nào mà một đứa trẻ của Đức Chúa Trời trong nước thiên đàng được trở thành tôn trọng hơn Giăng Baptit? Trong câu hỏi đó Chúa Giê xu đã bày tỏ thái độ cần có để phát huy quyền năng thuộc linh. "Và từ ngày của Giăng Baptit đến nay, Nước thiên đàng phải chịu hãm ép và kẻ hãm ép nắm lấy nó bởi quyền lực." (Mat 11:12).

Chúng ta phải dâng mình cách hết lòng cho sự cầu nguyện để đem quyền năng của Đức Chúa Trời vào trong cả cuộc đời chúng ta. Lòng nhiệt thành mãnh liệt là một bằng cớ rõ ràng nhất của tính kỷ luật. Để có quyền năng trong giờ cầu nguyện phải xắp xếp những điều ưu tiên trong thì giờ của chúng ta. Có nhiều điều sẽ vây chặt chung quanh chúng ta và giữ chúng ta không đủ thì giờ cần có để phát huy năng quyền trong sự cầu nguyện. Bởi ân điển của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể nhận lấy giá phải trả cho lời cầu nguyện có quyền năng nếu chúng ta có một thái độ phải lẽ.

Cầu nguyện đem lại sự tan vỡ

Trong suốt 25 năm trôi qua tôi đã học được rằng Đức Chúa Trời không thể dùng một người chưa bị tan vỡ và hoàn toàn đầu phục Ngài. Khi Chúa Giê xu gặp

gỡ Phiero trên chiếc thuyền đánh cá của ông, Phiero có một phản ứng, ông bị cáo trách trong lòng. Ông cảm thấy mình quá tội lỗi không đáng được có Giê xu trong thuyền mình. Sau khi đã chối Chúa ba lần, lòng ông bị tan vỡ bởi ân điển và sự tha thứ của Đấng Christ. Khi Ngài cho ông cơ hội để giảng bài đầu tiên trong lịch sử của Hội thánh, kết quả của chức vụ Phiero là 3000 người đã đến với Đấng Christ, Ngài cũng đã dùng Phiero để mở cửa cho thế giới ngoại đạo. Đức Chúa Trời có thể sử dụng Phiero một khi ông đã từng trải sự tan vỡ.

Tôi đã gặp nhiều người không hầu việc Chúa ngày nay vì cớ những tội lỗi trước đây trong cuộc đời họ. Họ có thể đổ lỗi cho ông mục sư hoặc vài Cơ đốc nhân khác. Nhưng tận sâu trong lòng họ biết rõ rằng, họ đã sa ngã hụt mất tiêu chuẩn và đã không chịu học tập. Khi một Cơ đốc nhân phạm một lỗi lầm, tôi luôn luôn cố gắng giúp người ấy sắp xếp lại cuộc đời anh ta một lần nữa. Tôi giải thích rằng lỗi lầm đó của anh ta có thể là một cách khiến anh ta học tập được sự tan vỡ và hạ mình xuống Đức Chúa Trời.

Thiếu sự tan vỡ sẽ khiến người được Đức Chúa Trời sử dụng trở nên kiêu căng và ngạo mạn. Tuy nhiên khi một người đã tan vỡ, tấm lòng người ấy chống cự lại sự kiêu căng, nhờ đó người ấy có thể được sử dụng nhiều hơn nữa.

Làm thế nào để việc này xảy ra trong sự cầu nguyện? Khi bạn đến tương giao với Đức Chúa Trời trong giờ cầu nguyện của mình thì điều đầu tiên bạn cảm thấy trong lòng khi bước vào sự hiện diện Thiên Thượng của Ngài, chính là nhận biết tội lỗi của mình. Không ai có thể cảm thấy kiêu ngạo trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời thánh khiết. Một khi bạn cảm thấy thiếu hụt những phẩm cách thiên nhiên để được ở trong sự hiện diện thánh khiết của Ngài, thì bạn bắt đầu xưng tội và hạ mình xuống trước Ngài. Điều này không có nghĩa là bạn không thuộc về ngôi ân điển. Thật ra lối vào rộng mở đã được trả thay cho mỗi tín đồ bởi huyết của Chúa Giê xu Christ. Tuy nhiên bạn nhận biết rằng mình chẳng có phẩm cách thiên nhiên nào để được ở đó, nên phản ứng tức khắc của bạn là một sự tan vỡ. Sự tan vỡ và lòng kiêu ngạo không thể nào hiện diện trong cùng một lúc.

Kỳ diệu thay khi bạn bước vào trong sự hiện diện. Bạn sẽ nhận biết ngay những phản ứng, những thái độ, những hành động mà có lẽ bạn đã quên rồi, như Phiero không thể chịu nổi việc có Đấng Christ trong thuyền vì sự nhận biết tội lỗi của ông, thường tương tự như vậy bạn bỗng nhận biết nhu cầu lớn lao của mình trước sự hiện diện thánh khiết của Ngài.

Phản ứng rất tự nhiên tiếp đến là lòng khát khao được tha thứ tội lỗi của mình. Điều này đúng với kinh nghiệm của tôi. Tôi có thể làm một vài điều nhỏ mà tôi không nhận ra chúng. Tuy nhiên, ngay khi tôi bước vào trong giờ cầu nguyện, Đức Thánh Linh sẽ chỉ ngay đúng điều ấy và tôi phải cần được tha thứ và giải phóng. Bạn có thể nói rằng điều này khó quá, nhưng bạn phải nhớ rằng bây giờ bạn có một khao khát mới muốn cầu nguyện. Bây giờ bạn cũng có một thái độ kiên quyết mới chống cự lại chính xác thịt và lòng kiêu ngạo của mình.Bạn phải học tập làm sao để bước đi êm lặng và dịu dàng trong Đức Thánh Linh. Chúng ta sẽ học thêm về điều này trong phần sau. Tuy nhiên, tôi phải nhấn mạnh ở đây tầm quan trọng của việc bước đi dịu dàng với Đức Thánh Linh vì Đức Thánh Linh là một đấng Dịu dàng.

Sống cuộc đời mình trước mặt Đức Thánh Linh trong sự dịu dàng bạn sẽ trở nên quen thuộc với sự hiện diện của Chúa bên mình. Sự hiện diện liên tục của Chúa sẽ đem đến hai điểm thay đổi quan trọng, điều thứ nhất là lòng tan vỡ và điều thứ hai là lòng đầu phục.

Trước khi chúng ta xem Kinh Thánh để thấy những gương Kinh Thánh ghi

lại lòng tan vỡ và đầu phục, tôi phải chia xẻ với bạn từng trải riêng của tôi qua hai thái độ quan trọng này.

Đức Chúa Trời không bao giờ chọn những người trọn vẹn để làm thành ý chỉ trọn vẹn của Ngài. Điều này rất hiển nhiên trong việc Ngài chọn Giacốp và vua Đavit. Điều này cũng hiển nhiên trong việc Ngài chọn tôi. Sở thích tự nhiên của tôi là thích đi theo đường lối của riêng mình.

Tuy nhiên đường lối của Chúa thường không phải là đường lối của tôi. Vì vậy phải có một người chịu thua. Do đó việc của tôi là luôn luôn chịu thua. Đức Thánh Linh là Đấng được ban cho tôi để dẫn dắt tôi vào trong đường lối của Ngài.

Đức Thánh Linh là Đấng Yên Ủi, tuy nhiên Đấng yên ủi có thể làm cho bạn khó ở nhất nếu bạn không sẵn lòng làm theo đường lối của Đức Chúa Trời. Làm sao Đức Thánh Linh bảo đảm sự vâng lời của bạn với Cha Thiên thượng của chúng ta? Bằng cách giữ chúng ta tan vỡ!

Để một người tan vỡ được, người ấy phải lành mạnh, khi Chúa chọn Đavít, ông được lành mạnh trọn vẹn từ bên trong. Ông là người chăn chiên thành công đối với bầy chiên của cha ông. Tuy nhiên Đức Chúa Trời còn dành nhiều điều cho ông nữa. Ông sẽ trở nên vị Vua kế tiếp của dân Ysơraên. Nhưng Đavít lại sẽ hơn một vị vua nữa, ông cũng sẽ là một nhà tiên tri. Những lời tiên tri của ông là dấu hiệu rõ ràng nhất về công việc của Đấng Mêsi, Đavít sẽ còn hơn một nhà tiên tri ông sẽ là một vị vua và thầy tế lễ. Chưa có ai bước vào được trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời trong lều tạm cạnh bên thầy tế lễ thượng phẩm. Vậy mà Đavít có thể bước vào trong sự hiện diện thánh mà không phải chết. Với tư cách là tiên tri, là thầy tế lễ và nhà vua, Đavít là hình ảnh trọn vẹn của Đấng Christ.

Khi chúng ta nhìn xem cuộc đời của Đavít, chúng ta nhìn thấy ông đã phạm phải những tội lỗi xấu xa và ghê tởm nhất. Ông phạm tội giam dâm và tệ hại hơn nữa là tội giết người. Mặc dầu Đavít phải trả món nợ cho tội lỗi của ông, và vẫn còn đang trả món nợ đó theo cách mà mọi người vẫn còn đưa ra tội lỗi của ông. Nhưng ông đã chấm dứt việc đeo đuổi theo đường lối của riêng mình. Điều này không có nghĩa là một người trong chúng ta phải phạm tội để được tan vỡ, chúng ta không thể thử ân điển của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên đang khi chúng ta bước đi cách mềm mại trước mặt Ngài, Đức Thánh Linh sẽ giữ một sổ ghi chép hàng ngày về cách ăn ở của chúng ta. Nếu chúng ta muốn tiếp tục bước đi trong sự hiện diện đó, chúng ta phải luôn luôn giữ mình tan vỡ và khiêm nhường.

Sống như vậy có nghĩa là bước đi trong sự chân thật trước mặt Đức Chúa Trời và dân sự Ngài. Theo phong tục Đông phương của chúng ta, một nhà lãnh đạo không bao giờ bị xấu hổ trước quần chúng của mình. Người ta không muốn điều đó và nhà lãnh đạo cũng tránh điều đó. Đây là điều mà chúng ta thường gọi là "mất mặt". Tuy nhiên Đức Thánh Linh đã thắng hơn những phong tục của chúng tôi cởi mở và thành thật với hội chúng. Tôi nhớ có lần muốn chết trước khi chia xẻ cho Hội thánh của tôi một điều tôi đã làm không đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Tuy vậy việc này đã tạo nên lòng tin cậy của Hội thánh đối với tôi và kéo dài hơn 25 năm nay. Trong Giacơ chúng ta thấy nguyên tắc này rõ ràng "nhưng mà Ngài lại ban ơn lớn hơn nữa, vì Kinh Thánh chép rằng : Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho người khiêm nhường" (Giacơ 4:6). Phierơ cũng đề cập đến vấn đề này rõ ràng "cũng khuyên bọn trẻ tuổi hãy phục theo các trưởng lão. Hết thảy đối đãi với nhau phải trang sức bằng khiêm nhường vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo mà ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy hãy hạ mình xuống dưới cánh tay quyền phép của Ngài .. cho đến kỳ thuận tiện Ngài sẽ nhấc anh em lên" (I Phierơ 5:5-6) .

Nếu chúng ta bước đi trong tâm linh kiêu ngạo thì Đức Chúa Trời sẽ chống cự chúng ta khi đến gần Ngài trong sự cầu nguyện. Nếu chúng ta có lòng tan vỡ và ăn năn trước mặt Ngài thì chúng ta sẽ được ban thêm cho ân điển. Sự thành công dựa trên ân điển của Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể thực hiện thành công một điều gì do công trạng riêng của mình, nhưng nhờ ân điển thiên thượng của Ngài mà chúng ta có thể làm mọi sự. Điều chúng ta cần có để thành công là được ban cho thêm ân điển nữa. Làm thế nào để chúng ta nhận được thêm ân điển? Chúng ta nhận được điều đó là nhờ lòng tan vỡ và hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời.

Bài học tan vỡ không được phổ thông lắm ngày hôm nay. Người ta chỉ muốn biết làm sao để được thành công. Tuy vậy tôi học được rằng thành công không đến nhờ sự học tập những công thức hay nguyên tắc dễ dàng. Chúng ta phải học bí quyết tan vỡ khiến cho chúng ta được ban thêm ân điển. Chính ân điển đó ban cho chúng ta sự thành công lớn lao nhất.

Gióp là người đã học được bài học này "tôi xưa bình tịnh Ngài bèn tàn hại tôi" (Gióp 16:12) .

Đavít, xưng nhận tình trạng của mình, cầu xin sự cứu giúp từ Đức Chúa Trời và nhìn thấy sự giải cứu của Ngài đã nói: "tôi giống như một cái bình bể nát" (Thi thiên 31:12) .

Tuy nhiên mục đích của Đức Chúa Trời là đập vỡ chớ không phải là nghiền nát. Nếu chúng ta tan vỡ trong một thái độ hạ mình khiêm nhường thì chúng ta không bị nghiền nát thành mảnh vụn.

Trong Mathiơ, Chúa Giê xu đã nói rõ ràng sự khác biệt giữa sự tan vỡ và bị nghiền nát. Chúa Giê xu phán với họ "ngươi không nghe lời Kinh Thánh chép rằng : Hòn đá mà người thợ xây loại ra, đã trở nên đá góc nhà. Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta hay sao? Bởi vậy ta phán cùng các ngươi nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các ngươi, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước ấy. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy bị tan nát, còn kẻ nào bị hòn đá ấy rớt nhằm sẽ tan như mảnh bụi" (Mathiơ 21:42-44).

Để hiểu được sự tan vỡ trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta phải hiểu bản chất của sự so sánh. Đấng Christ được bày tỏ như Ngài là đá góc nhà của nền đền thờ thiêng liêng là Hội thánh. Hội thánh ở đây không chỉ là một thân thể gồm những tín đồ đã trở lại tin Chúa trong ngày lễ Ngũ tuần. Trong nội dung khúc sách này, Hội thánh đại diện cho dân sự của Đức Chúa Trời kể từ lúc ban đầu. Vào lúc Chúa Giê xu đang nói như đã trích từ sách Mathiơ 21, dân sự của Đức Chúa Trời được tượng trưng bằng quốc gia Do thái. Ngài được kể là phần quan trọng nhất của tòa nhà, trong đó mỗi phần tử là một viên đá. Ngài chính là đá góc nhà, hay là hòn đá giữ cho cả tòa nhà đứng vững với nhau. Ước muốn của Đức Chúa Trời là Ngài có một tòa nhà thiêng liêng có thể chứa đựng sự vinh hiển của Ngài cách đúng đắn. Qua việc chối bỏ Đấng Mêsi, dân Ysơraên đã đánh mất quyền trở nên tòa nhà thiêng liêng ấy. Do đó Đức Chúa Trời đang dựng một tòa nhà mới trong Hội thánh.

Mỗi chúng ta đều là một viên đá sống trong đền thờ thuộc linh mới, khi chúng ta được cất ra khỏi thế gian bởi sự cứu rỗi, chúng ta là những viên đá cần phải gọt dũa để chúng ta có thể vận hành theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Khi xây dựng một tòa nhà bằng đá người thợ cũ đã phải tốn rất nhiều thời gian để gọt đẽo mỗi viên đá để nó có thể xếp khít vào trong đúng chỗ của chúng nó. Nếu viên đá đó quá cứng cỏi không thể xắp xếp gọt dũa được, thì viên đá đó chẳng có giá trị gì cả và chỉ cần làm cho tan thành cát bụi thôi.

Do đó Chúa Giê xu ra lệnh "hãy rơi xuống trên vầng đá và chịu tan vỡ". Việc đập vỡ của Đức Chúa Trời không phải để nhằm tiêu diệt chúng ta, nhưng để

đẽo gọt cho chúng ta thành một hình dạng có thể dùng được cách phải lẽ cho những mục đích mà Đức Chúa Trời đã chọn lựa chúng ta ngay từ ban đầu. Nếu chúng ta chống cự mục đích của Đức Chúa Trời, hậu quả là sự chà nát, hoặc chẳng ích lợi gì trong mục tiêu đời đời của Đức Chúa Trời. Vì vậy chúng ta bước đi trong sự tan vỡ trước mặt Đức Chúa Trời là điều vô cùng quan trọng. Tuy nhiên tôi phải nhắc lại là điều này không có nghĩa là chúng ta bước đi trong sự thất bại hay trong hình ảnh thảm hại khốn khổ về mình. Hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời đã chọn chúng ta, chúng ta là quan trọng. Đang khi chúng ta học tập bước vào sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong sự cầu nguyện. Kết quả tự nhiên là một thái độ tan vỡ để cho Chúa Giê xu Christ làm người thợ chính hoàn thành công tác thiên thượng của Ngài trong cuộc đời chúng ta.

Thật là một điều vui mừng cho chúng ta khi biết rằng Đức Chúa Trời đang gọt dũa đời sống của chúng ta để sử dụng cho mục tiêu đời đời của Ngài. Thật là sự bình an biết bao khi chúng ta biết mọi sự đang hoạt động để tiến tới mục đích đời đời của chúng ta. Thật đáng ngợi khen Chúa Hằng sống!

Sau sự tan vỡ đến sự đầu phục. Sau sự đầu phục vô điều kiện tiếp đến là sự phó mình trọn vẹn theo ý chỉ của Đức Chúa Trời. Tôi phải nhấn mạnh ở đây rằng việc này không làm chúng ta trở nên tiêu cực. Đầu phục có nghĩa chúng ta trao phó quyền lợi đương nhiên muốn làm điều gì của mình cho người chủ mới của chúng ta là Vua của các Vua, Chúa của các Chúa.

Chúng ta cũng phải nhận thức rõ ràng sự tan vỡ và đầu phục không chấm dứt ở đó. Chúng chỉ là những phương tiện đến mục đích trở nên dụng cụ có hiệu quả đắc lực trong tay của Đức Chúa Trời để được dùng cho sự phấn hưng và tăng trưởng Hội thánh. Trong quá khứ, nan đề xảy ra là người ta đã xem sự tan vỡ và đầu phục như là một mục tiêu, chứ không phải là phương tiện. Việc này sẽ dẫn nhiều người vào trong những tu viện để sống một đời ngoan đạo, chẳng đem sự thay đổi nào đến những môi trường xung quanh, lòng mộ đạo không được dẫn chúng ta ra xa khỏi thế gian, nhưng làm cho chúng ta mạnh mẽ để chúng ta trở nên những chứng nhân có kết quả trong thế gian.

Điều dễ làm nhất là rút lui khỏi mọi sự thách thức mà thế gian đem đến cho Hội thánh ngày nay. Tuy nhiên mục đích của Đức Chúa Trời trong việc đập vỡ chúng ta và khiến chúng ta đầu phục là nhằm trang bị cho chúng ta đối đầu với những sự thử thách đó.

Hội thánh của tôi chỉ cách tòa nhà Quốc hội vài trăm mét. Trong chính phủ của nước tôi, thường tôi được mời cầu nguyện cho nhiều vấn đề đang ảnh hưởng đến toàn cả quốc gia. Tôi đã không rút lui khỏi những sự thách thức về xã hội và kinh tế mà Chúa đã đặt ra trước mặt tôi. Tuy vậy tôi đã cố gắng tan vỡ và đầu phục đủ để tôi có thể biết rõ tâm trí của Đức Chúa Trời trong từng hoàn cảnh và từng thách thức. Bằng cách này, xứ sở không thuộc ưu thế của Cơ đốc giáo của tôi có thể biết tâm trí của Đức Chúa Trời.

Cầu nguyện và sự thắng hơn satan

Chúng ta đang sống trong một thời đại gian ác, satan đang được hậu thuẫn bởi các thiên sứ sa ngã và ma quỉ đang tràn ra để cướp bóc và hủy diệt. Không nương cậy vào quyền năng của cầu nguyện, chúng ta không thể bẻ gẫy quyền năng của satan. Ma quỷ không bao giờ quan tâm về những nghi lễ của Hội thánh, nhưng nó sợ chết khiếp trước những lời cầu nguyện của bạn cách chân thành. Khi bạn bắt

đầu cuộc đời cầu nguyện của bạn, bạn sẽ khám phá ra sự chống đối mới mẻ và nhiều cách khác nhau từ satan.

Một ông kia trong Hội thánh chúng tôi, trước đây là một người nghiện rượu, mặc dầu ông ta là người thành công trên thương trường, tật nghiện rượu của ông đã khiến ông trở thành sự sỉ nhục cho vợ và gia đình ông. Một đêm nọ ông dẫn về nhà một đám bạn rượu và tổ chức một bữa tiệc.

Mặc dầu người vợ của ông rất yêu gia đình và chịu đựng chồng rất nhiều, bà cũng không chịu nổi việc chồng bà đem về nhà những điều xấu hổ như vậy, bà gọi chồng ra và nói : "Mình, em yêu mình, nhưng không chịu nổi nữa, em sẽ thu xếp quần áo và đi. Ngày mai khi mình thức dậy em sẽ không còn ở đây nữa. Chào mình."

Bỗng nhiên cú sốc bị mất mát gia đình đã làm ông tỉnh rượu. Nhận biết bà là một Cơ đốc nhân sốt sắng, ông quì gối trước mặt bà và khóc to lên " Hỡi Chúa, xin hãy giải cứu con khỏi con ma men khủng khiếp này". Tin rằng chồng mình không những say, mà bây giờ còn nhạo báng đạo của mình nữa bà càng phẫn nộ hơn. Ông đã từng cố gắng thoát khỏi tật xấu này, nhưng chẳng kết quả gì. Bây giờ vợ ông đe dọa lìa bỏ ông. Ông càng tuyệt vọng hơn nữa. Đang khi khóc ông nghe một tiếng nói bên trong đến với lòng ông : "ngươi sẽ được giải cứu vào buổi sáng mai".

"Tôi biết chắc rằng sáng mai tôi sẽ được giải thoát hoàn toàn". Ông la hét lên với vợ. Sự thiếu tin tưởng lộ rõ trên nét mặt của vợ ông. Bà đã từng nghe những lời hứa tương tự trước đây. Tuy nhiên vào buổi sáng hôm sau, bà vô cùng ngạc nhiên khi thấy chồng mình quăng mọi chai rượu và thuốc lá đắt tiền vào sọt rác. Bà tự hỏi: "Có thể nào một phép lạ giải cứu xảy ra không". Sau đó ông leo lên xe lái đến chỗ làm nói với tất cả nhân viên trong xưởng của ông rằng: Đức Chúa Trời đã ban cho ông tự do và ông sẽ không bao giờ uống rượu và nghiện hút nữa. Những người trong phân xưởng không dám cười công khai, nhưng họ đoán định rằng đây chỉ là một câu chuyện nữa thôi. Trước đây ông cũng đã từng làm điều tương tự. Tuy nhiên sau hồi lâu, mọi người đều bị thuyết phục rằng thật sự có điều gì xảy ra khi thấy lối sống của ông ta hoàn toàn thay đổi. Cả gia đình ông bây giờ đang hầu việc Chúa Giê xu và ông hiện giờ là chấp sự của Hội thánh chúng tôi.

Satan đã ra đi để hủy diệt mọi gia đình khác. Tuy nhiên qua sự bền đổ cầu nguyện, vợ ông đã nhìn thấy chiến thắng hoàn toàn và trọn vẹn. Satan là kẻ nói dối và là cha của sự nói dối, nó ưa sự cướp bóc và hủy diệt nhưng Đấng Christ đã làm cho chúng ta uy quyền trên công việc của satan đang khi chúng ta học tập cầu nguyện.

Để hiểu được thế nào là lời cầu nguyện có thể hạ bệ quyền lực của satan đang hành động trong những bạn hữu và người thân thuộc của chúng ta. Chúng ta phải hiểu Kinh Thánh đã nói gì về nó. Satan đã đến gần với tư cách là lãnh tụ của sự thờ phượng ở thiên đàng. Êsai đã nói: "Hỡi Lucife, con trai của sáng sớm kia sao ngươi từ trời sa xuống. Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất như thế nào? Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc Ngai ta trên các ngôi sao Đức Chúa Trời, ta sẽ ngồi trên núi hội về cùng phương bắc, ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng rất cao, nhưng phải xuống âm phủ, sa vào nơi vực thẳm" (Êsai 14:12-15).

Êxêchiên đã nói thêm "Ngươi vốn ở trong vườn Êđen, vườn của Đức Chúa Trời ngươi có đầy các thứ ngọc báu, là ngọc mã não, vòng vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm, ống sáo thuộc về ngươi, từ ngày ngươi mới được dựng nên đã sắm sẵn sàng rồi. Người là một Chêrubin

được xức dầu đương che phủ. Ta lập ngươi lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời, người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối ngươi được trọn vẹn từ ngày ngươi được dựng nên, cho đến lúc hết thấy sự gian ác trong ngươi. Nhân ngươi buôn bán thạnh lợi, lòng ngươi đầy sự hung dữ và ngươi đã phạm tội. Vậy ta đã xô ngươi như vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời, hỡi Chêrubin che phủ kia, Ta diệt ngươi giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Lòng ngươi đã kiêu ngạo vì sự đẹp ngươi và sự vinh hiển của ngươi làm cho ngươi làm hư khôn-ngoan mình. Ta đã xô ngươi xuống đất, đặt ngươi trước mặt các vua cho họ xem thấy. Hết thảy những kẻ biết ngươi trong các dân sẽ sững sờ về ngươi. Kìa ngươi đã trở nên một cớ kinh khiếp, đời đời ngươi sẽ không còn nữa" (Êxêchiên 28:13-19). Địa vị nổi bật trước đây của satan trong nơi thiên đàng vinh hiển của Đức Chúa Trời đã được thấy rõ qua những đoạn Kinh Thánh trên. Tuy vậy, tại sao nó lại muốn hủy diệt chúng ta.

Đức Chúa Trời dựng nên loài người theo hình ảnh của chính Ngài. Ngài ban cho loài người quyền tể trị. Satan rất ganh tị với địa vị của loài người và ngay từ ban đầu đã cố gắng hủy diệt sự sáng tạo đặc biệt của Đức Chúa Trời, sau khi Adam và Eva đã chết tâm linh vì cớ tội lỗi của họ, Đức Chúa Trời đã có, một lời hứa "và ta sẽ đặt sự thù nghịch giữa ngươi (satan) và người nữ, giữa dòng dõi ngươi và dòng dõi người nữ, người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người" (Sáng 3:15). Do đó, satan biết rằng qua loài người nó sẽ chịu sự thất bại cuối cùng và hoàn toàn. Trong suốt lịch sử loài người, satan đã cố gắng giữ cho lời hứa này không xảy đến. Trước hết nó cố gắng làm ô uế dòng dõi loài người. "Và khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sinh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp bèn cưới cho mình người nào vừa lòng mình làm vợ. Đức Giêhôva phán rằng: "Thần ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn, trong điều lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt, đời con người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi. Đời đó và đời sau có người cao lớn trên mặt đất vì trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng với con gái loài người mà sinh ra con cái ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh. Đức Giêhôva thấy sự gian ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ xấu xa luôn thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất và buồn rầu trong lòng. Nhưng Nôê được ơn trước mặt Đức Giêhôva" (Sáng 6:1-8).

Mưu chước của satan là làm ô uế dòng dõi loài người để cho hột giống của người nữ (Giê xu Christ) không thể được tinh ròng, vì vậy Ngài không thể đem sự hủy diệt đến cho vương quốc của nó. Tuy nhiên Đức Chúa Trời đã có một người chưa hề bị ô uế. Một gia đình ăn ở đẹp mặt Đức Chúa Trời. Nôê là phương tiện qua đó dòng dõi loài người được cứu khỏi sự hủy diệt hoàn toàn và trọn vẹn. Satan đã tiếp tục sự chống trả của nó bằng việc cố gắng hủy diệt dân Ysơraên. Sau đó, nó cố gắng hủy diệt hài nhi Giê xu Christ, cuối cùng nó đã treo con trai Đức Chúa Trời lên thập tự giá. Tuy vậy thập tự giá không còn phải là cuối cùng, nhưng qua sự chết của Chúa yêu dấu chúng ta trên thập tự, satan đã bị đánh bại bởi Chúa Giê xu Christ. Vì cớ sự chết và phục sinh của Chúa Giê xu, chúng ta cũng được ban cho uy quyền trên satan và những công việc của nó. Vì vậy "chúng ta hơn những kẻ chinh phục nữa nhờ Ngài là Đấng yêu thương chúng ta".

Làm sao uy quyền này được thực hành trong lời cầu nguyện?

Như tôi đã nói trước đây, satan chống trả với lời cầu nguyện của dân sự Đức Chúa Trời hơn bất cứ một điểm nào khác. Điều này rất rõ ràng trong sách Đaniên. Đaniên khi còn là thanh niên, ông bị bắt lưu đày sang Babylon năm 605 trước

Chúa. Đức Chúa Trời đã cho phép sự bắt giữ này trở nên phương tiện qua đó Đaniên được ban cho địa vị chính yếu trong đế quốc vĩ đại nhất thời bấy giờ. Giống như Giôsép đã được ưu đãi tại xứ Êdiptô, đang khi trải qua những thất sủng tạm thời thì Đaniên cũng được Đức Chúa Trời dùng qua ân tứ mà Đức Chúa Trời ban cho ông trong việc giải mộng. Ân tứ này về sau đã được sử dụng để bày tỏ khải tượng tỉ mỉ về tương lai đến nỗi nhiều học giả nghi ngờ về tính xác thực của quyển sách. Trong năm thứ nhất của triều vua Đariut, người Mêđi, nhà cầm quyền sau này thống lĩnh toàn cõi Trung Đông,

Đaniên đã nhận thấy một sự hiểu biết đặc biệt về Giêrêmi 25:12. Đang khi ông hiểu được những lời ám chỉ thì với sự hiểu biết mới mẻ về Giêrusalem đó, ông bắt đầu lời cầu thay nổi tiếng của ông cho dân sự. Ông bắt đầu bằng việc xưng tội của chính mình, mặc dù sự trung tín với Đức Chúa Trời không hề thỏa hiệp với dân ngoại của ông được tất cả mọi người Do thái lưu đày đều nhận biết. Sau đó ông bắt đầu cầu xin sự tha thứ cho dân sự ông như trong đoạn 9 "Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứ theo mọi sự công bình Ngài khiến cơn giận và thạnh nộ Ngài xây khỏi thành Giêrusalem Ngài tức là núi thánh Ngài, vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giêrusalem và dân sự phải chịu những kẻ ở chung quanh chúng tôi sỉ nhục cho đến bây giờ. Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi xin đoái nghe lời khẩn nguyện và nài xin của kẻ tôi tớ Ngài, xin vì cớ Chúa hãy rạng mặt Ngài lên nơi thánh vắng vẻ của Ngài" (Đaniên 9:16-17).

Đang khi ông tiếp tục cầu nguyện thì những lời nài xin của ông trở nên thống thiết hơn "Hỡi Chúa hãy dủ nghe, hỡi Chúa hãy tha thứ, hỡi Chúa! Hỡi Chúa hãy để ý và làm đi! Hỡi Đức Chúa Trời tôi! Vì cớ chính Ngài xin chớ trì hoãn vì thành Ngài và dân Ngài được xưng bằng danh Ngài" (Đoạn 9). Đang khi Đaniên tiếp tục cầu nguyện, Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Gapriên đến thăm viếng ông. Gapriên sau đó bày tỏ cách satan chống trả với lời cầu nguyện của dân sự Đức Chúa Trời "Đoạn người bảo ta rằng : Hỡi Đaniên, đừng sợ vì kể từ ngày đầu mà ngươi đã chuyên lòng hiểu, hạ mình ngươi xuống trước mặt Đức Chúa Trời ngươi, thì lời ngươi đã được nghe, và vì cớ những lời ngươi mà ta đến. Song vua Pherơsơ đã ngăn chặn ta trong 21 ngày, nhưng này Micaên là một trong những quan tướng đầu nhất đã đến giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Pherơsơ" (Đaniên 10:12-13).

Phần sau trong đoạn đó, Gapriên đã chỉ cho thấy trận chiến mà thiên sứ đã đương đầu khi người lìa khỏi Đaniên. Người lại nói với ta: Ngươi có biết tại sao ta lại đến cùng ngươi không? Và bây giờ ta sẽ trở về đánh trận cùng vua của Pherơsơ, và khi ta đi, kia vua Gorếc sẽ đến. Nhưng ta sẽ truyền bảo cho mọi người đều biết điều đã ghi chép trong sách chân thật. Không ai giúp ta chống trả với chúng nó ngoài Micaên là vua các ngươi.

Trong quyển chú giải Cựu Ước của Kiel và Delitzch, một trong số sách chú giải được tôn trọng nhất đã xác định rằng vua Pherơsơ là quyền lực tà linh đã dẫn đường cho sự tiến tới các bậc cầm quyền thế giới sau này. Gapriên được Đức Chúa Trời sai tới nhưng những hoàng tử của satan hay những thiên sứ sa ngã đã chiến trận nghịch cùng Gapriên satan không muốn lời cầu xin của Đaniên được nhận.

Micaên là thiên sứ trưởng đã được gọi đến để giúp Gapriên trong trận chiến. Đaniên đã kiêng ăn và cầu nguyện trong 21 ngày. Đây là khoảng thời gian dài cần thiết để cho những quyền lực của Đức Chúa Trời chiến thắng những thiên sứ sa ngã (Trích trong giải Cựu Ước Delitzch chương IV trang 406). Trong Xarachi đoạn 3 chúng ta nhìn thấy thiên sứ của Chúa nói với satan "Hỡi satan nguyền Đức Giêhôva quở trách ngươi. Này há chẳng phải cáo đóm đã kéo ra từ lửa hay sao?"

Phaolô đã hiểu trận chiến thuộc linh mà chúng ta đã được kêu gọi để tham

dự khi ông nói : "Vì chúng ta đánh trận chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền cùng thế lực cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy" (Êph 6:12) Để đặt mọi điều trong một tầm nhìn rõ ràng chúng ta phải hiểu thực tại thuộc linh, hay những gì mà tôi gọi là "chiều thứ tư". Satan đã bị đuổi khỏi chỗ của nó trong các từng trời, nơi nó chiếm giữ một địa vị cao trọng. Chúng ta được tái tạo dựng nên trong tầm vóc cao hơn các thiên sứ. Tại đó chúng ta hiểu được thực tại thuộc linh. Satan đã biết từ nơi vườn Êđen rằng qua loài người vương quốc của nó sẽ bị tiêu diệt. Đức Chúa Trời đã ban cho nó một danh hiệu "hoàng tử quyền lực chống không trung" (Êphê 2:12). Đang khi nó có thể thi hành thực thụ uy quyền trên khắp bầu không khí của trái đất, nó có thể ảnh hưởng các quốc gia. Tuy nhiên Đức Chúa Trời đã ban cho loài người uy quyền. Loài người đã mất hết quyền lực trong sự sa ngã qua tội của Ađam. Tuy vậy, không phải Đức Chúa Trời không có một nhân chứng nào trong thế gian. Dân sự của Ngài đã có thể thực thi uy quyền trong sự cầu nguyện và cầu thay. Khi Đấng Christ đến Ngài đã để cho thế gian phán xét và đóng đinh Ngài.

Tuy nhiên, qua đời sống vô tội của Ngài, qua sự chết chuộc tội trên thập tự giá và sự phục sinh vinh hiển Đấng Christ đã cầm chìa khóa của sự chết, mồ mả và đã nhận được mọi uy quyền (Mathiơ 28:18). Trên nền tảng sự kiện là Đấng Christ đã thắng hơn mọi uy quyền trên trời và dưới đất, chúng ta được ra lệnh phải đi khắp thế gian và môn đồ hóa muôn dân vào vương quốc của Đức Chúa Trời. Đang khi chúng ta học tập làm thế nào để cầu xin trong Đức Thánh Linh, nhận biết rằng chúng ta đã được ban cho uy quyền, chúng ta có thể trói buộc quyền lực của satan trong con người, trong những cộng đồng và ngay trong cả quốc gia. Dù vậy, vì cớ satan là kẻ nói đối và là cha của sự nói dối, nó cố gắng thuyết phục chúng ta rằng nó đang nắm quyền kiểm soát. Nhưng đang khi chúng ta học kiêng ăn cầu nguyện và thi hành uy quyền thuộc linh phải lẽ của mình thì satan và những thế lực của nó phải phục theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Không có cách nào để chúng ta nhìn thấy ý muốn của Đức Chúa Trời được hoàn tất trong cuộc đời chúng ta, và trong chức vụ của chúng ta nếu chúng ta không học tập làm thế nào để cầu nguyện. Tuy nhiên như chúng tôi đã nói, trước hết chúng ta phải khao khát cầu nguyện.

Nan đề của chúng ta là chúng ta đã có suy nghĩ về sự cầu nguyện, đã đọc về sự cầu nguyện và ngay cả đã nhận được sự dạy dỗ cầu nguyện. Bây giờ là lúc để hiểu rằng cầu nguyện là nguồn quyền năng mạnh mẽ. Bây giờ là lúc để cho Thánh Linh đem đến một sự tan vỡ và đầu phục mới mẻ, bây giờ là lúc để học biết cách sử dụng uy quyền thuộc linh của chúng ta trong việc học tập cản trở công việc của ma quỉ, bây giờ là lúc hãy cầu nguyện.

2. Cầu nguyện và Đức Thánh Linh

Đây là thời đại của Đức Thánh Linh, Chúa Giê xu đã phán với các môn đồ rằng : Ngài bắt buộc phải đi để cho Đức Thánh Linh có thể đến. Vào ngày lễ Ngũ tuần, Đức Thánh Linh đã giáng xuống và đổ đầy trên 120 người tín đồ đang chờ đợi tại Giêrusalem. Đây là sự ứng nghiệm lời tiên tri của Giăng Baptit. Lúc Chúa Giê xu chịu phép Báptem, Đức Thánh Linh đã được tượng trưng như chim bồ câu. Mục đích dùng chim bồ câu làm biểu tượng là vì bản tính và thân vị của Đức Thánh Linh. Chim bồ câu rất dịu dàng và Thánh Linh cũng giống như vậy. Bạn chỉ thật sự nhận biết Chúa Thánh Linh khi bạn bắt đầu thông công với Ngài. Trong Cựu Ước chúng ta không nhìn thấy Ngài như một thân vị rõ rệt. Trong Tân Ước Ngài cũng nói nhiều về Đấng Christ đến nỗi chúng ta có thể bỏ quên bản tính giàu có chân thực của ngôi thứ ba trong Ba ngôi Đức Chúa Trời.

Làm thế nào để chúng ta quen biết với Đức Thánh Linh?

Chúng ta chỉ nhận biết bản tính của Ngài khi chúng ta bước vào một đời sống cầu nguyện. Trong tất cả các sách Tin lành, sách Tin lành theo Giăng có nhiều phần đề cập đến Đức Thánh Linh, nhất là trong đoạn 14. Ngài được gọi là Thần Lẽ thật và Đấng Yên Ủi. Ngài là Thần Lẽ Thật trong việc Ngài có thể đem những lời của Chúa Giê xu Christ và bày tỏ chiều sâu ý nghĩa mà lời Chúa chứa đựng. Ngài là Đấng Yên Ủi trong việc Ngài sẽ đem vào lòng chúng ta một sự bình yên mà thế gian không thể ban cho. Thế gian chỉ biết sự hòa bình qua sự đình chiến, còn Đức Thánh Linh đem lại sự bình an cho bất cứ hoàn cảnh nào.

Vì vậy khi chúng ta học bước theo Đức Thánh Linh là chúng ta học bước đi trong lẽ thật và sự bình an. Nếu chúng ta không có lẽ thật hành động trong cuộc đời chúng ta, nếu chúng ta không bước đi trong sự bình an của Đức Chúa Trời, thì hầu như chúng ta không hề bước đi trong Đức Thánh Linh.

Cầu nguyện mở cánh cửa cho Đức Thánh Linh

Đức Thánh Linh có thể ban phước cho bạn khi bạn đọc Kinh Thánh. Đức Thánh Linh có thể hướng dẫn bạn khi bạn làm chứng cho Đấng Christ. Đức Thánh Linh có thể xức dầu cho bạn khi bạn giảng và dạy dỗ lời của Đức Chúa Trời. Nhưng nếu bạn muốn có một mối tương giao thân mật với Đức Thánh Linh thì bạn phải cầu nguyện.

Tôi đã nhận biết về lẽ thật này lần đầu trong những ngày khởi đầu chức vụ của tôi. Tôi đã cố gắng vô cùng để dẫn dắt mọi người đến với Đấng Christ, nhưng được ít kết quả. Đang khi tôi cầu nguyện Chúa phán với lòng tôi rằng "Có bao nhiêu con chim cút dân Ysoraên sẽ bắt được, nếu họ đi săn chim cút trong đồng vắng?" Tôi trả lời "Thưa Chúa không nhiều lắm". Bấy giờ tôi mới ý thức được rằng Đức Chúa Trời đã sai cơn gió mạnh đem những chim cút đến. Chúa đang cố gắng chỉ cho tôi thấy sự khác nhau giữa việc đuổi bắt những linh hồn mà không có chiến lược của Đức Thánh Linh và sự cộng tác với Đức Thánh Linh. Sau đó Ngài nói với tôi "Con phải quen biết và phải làm việc cùng với Đức Thánh Linh". Tôi biết mình đã được tái sinh, tôi biết tôi đã được đổ đầy Đức Thánh Linh. Tuy nhiên tôi luôn luôn nghĩ về Đức Thánh Linh như là một từng trải chứ không phải là một nhân cách. Tuy vậy để biết Đức Thánh Linh đòi hỏi tôi phải để nhiều thì giờ nói chuyện

với Ngài và để Ngài phán với tôi. Mối thông công với Đức Thánh Linh này đã đem tôi vào trong từng sự thay đổi chính yếu về chức vụ của tôi. Sự phát triển hệ thống các tế bào đã đến từ sự tương giao với Đức Thánh Linh trong khi cầu nguyện. Việc thành lập Hội thánh Tăng Trưởng Quốc Tế đã đến từ mối thông công với Đức Thánh Linh. Thật vậy, mỗi một nguyên tắc chính yếu mà tôi giảng dạy tại Đại Hàn và khắp nơi trên thế giới không đến từ một quyển sách Thần học, nhưng đã đến từ mối tương giao thành khẩn và riêng tư với Đức Thánh Linh trong sự cầu nguyện.

Trong cuộc đời riêng của tôi, mối tương giao với Đức Thánh Linh đã làm nên mọi sự đổi khác trong thế giới. Tôi không thể sống mà không thông công ngọt ngào với sự hiện diện của Ngài mà nay trở nên vô cùng thân thuộc. Vào buổi sớm mai, tôi có thể cảm nhận sự tươi mới của Ngài đến trong lòng tôi và tôi có sức để vượt qua những thử thách trong ngày vì biết rằng trong mỗi hoàn cảnh tôi đều sẽ đắc thắng hoàn toàn.

Tôi càng khám phá ra mình không đủ khôn ngoan để giải quyết hàng ngàn vấn đề xảy đến với tôi thường xuyên. Thế nhưng tôi chỉ có thể nói với Đức Thánh Linh "Lạy Đức Thánh Linh yêu dấu, xin Ngài hãy để con nói với Ngài về nan đề con đang gặp. Con biết Ngài biết tâm trí của Đức Chúa Trời và Ngài đã có câu trả lời". Với lòng vững tin sau đó tôi chờ đợi câu trả lời từ Đức Chúa Trời. Điều tôi khám phá ra được trong suốt nhiều năm là Đức Thánh Linh đã đổi mới tôi trong cả tâm linh, trí óc và thân thể khiến tôi thấy rằng sự tương giao hàng ngày với Đức Thánh Linh là một sự cần thiết. Trong một giờ tôi dùng để cầu nguyện vào mỗi buổi sáng thì phần lớn thì giờ dùng để thông công với Đức Thánh Linh.

Mỗi lần Đức Thánh Linh ban cho tôi một điều gì tươi mới từ trong Lời Chúa, tôi biết rằng nó đến từ Thần Lẽ Thật là Đấng đang cư ngụ trong tôi. Giống như Đức Thánh Linh đã khiến cho Mary mang thai, thì Đức Thánh Linh có thể làm cho chúng ta mang thai với Lời Hằng sống, "Văn tự làm cho chết, nhưng Thần Linh làm cho sống". Đây là lý do tại sao có hơn mấy chục ngàn người đã xếp hàng trước Hội thánh chúng tôi trong mỗi ngày Chủ nhật để dự buổi nhóm của chúng tôi. Đây là lý do tại sao giờ nhóm có thu vào vô tuyến truyền hình của chúng tôi được đánh giá cao nhất tại Đại Hàn. Người ta không chỉ quan tâm đến việc dạy dỗ bởi Lời Chúa, nhưng họ khao khát lẽ thật đã được xức dầu bởi Đức Thánh Linh. Phaolô đã kinh nghiệm dạy dỗ trong cách này. Ông đã chứng với Hội thánh Côrinhtô "Bây giờ chúng ta đã nhận được không phải thần của thế gian, nhưng thần đến từ Đức Chúa Trời đã ban cho nhưng không cho chúng ta. Nhưng điều này chúng ta đã nói, không phải dùng sự khôn ngoan của loài người dạy, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng mà giãi bày sự thiêng liêng" (I Côr 2:12-13).

Đức Thánh Linh không chỉ xức dầu cho chúng ta để rao giảng Lời Đức Chúa Trời với quyền năng và uy quyền mà thôi, nhưng Ngài cũng bảo vệ chúng ta khỏi những sự tấn công từ satan. Làm Mục sư cho một Hội thánh lớn bậc nhất thế giới không hề buông tha tôi khỏi những sự tấn công từ người khác. Những sự tấn công đến từ thế gian chẳng hề làm phiền lòng tôi, nhưng chính sự tấn công từ một vài người trong dân sự của Đức Chúa Trời mới có tiềm năng làm tôi đau đớn. Tuy vậy sự tương giao hàng ngày với Đức Thánh Linh có thể che chắn chúng ta không những khỏi sự tấn công của satan mà còn khỏi những hậu quả của sự tấn công.

Trong cuộc đời của Êtiên, người tuẫn đạo đầu tiên của Hội thánh, chúng ta thấy những nguyên tắc này được mặc khải rất rõ ràng.

Êtiên đã rao truyền Lời Đức Chúa Trời với quyền năng mạnh mẽ, như chúng ta đã đọc thấy trong Công vụ 7. Tuy nhiên sự đáp ứng của dân Ysơraên là họ bị cáo

trách quá đỗi bởi những lời của ông đến nỗi họ muốn giết ông, "Chúng nghe những lời đó, thì giận trong lòng và nghiến răng với Êtiên. Nhưng người được đầy dẫy Đức Thánh Linh mắt ngó chăm chăm lên trời thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và Chúa Giê xu đang đứng bên hữu của Đức Chúa Trời thì người nói rằng: Kìa ta thấy các từng trời mở ra, và Con Người đứng bên hữu Đức Chúa Trời" (Công vụ 7:54-56). Phaolô đã chấm dứt thư thứ hai của ông cho Hội thánh Côrinhtô bằng cách nói với họ rằng "Nguyền xin ân điển của Chúa Giê xu Christ, tình yêu thương của Đức Chúa Trời và sự thông công của Đức Thánh Linh ở cùng với anh em hết thảy". Ông lập lại một lần nữa sự thông công với Đức Thánh Linh trong thư Philip 2:1.

Nếu những lời cầu nguyện của bạn là trống rỗng và chẳng tươi mới, có thể là bạn không vâng giữ lời khuyên răn của Đức Thánh Linh sẽ đem bạn vào trong sự vui mừng bình an và cảm biết mình đang đứng đúng chỗ mà lòng bạn vô cùng ao ước. Hãy nhớ rằng nước Đức Chúa Trời chẳng phải là tại rượu và thịt, nhưng tại sự công bình, bình an và sự vui mừng trong Đức Thánh Linh.

Cầu nguyện đem lại sự biểu thị của Đức Thánh Linh

Trong thư thứ nhất của Phaolô gửi cho Hội thánh Côrinhtô, ông đã viết "Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho thiêng liêng" (1 Côr 12:1). Câu này cũng có thể được viết cho chúng ta ngày hôm nay. Có vô số những người trong Hội thánh không biết về những ân tứ và những biểu thị của Đức Thánh Linh, còn trong số những người biết về những ân tứ và biểu thị này thì đa số không biết làm thế nào và khi nào để vận dụng những ân tứ đó.

Đức Thánh Linh trước hết đã bước vào một người khi người ấy được sinh lại. Sau đó chúng ta được khuyên dạy phải bước vào mối liên hệ mật thiết hơn với Đức Thánh Linh. Tôi gọi đây là tiếp nhận sự đầy tràn của Đức Thánh Linh. Chúng ta bước vào sự đầy trọn này qua sự cầu nguyện. Chúng ta cũng học làm thế nào để tập tành các ân tứ thiêng liêng của chúng ta qua sự cầu nguyện.

Những ân tứ dành cho chức vụ.

Phao lô đã chia những ân tứ dành cho chức vụ trong 7 câu đề cập đến trong Kinh Thánh. Những ân tứ này được ban xuống tùy theo Đức Chúa Trời chọn lựa để ban cho. "Nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã sắp đặt các chi thể các địa vị theo ý Ngài lấy làm tốt mà chỉ định" (1 Côr 12:18). Một khi chúng ta đã biết ân tứ dành cho chức vụ của mình chúng ta phải phát huy ân tứ đó. "Chớ bỏ quên ân tứ đã ban trong con là ân tứ được ban cho con bởi lời tiên tri với sự đặt tay của các trưởng lão. Hãy suy gẫm về mọi điều ấy, hãy dâng chính mình trọn vẹn cho những điều ấy hầu cho việc làm lợi ra của con có thể hiện ra cho mọi người thấy" (I Tim 4:14-15). Trong phần câu cuối Phao lô dạy Timôthê rằng việc suy gẫm trong sự cầu nguyện sẽ giúp phát huy ân tứ dành cho chức vụ đã được ban cho Timôthê.

Trong 1 Côr 12, Phaolô đã kể ra không phải một cách toàn diện, nhưng là một cách cơ bản những ân tứ dành cho chức vụ. Đó là những sứ đồ, những tiên tri, những giáo sư ...Sau đó ông kể ra những ân tứ dành cho chức vụ ở mức độ thấp hơn, nhưng không phải là kém giá trị hơn: những người làm phép lạ, những người được ban ân tứ chữa bệnh, những người có ơn cứu giúp, những người có ơn quản trị và ơn nói các thứ tiếng. Cấp bậc thứ nhất về các ân tứ dành cho chức vụ được liệt kê toàn diện trong bức thư gởi cho hội thánh Êphêsô. "Ấy chính Ngài đã ban cho những người này làm sứ đồ, những kẻ kia làm tiên tri, những người khác làm nhà truyền giảng, những người khác làm mục sư và giáo sư " (Êphêsô 4:11). Phần vụ của

những ân tứ dành cho chức vụ bậc nhất này đã được ghi ra trong câu tiếp theo. Để làm trọn vẹn cho các thánh đồ vì có công tác của chức vụ và nhằm để gây dựng thân thể của Đấng Christ (câu 12). Mục đích của chức vụ lãnh đạo cơ đốc là gì?

Đó là nhằm huấn luyện người không chuyên vào công tác dạy dỗ để cho thân thể của Đấng Christ để có thể được gây dựng và mạnh mẽ. Làm sao một Mục sư tăng trưởng và phát huy chức vụ của mình? Qua việc suy gẫm về chức vụ của mình trong sự cầu nguyện. Vì vậy bạn là mục sư hay là nhân viên quản trị của Hội thánh, một lãnh đạo của nhóm tế bào, hay là một chấp sự, ân tứ của bạn chỉ có thể tăng trưởng phát huy qua sự cầu nguyện và suy gẫm.

Những biểu thị của Đức Thánh Linh. Những ân tứ thuộc linh dành cho chức vụ được ban cho bởi Đức Thánh Linh phù hợp theo sự lựa chọn của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên mỗi cơ đốc nhân có thể biểu thị Đức Thánh Linh. Mục đích của sự bày tỏ đó là mỗi một người ở trong Hội chúng đều có thể được dạy dỗ. Phaolô nói: "Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người cho ai nấy điều được sự ích chung, và người này nhờ Đức Thánh Linh ban cho lời nói khôn ngoan, kẻ kia nhờ một Thánh Linh ấy được lời nói tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh cho người này được đức tin, cũng một Đức Thánh Linh cho kẻ kia chữa được bệnh tật. Người thì được làm phép lạ, kẻ thì được nói tiên tri, người thì được ơn phân biệt các thần, kẻ thì được nói các thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều ấy là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người" (1 Côr 12:7-11).

Đoạn 14 của 1 Côr hoàn toàn nói về cách dùng phải lẽ vì sự biểu thị của Đức Thánh Linh, đặc biệt trong một buổi nhóm lại. Mục đích của những sự biểu thị là để gây dựng cho toàn cả Hội thánh, chớ không dùng sự biểu thị để chứng tỏ những cá nhân thiêng liêng hay là được ơn. Đoạn 13 thường được gọi là "đoạn yêu thương", không nói rằng tình yêu thương tốt hơn những ân tứ thuộc linh, nhưng bày tỏ cho chúng ta động cơ phải có việc thực hành những ân tứ này, "Hãy ước ao cho được những ân tứ lớn hơn hết. Tuy vậy, tôi sẽ chỉ cho anh em con đường tuyệt hảo hơn" (I Côr 12:31). Hãy chú ý rằng Phaolô không nói "Tôi chỉ cho anh em một điều tuyệt hảo hơn".

Vì có Đức Chúa Trời là một Đức Chúa Trời trật tự, mọi việc được làm trong Hội thánh cũng phải ở trong thứ tự. "Vì Đức Chúa Trời không phải là tác giả của sự lộn lạo nhưng là của sự bình an, như ở trong tất cả các Hội thánh của các Thánh Đồ" (I Côr 14:33). Đang khi chúng tôi dạy cho những Cơ đốc nhân tại Đại Hàn cầu nguyện để cho Hội thánh có thể được gây dựng trên một nền tảng vững chãi, thì những ân tứ thuộc linh được ghi lại trong 1 Côrinhtô không hề bị quên lãng. Cách để phát huy những ân tứ thuộc linh và những sự biểu thị là phải tận hiến cho sự cầu nguyện, sự cầu nguyện sẽ khiến cho những ân tứ khác nhau dành cho chức vụ, cùng hoạt động chung với nhau chứ không phải hoạt động trong sự cạnh tranh. Sự cầu nguyện sẽ phát huy động cơ yêu thương khiến giữ cho những ân tứ thuộc linh và những biểu thị ở trong trật tự phải lẽ. Và, cầu nguyện chính là câu trả lời!

Cầu nguyện tạo ra sự nhạy bén thuộc linh

Kinh Thánh không phải là mực đen viết trên giấy trắng. Những lời được in ra trong Kinh Thánh không chỉ là những từ ngữ mà thôi, vì những lời trong Kinh Thánh là lời Đức Chúa Trời.

"Đức Chúa Trời là thần, nên hễ ai thờ phượng Ngài phải lấy tâm thần và lẽ

thật mà thờ phượng" (Giăng 4:24). Chúa Giê xu phán: "Chính thần linh làm cho sống lại, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các ngươi, chúng là thần linh, chúng là sự sống" (Giăng 6:63). Vì vậy, Đức Thánh Linh có thể đem chúng ta đến sự nhạy bén thuộc linh, khiến chúng ta có thể hiểu được lời Đức Chúa Trời trong một kích thước mới mẻ và sâu rộng hơn.

Phaolô cũng nhấn mạnh điều này "Nhưng chúng tôi rao giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong một sự mầu nhiệm là sự khôn ngoan được giấu kín, mà Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển của chúng ta trước khi có thế gian. Mà trong những hoàng tử của đời này chẳng ai có từng biết; vì nếu họ biết, thì họ đã không đóng đinh Chúa vinh hiển. Nhưng như có chép rằng: "Ấy là sự mắt chưa thấy được, tai chưa nghe và lòng người chưa nghĩ đến. Nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những kẻ yêu mến Ngài. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa" (1 Côr 2:7-10).

Phaolô cũng nhấn mạnh sự quan trọng của việc hiểu rõ lời của Đức Chúa Trời qua sự xức dầu của Đức Thánh Linh đến bởi sự cầu nguyện khi ông nói "Người thiên nhiên chẳng nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời, bởi người đó coi những sự ấy như là sự rồ dại và không thể biết được vì phải xem xét cách thiêng liêng" (I Côr 2:14).

Lý do tại sao thế gian không thể hiểu được lời của Đức Chúa Trời, ngay cả sự khôn ngoan thiên nhiên của họ? Đó là vì có lời của Đức Chúa Trời thuộc về một chiều kích thiêng liêng mà không có ai có thể hiểu nổi nếu không có Đức Thánh Linh.

Một trong những bài hát tôi ưa thích nhất là của William F.Sherwina "Bánh Trường Sanh Xin Cấp Phân". Trong câu thứ 4, ông viết: "Tôi nguyện Giê xu ban đầy Thánh Linh. Xin Ngài cho tôi mắt tinh am hiểu Thánh Kinh. Đạo huyền vi mỗi trang đầy nguyền cho tôi thấy. Ngắm xem Giê xu đẹp bấy ở Kinh Thánh này". Khi tôi cầm lên tài sản mà tôi yêu quý nhất là quyển Kinh Thánh của tôi. Tôi cầu nguyện với Đức Thánh Linh "Ôi hỡi Đức Thánh Linh xin hãy mở mắt con, để con có thể nhìn thấy lẽ thật của Đức Chúa Trời trong lời Thánh của Ngài". Thật vui sướng biết bao được học lời của Đức Chúa Trời sau khi cầu nguyện.

"Đức tin đến bởi sự nghe và là nghe lời của Đức Chúa Trời". Phaolô đã viết trong thư Rôma. Đức Chúa Trời gia tăng đức tin cho chúng ta đang khi chúng ta phát huy sự nghe, hay là sự nhạy bén về thuộc linh của chúng ta đến bởi sự việc học hỏi lời Đức Chúa Trời với tất cả tấm lòng cầu nguyện.

Sự nương cậy Chúa gia tăng sự nhạy bén thuộc linh của bạn. Tôi đã học biết rằng đang khi tôi nương cậy hoàn toàn nơi Chúa, thì Ngài luôn luôn hướng dẫn tôi và ban cho tôi sự hiểu biết thuộc linh. Nhiều khi điều này cần có sự dạn dĩ thuộc linh. Tuy nhiên sau khi tôi cầu nguyện đang khi tôi dấn thân ra bởi đức tin thì tôi nhận càng thêm sự nhạy bén thuộc linh. Đang khi các cảm quang của thuộc linh tôi được phát triển, tôi có thể hiểu được chất "thịt cứng" của lời Đức Chúa Trời; nhưng chất thịt cứng thuộc về những kẻ đã trưởng thành, cho cả những người có tâm trí hay sử dụng những cảm quang của mình thành thạo để phân biệt được điều lành điều ác" (Hêbơrơ 5:14).

Tác giả sách Hêbơrơ chỉ muốn bày tỏ những phẩm chất cần thiết để có thể ăn được những thức ăn thuộc linh cứng từ trong Kinh Thánh. Những ai đã phát huy sự nhạy bén thuộc linh của họ qua việc sử dụng cách nhận thức phân biệt mà họ đã có sẵn, họ có thể nhận thức ăn cứng. Những ai chưa phát huy sự nhạy bén thuộc linh của họ chỉ có thể ăn được sữa của lời Đức Chúa Trời mà thôi.

Một đêm nọ trong giờ gia đình lễ bái của chúng tôi, một trong các con trai của tôi đã nói một điều rất ăn khớp với sự quan trọng của việc tôi hoàn toàn nương cậy nơi Đức Thánh Linh. Đứa con trai lớn nhất của tôi đã nói với vợ tôi là Grace "Mẹ ơi, con không để quá nhiều thì giờ cầu nguyện giống như ba làm đâu. Con còn trẻ và tự tin, con không cần phải cầu nguyện như ba. Tại sao con lại phải xin Đức Chúa Trời giúp con trong mỗi một việc? Con có thể tự làm rất nhiều việc".

Đang khi nghe con mình nói như vậy, lòng tôi nhói lên vì thương cảm cho đứa con vị thành niên của tôi. Vì thế tôi rất thành thật với nó. Tôi nói "Này con, con và các em con hãy nhìn kỹ về người ba của của con và lắng nghe cho kỹ". Tôi tiếp tục "Mọi người ở Đại Hàn điều biết cha của các con, có phải vậy không?".

"Dạ phải", chúng trả lời.

"Cha các con bây giờ là Mục sư của Hội thánh lớn nhất thế giới có phải vậy không?".

"Dạ phải", chúng cùng trả lời một lúc. "Bây giờ, hãy nhìn cha của các con. Trước đây cha đang sắp chết vì bệnh lao phổi. Không có bác sĩ nào có thể chữa lành hay giúp đỡ cho cha thêm nữa. Cha của các con vô cùng nghèo thiếu, không thể có đủ tiền để đi đến bệnh viện chữa bệnh. Học vấn của cha các con chỉ dừng ngay tại lớp 6 cấp hai. Cha của các con chẳng có địa vị gì cao trọng trong xã hội, cũng không từ một dòng dõi nổi danh nào và với tư cách một người bình thường ông ta chẳng có gì để khoác lác cả. Các con cũng chẳng có điều tự nhiên nào để khoe khoang về cha các con cả. Ông ta chẳng có tiền của địa vị hay học vấn gì cả. Tuy vậy, đang khi cha nương cậy nơi Chúa, thì hãy xem những gì Ngài đã làm cho cha. Nhưng các con có biết được bí quyết của sự thành công của cha hay không? Cha đã dốc đổ tấm lòng của cha ra trước mặt Chúa, cha đã nương cậy nơi Ngài. Nhờ sự giúp đỡ nơi Ngài, cha đã tự học. Cha đã đọc mọi quyển sách nào đến trong tay cha. Cha đã học tập cách siêng năng, cầu nguyện luôn luôn, và bởi ân điển của Đức Chúa Trời cha được như bây giờ...Hỡi các con, nếu các con chỉ nương cậy nơi sức lực riêng, học vấn riêng và sự khôn ngoan thiên nhiên của mình, các con sẽ chìm trong vũng lầy của thế gian này, chớ kiêu ngạo! Hãy học tập nương cậy nơi Chúa như cha vậy".

Sau khi nói với các con tôi theo cách như vậy, tôi có lòng tin chắc rằng không những chúng chịu nghe tôi, nhưng chúng còn hiểu những điều ám chỉ của những gì tôi nói. Thái độ của chúng đã thay đổi nhiều như những lời nói của chúng, sau khi nhận thức rõ sự quan trọng của việc hoàn toàn nương cậy tuyệt đối nơi Chúa.

Đang khi tôi cầu nguyện, sự nhạy bén của tôi không chỉ thực hành trong lời Chúa mà còn trong sự nhận biết sự hiện diện của Ngài. Nhiều lúc sự hiện diện của Đức Chúa Trời thật gần gũi đang khi tôi cầu nguyện, và tương giao mật thiết đến nỗi tôi cảm thấy Ngài gần đủ để sờ đụng được. Tôi được tươi mới lại biết bao sau khi đã để thì giờ với Chúa yêu dấu của tôi. Cuộc đời Cơ Đốc nhân đặc biệt nếu ở trong chức vụ Mục sư, có thể trở nên buồn chán, tẻ nhạt theo thông lệ nếu bạn không có mối thông công như vậy trong sự cầu nguyện.

Nếu bạn chưa quen với cách thông công này, thì đây là lúc bạn hãy bắt đầu. Ngay bây giờ, hãy đặt quyển sách này xuống và cầu xin Đức Thánh Linh làm cho sự hiện diện của Đấng Christ trở nên thật đối với bạn! Hãy cầu xin Ngài ban cho bạn vào một sự đồng đi mới mẻ trong sự tương giao trong Thánh Linh.

3. Sự đáp ứng cá nhân với sự cầu nguyện

Cầu nguyện tạo nên sự thay đổi riêng tư trong cuộc đời bạn. Không có điều gì bạn có thể làm sẽ đem lại lợi ích cho bạn nhiều hơn sự cầu nguyện. Qua sự cầu nguyện bạn tạo nên cân bằng hạch toán thiên về phía bạn trong ngân hàng thuộc linh của Đức Chúa Trời. Qua sự cầu nguyện bạn sẽ được lợi cả về thuộc linh về tâm hồn và về thuộc thể.

Loài người chúng ta đã được dựng nên một cách kỳ điệu. Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta theo ảnh tượng của Ngài. Tiềm năng của chúng ta lớn hơn nhiều lần điều chúng ta nhận biết. Tâm trí của chúng ta chỉ được sử dụng một phần rất nhỏ trong khả năng của nó. Thân thể chúng ta có sức chịu đựng, sức mạnh và sự trường thọ nhiều hơn. Tâm linh của chúng ta có thể có kinh nghiệm nhiều hơn vô cùng nữa những phước hạnh thuộc linh của Đức Chúa Trời. Lời cầu nguyện tạo nên bầu không khí trong đó chúng ta có thể được thịnh vượng.

Cầu nguyện - làm cân bằng sổ sách (chi thu)

Từ lúc ban đầu của thời gian được ghi lại, thế giới đã được phước hạnh bởi văn chương. Trong thế giới Tây phương, đặc biệt trong thế giới nói tiếng Anh. Tôi đã thưởng thức được nhiều tác phẩm của nhiều tác giả. Theo ý tôi chưa có ai từng có thể chuyển một câu văn thành thơ tài giỏi hơn Shakespeare. Tuy vậy có một tuyệt tác quan trọng hơn tất cả mọi tác phẩm tồn tại tích lũy lại, áng văn chương này không chấm dứt mà luôn luôn vương rộng ra. Nó cứ tiếp tục được viết bởi Đức Chúa Trời.

"Bấy giờ những kẻ kính sợ Đức Giêhôva nói cùng nhau thì Đức Giêhôva để ý mà nghe, và một sách để ghi nhớ được chép trước mặt Ngài cho những kẻ kính sợ Đức Giêhôva và tưởng đến danh Ngài" (Malachi 3:16).

Đức Chúa Trời đã viết và đang viết một quyển sách gọi là "Sách Ghi Nhớ". Những ai đã để thời giờ suy nghĩ hay suy gẫm sẽ tìm thấy rằng Đức Chúa Trời đang giữ một bản ghi chép rất chính xác. Các bạn và tôi chỉ có thể tưởng tượng sự giàu có của những tư tưởng thuộc linh mà đặc biệt đã suy nghĩ về Đức Chúa Trời suốt qua những năm tháng này. Chúng ta cảm kích những nét đẹp của các Thi thiên mà tác giả Đavít đã viết khi ông đang ngắm xem mối liên hệ giữa ông và Đức Chúa Trời. Tuy vậy còn về phần những tư tưởng chưa hề được viết ra thì sao?

Trong Tân Ước chúng ta đọc về sách sự sống. Phaolô trong thơ Philíp và Giăng trong sách Khải Huyền, nói về sự quan trọng được ghi tên trong sách Sự Sống của chiên Con. Đấng Christ là Chiên Con của Đức Chúa Trời đang giữ sổ ghi chính xác những người được chuộc.

Điều căn bản nhất về tác phẩm mà Đức Chúa Trời đang viết là nó bày tỏ rằng Đức Chúa Trời giữ những kỷ lục thuộc linh. Chẳng có điều nào bị lạc mất hay uổng phí cả. Chẳng có điều gì làm cho Ngài mà ra hư không cả. Rất thường khi chúng ta quên mất những gì người ta làm cho mình. Tôi thường hay nói rằng những gì người ta là cho chúng ta được viết lên mặt nước. Biến mất đi nhanh chóng. Tuy nhiên, những điều gì người ta làm nghịch lại chúng ta thường được viết trên bảng đá khắc luôn luôn.

Điều vô cùng quan trọng là chúng ta phải nhớ là người ta chẳng bao giờ

quên, ngoại trừ những tội lỗi đã được tha thứ và được đặt dưới dòng huyết của Chúa Giê xu Christ. Do đó những lời cầu nguyện của chúng ta sẽ luôn luôn được ghi nhớ.

Sự bền đổ trong cầu nguyện là điều quan trọng, khi bạn nghĩ theo ngôn ngữ kế toán. Chúng ta không biết mình phải cầu nguyện trong bao lâu trước khi Đức Chúa Trời sẽ nhậm lời cầu nguyện của chúng ta. Đaniên đã khám phá thấy rằng lời cầu nguyện của ông đã giúp thiên sứ Gapriên thắng hơn sự chống trả thuộc linh mà người ta phải tham dự trong 21 ngày. Đức Chúa Trời đã nghe những lời cầu nguyện và chúng ta được giữ lại trong sổ sách.

Trong Luca đoạn 11, chúng ta có thể đọc câu trả lời của Đấng Christ, khi các môn đệ nài xin Ngài "Xin dạy chúng con cầu nguyện". Đang khi đưa câu trả lời cho các môn đệ, Chúa Giê xu kể một câu chuyện "Một người bạn đến mượn 3 ổ bánh". Lời nài xin được nói ra trong một thời điểm không thích hợp vì cớ người kia đã ngủ rồi. Tuy vậy, tính khẩn cấp của lời nài xin khiến cho người xin cứ kiên trì bền đổ. Chắc Giê xu đã nói sau đó "Dù vậy, vì cớ sự quấy rầy nài nỉ của ông ta mà người bạn sẽ chỗi dậy và ban cho ông tùy theo sự cần dùng" (Luca 11:8).

Một số lời cầu xin đòi hỏi phải được lập đi, lập lại nhiều lần trước khi nhận được cầu trả lời. Hoặc vì cớ có sự chống đối thuộc linh hay vì những lý do khác. Chúng ta được dặn bảo phải cầu nguyện không thôi.

Đừng bao giờ ngừng cầu nguyện về một nhu cầu nào đó. Điều gì đã xảy ra nếu Đaniên ngưng cầu nguyện sau chỉ 5 hoặc 10 ngày? Hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời là thành tín! Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của bạn! Ngài sẽ trả lời khi bạn cầu nguyện và không nản lòng! Hãy để cho sự cân bằng trong trang giấy cầu nguyện được nghiêng về phía bạn.

Có một bà trong Hội thánh chúng tôi có người con gái không sống theo đời Cơ đốc. Hình như bà càng cầu nguyện, cô gái bà càng chạy theo những người bạn thế gian. Sau đó bà nghe tôi nói về vấn đề này. Và người mẹ bắt đầu cầu nguyện cách trung tín cho con gái mình và không hề nản lòng vì có những hoàn cảnh trở nên tệ hại hơn. Một ngày nọ đang khi bà cầu nguyện bà biết rõ trong lòng mình số ghi chép đã nhiều đủ để có thể lo lắng cho nhu cầu thuộc linh của bà. Bà có một sự xác tín sự xác quyết sâu xa trong lòng rằng Đức Chúa Trời đã làm xong công việc. chỉ trong vài ngày, người con gái đã đến nhà thờ và dâng lòng mình cho Chúa. Hiện nay cả hai còn đang trung tín hầu việc Chúa.

Cầu nguyện đem lại sức khỏe

Với mọi tiến bộ của Yhọc hiện đại, loài người vẫn chịu đau khổ vì cớ những tật bệnh. Các bác sĩ hiện nay nói rằng bệnh tim và chứng ung thư là những tên sát nhân kinh khủng nhất. Họ đồng ý rằng phần lớn những nan đề về thân thể của chúng ta gây ra bởi sự căng thẳng.

Con người đang sợ hãi sự tàn hại và hủy diệt của bom nguyên tử. Những áp lực của đời sống hiện đại đã ảnh hưởng toàn cả thế giới ngay chính trong những miền xa xôi hẻo lánh nhất. Điều gì có thể giúp con người ở thế kỷ 20 thắng hơn sự căng thẳng và lo âu đang quấy rầy họ như cơn bệnh dịch?

Lời đáp cho câu hỏi này không mới lạ gì, nhưng dễ bị lãng quên hoàn toàn trong xã hội ngày hôm nay ... Câu trả lời là sự cầu nguyện.

Phaolô đã viết cho Hội thánh Philip "Chớ lo phiền chi hết nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin và tạ ơn mà trình các sự cầu xin cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Giê xu Christ" (Philip 4:6-7).

Là những Cơ đốc nhân, chúng ta có một sự chọn lựa, chúng ta có thể học lo lắng, hoặc chúng ta có thể tin cậy nơi Đức Chúa Trời. Chúng ta có thể có tấm lòng và tâm trí chứa đầy mối lo âu của đời này hoặc là chúng ta có thể cầu nguyện. Cầu nguyện có lợi ích gì?

Cầu nguyện giải quyết nguyên do chứ không chỉ với những hậu quả. Nếu nguyên do của hầu hết các loại bệnh tật là do sự lo âu bối rối, thì các phương cách để giải quyết những triệu chứng do lo âu đem lại là chúng ta phải xử lý nguyên nhân, đó là phải bỏ hết mọi lo âu bối rối.

Phaolô đã nói với Hội thánh Philíp về bí quyết của đời sống không lo âu bối rối. Bí quyết đó là sự cầu nguyện. Khi các bạn cầu nguyện thì các bạn đang đặt những nan đề khiến cho mình lo âu, bối rối vào trong đôi tay của Đức Chúa Trời. Sau đó, bởi sự tạ ơn bạn đã trao nan đề vào trong tay Đức Chúa Trời và đừng nắm lại nan đề đó nữa. Qua việc xử lý lòng bối rối, lo âu hầu hết các triệu chứng đó có thể biến mất kịp lúc.

Hậu quả của một đời sống như vậy sản sinh ra một sự bình an vượt quá mọi sự hiểu biết tự nhiên. Vì cớ bây giờ bạn dựa vào những nguồn lực đời đời, là Cha Thiên Thượng của bạn, bạn không phải lo âu, bạn có thể được lòng bình an. Mọi người trong thế gian không thể hiểu được điều này vì nó có vẻ dại dột đối với họ.

Ngày nay con người cảm thấy rằng họ phải tự làm lấy mọi việc, chúng ta đã trở thành thế hệ "Tôi sẽ tự làm lấy". Việc mà loài người trên thế giới ít muốn làm nhất là tin cậy một người khác, đặc biệt là tin cậy Đức Chúa Trời. Vì cớ họ phải chịu đau khổ vì những chứng loét bao tử, đau tim và ung thư hơn bao giờ hết. Trong khi đó, chúng ta có thể được sống một cuộc đời bình an lớn lao. Chúng ta phải trao mọi nan đề của mình cho Chúa trong lời cầu nguyện, nhờ đó chúng ta có thể sống những cuộc đời tráng kiện, mạnh mẽ.

Mục đích của phần đầu này là thúc đẩy bạn bắt đầu cầu nguyện như bạn chưa bao giờ cầu nguyện trước đây. Bạn đã từng biết rằng mình phải cầu nguyện, nhưng bạn chỉ không có đủ thì giờ, bạn luôn quá bận rộn.

Tại sao tôi phải viết quyển sách này về sự cầu nguyện nếu nó sẽ không khiến bạn lưu tâm chú ý đến sự cầu nguyện. Tôi sẽ không cần phải bỏ phí nhiều tháng để viết nếu bạn sẽ chỉ đọc nó rồi trở lại những đường lối trước đây của bạn. Vậy nên, Chúa đã hướng dẫn tôi chia xẻ với bạn nhiều điều để thúc đẩy bạn cầu nguyện. Bạn đã thấy thế nào sự cầu nguyện sinh ra quyền năng trong cuộc đời chúng ta. Bạn đã nhận ra rằng chúng ta cần nhiều quyền năng hơn nữa để đối phó những sự tấn công mới và phức tạp mà satan đang sử dụng ngày hôm nay.

Thêm vào đó, chúng ta cũng đã phác họa ra lý do đàng sau sự tấn công của satan trên dân sự của Đức Chúa Trời chúng ta cũng đã thấy cách để thắng hơn sự tấn công của satan.

Sự cầu nguyện sản sinh ra tri thức thuộc linh. Bởi sự cầu nguyện, cả cuộc đời các bạn nhận biết rõ ràng về thực tại thuộc linh hơn bao giờ hết. Cũng vậy cầu nguyện là cánh cửa dẫn đến mối tương giao thân mật hơn với Đức Thánh Linh chúng ta chỉ học được cách nào để vận hành các ân tứ của chúng ta đang khi chúng ta cầu nguyện mà thôi. Mỗi người trong chúng ta đã được ban cho một ân tứ thiêng liêng mà chúng ta phải học biết làm sao để sử dụng nó. Cầu nguyện là cách chúng ta học được điều đó.

Chúng ta đã nhìn thấy sự cân bằng trong sổ ghi chép có thể được xây dựng nên qua sự cầu nguyện. Qua sự cầu nguyện bền đổ, những lời cầu nguyện của chúng ta sẽ được trả lời.

Cầu nguyện là chìa khóa giữ gìn sức khỏe thuộc thể của chúng ta. Thật là

một phước hạnh biết bao khi bạn không cần sự chữa bệnh vì cớ bạn rất mạnh khỏe. Tất cả chúng ta đều mong muốn nhận được những điều trên là những điều chúng ta hằng quan tâm nhất. Để thúc dục chúng ta cầu nguyện, tôi đã chỉ bạn làm cách nào để có thể nhận được ích lợi từ sự cầu nguyện cho cả tâm thần, tâm hồn và thân thể.

Bây giờ bạn đã sẵn sàng bước vào phần thứ hai của quyển sách này. Đó là ba dạng cầu nguyện. Trong phần sau này các bạn sẽ thấy 3 dạng cầu nguyện khác nhau và làm sao cầu nguyện cách thành công.

Nếu bạn không hiểu được thế nào sự cầu nguyện được chia ra, bạn có thể không hiểu tất cả những câu Kinh Thánh đề cập đến sự cầu nguyện.

Tại sao có những lời cầu nguyện được nhậm lời nhanh chóng, còn có những lời cầu nguyện mất thời gian rất lâu? Tại sao chúng ta phải xin Đức Chúa Trời về những điều mà Ngài biết rõ là chúng ta cần? Câu giải đáp cho những điều này và những câu hỏi quan trong khác sẽ được bàn đến trong những phần sau.

Phần 2
BA DẠNG CẦU NGUYỆN

Lời giới thiệu

Để hiểu được 3 dạng cầu nguyện, chúng ta phải xem xét chúng trong nội dung lời dạy dỗ của Đấng Christ. Không có nơi nào trong các sách Tin lành mà 3 dạng cầu nguyện được đề cập đến rõ ràng như trong Tin lành theo Luca đoạn 11.

"Có một ngày, Đức Chúa Giê xu cầu nguyện ở nơi kia, khi cầu nguyện xong, một môn đồ thưa Ngài rằng : Lạy Chúa xin dạy chúng tôi cầu nguyện, cũng như Giăng đã dạy môn đồ mình. Ngài phán rằng : Khi các ngươi cầu nguyện hãy nói : Lạy Cha! Danh Cha được Thánh, Nước Cha được đến, ý Cha được nên, ở đất như trời. Xin cho chúng tôi ngày nào đủ bánh ngày ấy. Xin tha tội cho chúng tôi, vì chúng tôi tha kẻ mích lòng mình, và xin chớ để chúng tôi vào sự cám dỗ và giải cứu chúng tôi khỏi mọi sự gian ác. Và Ngài phán cùng họ rằng : "Nếu một người trong các ngươi có bạn hữu nửa đêm đến nói rằng : Bạn ơi, cho tôi mượn ba ổ bánh, vì bạn tôi đi đường mới tới, tôi không có chi để đãi người. Nếu người kia ở trong nhà trả lời rằng : Đừng quấy rầy tôi, cửa đã đóng rồi, con cái và tôi đã đi ngủ, không dậy được mà lấy bánh cho anh. Ta nói cùng các ngươi ... Vì hễ ai xin thì được, ai tìm thì gặp, và sẽ mở cửa cho ai gõ" (Luca 11:1-9).

Những điều mà chúng ta thường gọi là "lời cầu nguyện của Chúa" cũng được ghi lại trong một đoạn sách khác trong Mathiơ đoạn 6. Tuy nhiên trong Mathiơ, Đấng Christ dạy nhận xét về động cơ của lời cầu nguyện. Trong Mathiơ, Đấng Christ dạy chúng ta phải cẩn thận để đừng thực hiện lòng mộ đạo của chúng ta trước mặt người khác để họ thán phục chúng ta. Nhưng ngược lại, chúng ta chỉ phải nên lo cho chính mình có được đẹp lòng Cha Thiên Thượng của chúng ta không? Nội dung của Luca 11 đã trình bày một sự dạy dỗ rõ ràng về sự cầu nguyện. Chúa Giê xu đã bước vào một nơi Ngài yêu thích nhất là nơi Ngài có những người bạn thân. Bêthani là một thị trấn nhỏ trên núi Ôlive, bên ngoài Giêrusalem, Mari, Mathê và Laxarơ là người sau này Đấng Christ đã gọi làm cho sống lại, đang ở tại đó. Khi Đấng Christ bước khải hoàn vào thành Giêrusalem, thì Ngài đã nghỉ đêm tại Bêthani và Chúa đã được cất lên trời chỉ ngay bên ngoài thị trấn Bêthani. Không cần phải nói, tất cả chúng ta đều có những nơi mà chúng ta cảm thấy được thoải mái, tôi tin rằng Bêthani là một nơi như vậy đối với chúng ta. Có lẽ Đấng Christ đã đi vào khu vườn phía sau nhà để cầu

nguyện vào buổi tối hôm ấy. Các môn đồ đã ngắm xem cung cách đặc biệt mà bởi đó Đấng Christ đã cầu nguyện và họ cũng đã khao khát có được một đời sống cầu nguyện tương tự như Đấng Christ đã có vậy. Vậy nên họ hỏi Ngài "Lạy Chúa, xin hãy dạy cho chúng tôi cầu nguyện". Là một Mục sư, tôi đã học biết từ những ngày đầu của chức vụ rằng, con đường duy nhất để khiến cho thuộc viên của Hội thánh tôi cầu nguyện thì chính là tôi phải cầu nguyện. Nếu tôi đã không có một đời sống cầu nguyện thì tôi đã không có một Hội thánh cầu nguyện, và chắc chắn tôi sẽ không được ở giữa cơn phấn hưng. Những môn đệ của Đấng Christ chỉ sẵn sàng đã được dạy dỗ làm cách nào để cầu nguyện sau khi họ đã bày tỏ lòng khát khao được học vì có gương mẫu của Ngài. Trong lời dạy dỗ của Chúa chúng ta, Ngài không đưa cho họ một công thức cầu nguyện, bèn là đưa cho họ những nguyên tắc căn bản để cầu nguyện. Ngài dạy họ rằng phải bắt đầu bằng lời ngợi khen. Danh Ngài được tôn Thánh! Ngài dạy họ rằng lời cầu nguyện phải có lòng trông đợi "Nước Ngài mau đến, ý Ngài được nên". Lời cầu nguyện phải có sự thỉnh cầu "Xin cho chúng con hôm nay đồ ăn đủ ngày". Lời cầu nguyện xưng tội cũng là một phần trong toàn lời cầu nguyện "Xin tha tội cho chúng con". Lòng tin cậy khả năng bảo vệ và gìn giữ của Đức Chúa Trời cũng được bày tỏ khi Ngài phán "Xin chớ để chúng con sa vào sự thử nghiệm, nhưng giải cứu chúng con khỏi mọi điều ác" (Câu văn của tôi trích từ trong nguyên bản). Ba dạng cầu nguyện được kể ra trong câu thứ 9, chúng được mô tả như ba lời hứa! Hãy xin và ngươi sẽ nhận được! Hãy tìm và ngươi sẽ gặp! Hãy gõ cửa thì cửa sẽ được mở cho!

Trong việc phân tích lời của lẽ thật trong Kinh Thánh một người có thể vấp phải lỗi lầm bởi việc phân tích quá riêng rẽ. Hẳn nhiên có sự trùng lặp, khi chúng ta học về sự thỉnh cầu, sự sốt sắng khẩn đảo và sự cầu thay. Dù vậy có sự phân biệt rõ ràng ở đây trong Luca 11.

4. Cầu nguyện là thỉnh cầu

Trong sự cầu nguyện, chúng ta phải học cách xin. Mặc dù sự thật Đức Chúa Trời biết hết mọi sự, chúng ta không thể phát huy thái độ cho là không cần phải xin điều chi từ Đức Chúa Trời, vì cớ Ngài đã biết hết mọi điều chi chúng ta cần rồi.

Một số người đã đi đến kết luận là chúng ta không nên cầu xin vì cớ câu Kinh Thánh tìm được trong Mathiơ "Vì cớ đó, các ngươi giống như họ, vì Cha ngươi biết mọi điều các ngươi cần dùng trước khi các ngươi xin Ngài" (Mathiơ 6:8).

Tuy vậy nội dung của câu văn vừa được trích ra là phần quan trọng nhất để hiểu được ý nghĩa cả câu. Trước hết Chúa Giê xu đã phán "Những khi các ngươi cầu nguyện chớ dùng những lời nói lặp đi lặp lại hư không, như người ngoại vẫn làm, vì họ nghĩ rằng bởi lời nói nhiều mà họ được nhậm lời" (Mathiơ 6:7). Do đó lặp đi lặp lại những lời cầu nguyện giống nhau một cách hình thức lễ nghi là điều Chúa Giê xu đang đề cập đến ở đây. Ngài không có ý nói chúng ta đừng xin, như về sau chúng ta sẽ thấy, nhưng mà ngược lại, Ngài có ý nói chúng ta hãy xin Cha chúng ta với lời cầu xin xuất phát từ tấm lòng của chúng ta.

Thỉnh cầu Đức Chúa Trời là nền tảng của sự cầu nguyện. Đức Chúa Trời là Cha của chúng ta, và với tư cách một người Cha, Ngài ưa thích ban cho con cái của Ngài. Một đứa con có những quyền lợi trong một gia đình. Con trai của Đức Chúa Trời là Giê xu Christ, đã ra lệnh cho chúng ta bằng ngôn ngữ mạnh mẽ "Quả thật,

quả thật ta phán cùng các ngươi, bất cứ điều gì các ngươi nhân Danh Ta mà cầu xin Cha, thì Ngài sẽ ban điều ấy cho các ngươi. Cho đến nay, các ngươi chưa từng nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi, hãy xin và ngươi sẽ nhận được, để sự vui mừng của các ngươi được trọn vẹn" (Giăng 16:23-24).

Trong câu 27, Đấng Christ đã bày tỏ tại sao điều này như vậy "Vì Cha, chính Ngài yêu thương các ngươi, vì các ngươi đã yêu thương ta và đã tin rằng Ta đến từ Đức Chúa Trời".

Đức Chúa Trời là một Đấng tốt lành! Ngài khao khát ban tất cả mọi điều tốt lành cho chúng ta nếu chúng ta chỉ cầu xin Ngài "Vậy nếu các ngươi vốn là xấu còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài hay sao" (Mathiơ 7:11).

Đấng Christ đã đến thế gian này để đem sự cứu chuộc và phục hồi cho loài người sa ngã. Khi Đấng Christ bị treo trên thập tự giá, Đức Chúa Cha đã ra những điều kiện qua đó nhân loại có thể được phục hồi lại sự thông công trọn vẹn với Đức Chúa Trời của mình. Phaolô nói "Vì chưng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian lại hòa với Ngài. Chẳng kể tội lỗi cho loài người và đã giao phó đạo giảng hòa cho chúng tôi" (2 Côr 5:19). Dựa trên công tác giảng hòa của Đức Chúa Cha, chúng ta tất cả đều có tiềm năng để được hưởng sự cứu rỗi. Tuy nhiên sự cứu rỗi phải được giảng ra cho mọi góc đất, đem đến cho mọi người cơ hội để tiếp nhận hay chối bỏ Tin Lành là tin tốt lành về giá đã được trả xong và lối vào trực tiếp đến Đức Chúa Trời đang sẵn sàng cho mọi người. Tuy vậy nhân loại phải cầu xin và tiếp nhận ân phước cứu rỗi lớn lao này.

Một người phải cầu xin Đấng Christ tha thứ tội lỗi mình qua sự ăn năn. Người ấy phải cầu xin Đấng Christ bước vào lòng mình, mặc dù món quà cứu rỗi đã có sẵn cho mọi người, thì quà ấy chỉ có thể chiếm hữu qua sự cầu xin.

Không chỉ có sự tái sinh của chúng ta là sản phẩm cầu xin được từ những gì đã trả giá cho chúng ta rồi. Nhưng cũng vậy, sự đổ đầy Đức Thánh Linh cũng có sẵn chỉ đơn giản bằng cách phải cầu xin "Cha Thiên Thượng các ngươi há chẳng ban Đức Thánh Linh dư dật cho những người nào xin Ngài hay sao?" (Luca 11:13). Do đó, món quà cứu rỗi sự đầy trọn của Đức Thánh Linh, cũng như tất cả các món quà khác đều có sẵn qua lời cầu nguyện thỉnh cầu. Giacơ nói rằng Đức Chúa Trời sẽ không từ chối bất cứ ai xin Đức Chúa Trời sự khôn ngoan, mà Ngài sẽ ban cho cách nhưng không, miễn là họ phải cầu xin trong đức tin. (Hãy xem Giacơ 1:5). Những ân tứ của Thánh Linh đã có sẵn cho những ai đã cầu xin, sự chữa lành, sự giải cứu, thịnh vượng và những ân phước tất cả để cho chúng ta cầu xin. Chúng ta cũng có quyền xin cơn phấn hưng. "Hãy cầu mưa nơi Đức Giêhôva trong kỳ mưa cuối cùng, thì Đức Giêhôva sẽ làm chớp và ban mưa xuống dồi dào ..." (Xachari 10:1). Phước hạnh của Đức Chúa Trời là để cho chúng ta cầu xin. Chúng ta có thể có những phước hạnh của Đức Chúa Trời tượng trưng trong Xachari như cơn mưa, vì cớ Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho chúng ta phải cầu xin.

Sự cầu xin hành động như thế nào? Làm thế nào cho những lời cầu nguyện thỉnh cầu của chúng ta được nhận?

Có 4 điều kiện phải được đáp ứng để bảo đảm rằng lời thỉnh cầu của chúng ta là những Cơ đốc nhân sẽ được chắc chắn nhậm lời.

1 - Chúng ta phải cầu xin trong đức tin. Chỉ xin Đức Chúa Trời về mọi điều mà thôi sẽ không bảo đảm một câu trả lời khẳng định. "Bất cứ điều chi các ngươi sẽ cầu xin, hãy tin và các ngươi sẽ nhận được" (Math 21:22).

2 - Chúng ta phải ở luôn luôn trong mối liên hệ với Đấng Christ "Nếu các ngươi cứ ở trong ta và những lời ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình

muốn thì sẽ được ban cho các ngươi" (Giăng 15:7). Khi chúng ta ở trong sự cầu nguyện, chúng ta phải phát huy về tâm linh đến nỗi những khao khát của Ngài là của chúng ta. Vì vậy ngân phiếu thuộc linh còn trống này sẽ được ủy thác cho chúng ta.

3 - Chúng ta phải được thúc dục bởi động cơ phải lẽ "Các ngươi cầu xin mà không nhận được vì cớ các ngươi cầu xin trái lẽ để dùng cho tư dục mình" (Giacơ 4:3). Ước muốn của Đức Chúa Trời là ban cho chúng ta tất cả mọi điều tốt lành, chúng ta biết rõ điều đó. Tuy vậy, có quá nhiều lời thỉnh cầu được phát sinh chỉ do lòng ích kỷ mà thôi. Đức Chúa Trời khao khát rằng những gì mà chúng ta cầu xin sẽ đem đến kết quả là chính Ngài được vinh hiển.

4 - Chúng ta cầu xin phải phù hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là chúng ta phải nghi ngại không biết Đức Chúa Trời có muốn chúng ta được lành hay không, trước khi chúng ta cầu nguyện xin được chữa lành phải không? Không. Đây là lý do tại sao tri thức về Lời Chúa là điều quan trọng vô cùng. Kinh Thánh nói cho chúng ta biết ý chí của Đức Chúa Trời là gì. "Vậy nên khi chúng ta cầu xin điều chi mà Đức Chúa Trời có hứa với chúng ta thì chúng ta biết chắc chắn rằng, chúng ta cầu xin việc gì thì Ngài nghe chúng ta. Nếu chúng ta biết không cứ mình xin điều gì Ngài cũng nghe chúng ta, thì chúng ta biết mình đã nhận lãnh điều mình xin Ngài" (I Giăng 5:14-15).

Làm thế nào Đức Chúa Trời trả lời những lời thỉnh nguyện của chúng ta?

Đức Chúa Trời đáp lời thỉnh cầu của chúng ta ở trong cái giàn khung của nhân cách Ngài. Đó là, Ngài không những ban cho chúng ta chỉ những điều gì chúng ta cần mà ngược lại, Ngài còn ban cho chúng ta cách thật dự dật. "Nhưng Đức Chúa Trời tôi sẽ làm đủ mọi sự cần dùng của anh em, tùy theo sự giàu có của vinh hiển của Ngài, bởi Đức Chúa Giê xu Christ" (Philip 4:19). Những nguồn mạch của Đức Chúa Trời là những nguồn mạch vô hạn. Bằng cách đó, Ngài chu cấp tất cả mọi nhu cầu cho chúng ta. Do đó Đức Chúa Trời không thiếu một điều tốt nào cả! Ngài có một kho chứa đầy dẫy, chúng ta chỉ học làm thế nào để mở kho chứa ấy ra, qua việc biết cách làm sao để thỉnh cầu.

Tôi đã học những nguyên tắc này trong những ngày đầu tiên trong chức vụ. Tôi đã học Lời Kinh Thánh và khám phá thấy rằng Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành. Trong những thời kinh tế khó khăn sau chiến tranh Triều Tiên, tôi đã bắt đầu chức vụ mình trong khu phố nghèo khổ nhất, tôi đã học làm thế nào để kiêng ăn không phải vì cớ tôi thiêng liêng, mà vì cớ tôi chẳng có gì để ăn. Tuy nhiên qua sự cầu nguyện, đọc Kinh Thánh, tôi khám phá ra rằng không chỉ Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của Mỹ Châu hay Âu Châu. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của bất cứ ai đã học tập tin cậy Ngài. Tôi đã kể câu chuyện này rất nhiều lần, nhưng tôi luôn luôn ngạc nhiên vì có rất nhiều người chưa bao giờ nghe về câu chuyện này. Tuy nhiên nó có thể minh họa trọn vẹn cách để cho các lời thỉnh cầu của bạn được đáp lời từ nơi Cha chúng ta.

Trong những ngày đầu chức vụ của tôi, tôi vẫn còn độc thân. Do đó tôi sống trong căn phòng nhỏ. Mùa đông, tôi quấn mền chung quanh người, vì tôi không có lò sưởi. Rao giảng những điều mà tôi nhìn thấy trong Kinh Thánh liên hệ đến sự sung mãn dư dật của Đức Chúa Trời, tôi đã thấy chính mình rơi vào một cảnh thật éo le. Nếu Đức Chúa Trời quá tốt lành như vậy, thì tại sao tôi lại quá nghèo? Đây là một câu hỏi mà nhiều người, đặc biệt những ai ở trong thế giới đang phát triển vẫn đang thắc mắc.

Tôi đã quyết định rằng mình cần 3 điều. Vì cớ tôi không có cách nào để thăm viếng các thuộc viên của tôi, tôi rất cần một chiếc xe đạp. Không có một chỗ

nào để đặt quyển Kinh Thánh của mình nên tôi cần một cái bàn giấy, đi cùng với bàn giấy thì tôi quyết định phải xin một cái ghế. Đây là 3 vật dụng hình như rất nhỏ bé tầm thường với chúng ta ngày nay, nhưng 25 năm trước, những vật dụng này rất hiếm hoi ở nơi tôi ở.

Tuy vậy, trong sự tin cậy hoàn toàn, tôi đã cầu xin với Cha Thiên Thượng của tôi những vật dụng này: 1 cái ghế, 1 cái bàn giấy, 1 chiếc xe đạp. Tháng này qua tháng khác, tôi đã lập lại những lời thỉnh cầu này với Đức Chúa Trời, cảm nhận rằng bởi sự liên tục cầu xin cùng một điều Ngài sẽ nghe và đáp lời tôi. Tuy nhiên sau 6 tháng tôi trở nên nản lòng "Lạy Chúa, con biết rằng thời gian chẳng có ý nghĩa gì với Ngài. Tuy vậy con thật sự cần những điều này bây giờ. Có lẽ Ngài dự định còn để lâu ngày nữa mới trả lời thỉnh cầu của con. Nhưng nếu Ngài để lâu quá, con sẽ chết và không cần chúng nữa". Tôi đã cầu nguyện một cách tuyệt vọng như thế.

Sau đó tôi đã nghe một tiếng thật nhỏ nhẹ ở trong tôi "Hỡi con trai, ta đã nghe con từ ngày đầu tiên, con cầu xin cách đây 6 tháng". Tôi hỏi : "Vậy tại sao Ngài không ban cho những điều ấy?". "Con đã xin một chiếc xe đạp phải không?" Đức Chúa Trời tiếp tục "Tuy nhiên có rất nhiều loại xe đạp, con muốn loại xe nào? Có rất nhiều loại bàn khác nhau con muốn loại bàn giấy nào? Có vô số loại ghế khác nhau, con muốn loại ghế nào?" Những lời nói với tôi đêm ấy đã hoàn toàn làm cách mạng cuộc đời của tôi.

Tôi quyết định xin Đức Chúa Trời ba vật dụng một cách riêng biệt rõ ràng. Một chiếc xe đạp làm ở Mỹ là loại xe bền và tốt nhất, tôi đã xin một cái bàn giấy làm từ gỗ Mahogany làm tại Phi luật tân. Cuối cùng tôi đã cầu xin một cái ghế nhưng không phải bất cứ loại nào, ghế này phải có bánh xe nhỏ ở dưới chân để tôi có thể lăn khắp phòng như "phóng tên" vậy. Trong vòng hai tuần lễ, tôi đã được biếu cho một chiếc xe đạp Mỹ, một bàn giấy bằng gỗ Mahogany làm tại Phi luật tân và một cái ghế đi cùng với cài bàn của tôi và dĩ nhiên là nó có bánh xe nhỏ. Phần buồn cười của câu chuyện này đã xảy ra trước khi sự chu cấp của Đức Chúa Trời được thực hiện. Một Chúa nhật kia, tôi đã giảng trong Rôma 4:17, y như lời chép rằng "Ta đã lập ngươi làm Cha của nhiều dân tộc. Thật người là cha chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, tức là những người đã tin, là Đấng ban sự sống cho kẻ chết, gọi sự không có như có rồi. Trong suốt bài giảng của tôi, tôi nghe chính mình nói với lòng tin quyết rằng "Tôi đã được ban cho một chiếc xe đạp, một cái ghế và một cái bàn giấy". Sau đó tôi tiếp tục mô tả từng vật dụng.

Có ba thanh niên, mà bây giờ cũng ở trong chức vụ đã hỏi tôi sau buổi nhóm "Mục sư ơi, chúng tôi có thể xem qua ba món quà mà Đức Chúa Trời đã ban cho ông không?" Có thể là họ rất hiếu kỳ vì bất cứ một vật nào trong số đó cũng đều được coi là những tài sản rất bất thường trong vùng ấy. Trên đường về nhà, tôi thấy chính mình băn khoăn buồn phiền, khi nghĩ mình sẽ nói gì với ba chàng thanh niên trẻ tuổi khi họ nhìn thấy căn phòng trống rỗng, trơ trụi để kiếm chiếc xe đạp cái ghế và bàn giấy. "Mục sư", một người cuối cùng đã hỏi "chúng ở đâu?" Anh tiếp tục với vẻ lúng túng.

"Ngay ở đây". Tôi la lên và chỉ vào bụng mình. Tất cả ba người đều hỏi "đâu?"

"Vâng ở đây". Tôi nói và chỉ vào bụng mình một lần nữa. "Hãy để tôi giải thích bằng cách hỏi các bạn một câu". Tôi từ tốn tiếp tục nói và vô cùng ngạc nhiên về chính câu trả lời của mình. "Các bạn ở đâu trước khi các bạn sinh ra? ". "Trong bụng mẹ tôi". Cuối cùng một người trả lời.

" Đúng! Bây giờ trước khi các bạn sinh ra các bạn hiện hữu không?". Tôi hỏi họ và nhìn thấy ánh sáng mờ nhẹ, bắt đầu chiếu trên khuôn mặt họ.

"Vâng, tự nhiên là chúng tôi hiện hữu trong bụng mẹ mình".

"Nhưng không có ai nhìn thấy các bạn được". Tôi mỉm cười đang khi tôi kể ra thì cuối cùng họ nhận ra tình trạng của tôi.

"Vâng, tôi cũng mang thai! Tôi mang thai với một cái ghế, một cái bàn giấy và một chiếc xe đạp làm ở Mỹ". Tôi kiêu hãnh tuyên bố, bây giờ cái nhìn của họ chuyển sang nụ cười to.

"Chà, Mục sư! Vậy ra ông đang mang thai". Họ nói và cười phá lên.

Tôi cố gắng cảnh cáo họ đừng nói với ai điều đó. Nhưng một điều người đàn ông có thai không thể giữ kín được. Lời nói truyền ra khắp vùng lân cận đó rằng Mục sư của Hội thánh địa phương đang có thai. Các phụ nữ nhìn tôi và mỉm cười khi tôi đi ngang qua họ. Các em nhỏ đặt tay lên bụng tôi để cảm giác thử chiếc xe đạp.

Tuy vậy, khi Đức Chúa Trời đã cung cấp từng vật dụng một cách lạ lùng thì chính tôi là người mỉm cười. Bằng cách này Đức Chúa Trời đã dạy tôi rõ ràng cụ thể trong lời thỉnh cầu của mình. Đây là việc làm thế nào để cầu nguyện trong đức tin. Đừng cầu nguyện cách chung chung! Hãy biết rõ điều mình cần rồi viết xuống! Hãy nói với Đức Chúa Trời một cách chi tiết, chính xác điều gì bạn đang cầu xin! Sau đó bắt đầu xưng nhận là bạn đã nhận được điều đó rồi. Bạn có thể không muốn làm điều đó một cách công khai, nhưng hãy bắt đầu tạ ơn Đức Chúa Trời và xưng nhận câu trả lời. Hãy nhớ rằng điều chi chúng ta cầu nguyện trong đức tin, Đức Chúa Trời sẽ chu cấp.

Điều đáng chú ý là Đức Chúa Trời đã dạy dỗ điều này cho một Mục sư từ một quốc gia nhỏ bé. Thông thường chỉ những Mục sư ở Tây phương mới nói về sự dư vật của Đức Chúa Trời trong việc chu cấp nhu cầu của họ. Nhưng tôi có thể xác quyết rằng Đức Chúa Trời làm y như vậy cho bất cứ người nam người nữ nào thỉnh cầu Đức Chúa Trời tùy theo lời Thánh của Ngài.

Thường khi những tình trạng xã hội và kinh tế bày tỏ ra những mức độ đức tin của chúng ta. Đây là lý do tại sao, điều rất quan trọng là khi chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời gia thêm cho những khải tượng và những giấc mơ của chúng ta, và đó chính là ngôn ngữ của Đức Thánh Linh. Qua việc có một khải tượng lớn hơn, chúng ta có thể nhìn thấy sự chu cấp lớn lao hơn của Đức Chúa Trời.

Winston Churchill một lần kia đã nói rằng những người vĩ đại phải đến từ những quốc gia vĩ đại, sống trong những giai đoạn vĩ đại và thực hiện những công tác lớn lao. Điều này thông thường là đúng. Tuy nhiên Chúa Giê xu là con trai của Đức Chúa Trời đã đến từ một xứ sở nhỏ bé và yếu hèn là Ysoraên. Vào thời điểm Chúa Giê xu đến, Ysoraên đang chịu sự hà hiếp của đế quốc La Mã. Mặc dù, Ngài đã thực hiện những công tác vĩ đại, chắc chắn Ngài đã không sống vào một thời điểm huy hoàng của Ysoraên. Tuy nhiên, Ngài đã làm một điểm ngoặt của lịch sử loài người.

Cho dù bạn là ai, bạn có thể làm một sự đổi khác. Cuộc đời bạn có thể làm thay đổi đất nước bạn và thế giới nếu bạn biết được những bí quyết của sự thỉnh cầu.

Salômôn nói "Ân tứ của một người chọn chỗ đúng cho người ấy và đem người đến trước mặt những người tước vị" (Châm ngôn 18:16). Đức Chúa Trời khao khát cho bạn nhiều hơn là điều bạn có thể mơ ước và tưởng tượng. Hãy cầu nguyện Đức Chúa Trời ban cho bạn ân tứ có ảnh hưởng lớn lao nhất trên hoàn cảnh của bạn! Chớ thỏa lòng với thân phận này! Tôi đã đến từ một gia đình nghèo, từ

một xứ nghèo và từ một bối cảnh thiên nhiên rất nghèo. Tuy vậy tôi chưa bao giờ phải giành giựt để có một chỗ ở trước mặt những người vĩ đại (theo cách nhìn của thế gian). Ân tứ rộng rãi mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi đã đem cho tôi đến trước mặt các vua và các hoàng hậu, những tổng thống và những lãnh tụ nổi tiếng của thế giới.

Nếu Đức Chúa Trời có thể làm điều này cho tôi, Ngài cũng có thể làm điều như vậy cho bạn! Cho dù bạn đang đọc quyển sách này tại một số nước ở châu Mỹ Latinh, thì cuộc đời của bạn cũng có thể ghi lại một dấu ấn trên xứ sở đó và trên cả thế giới! Cho dù bạn đang thấy mình ở tại nơi nào, Đức Chúa Trời có thể muốn dùng bạn trong ngọn lửa phấn hưng lớn lao sẽ càn quét Phi châu, Á châu hoặc Âu châu. Hãy xin và bạn sẽ nhận được.

5. Cầu nguyện là hết lòng khẩn đảo

Đức Chúa Trời đã dặn biểu Môise "Ở đó ngươi sẽ tìm cầu Đức Giêhôva Đức Chúa Trời ngươi, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp" (Phục truyền 4:29).

Loài người đã được dựng nên để khao khát thông công với Đức Chúa Trời. Có một sự trống rỗng không thể lấp đầy bởi bất cứ điều gì ngoài sự thông công chân thành với Đức Chúa Trời. Cho dù loài người đã thành đạt được những gì, cũng không thay thề được mối thông công khiến cho tận đáy sâu trong con người được lấp đầy, tức là ban cho họ mục đích sống, nuôi dưỡng nơi thâm sâu của linh hồn họ.

Đức Chúa Trời đã dựng nên Ađam và ban cho người hơi thở sự sống. Người đã là một con người thuộc thể trước khi là một người thuộc linh. Chiều kích thuộc linh của Ađam đã ban cho người khả năng tương giao với Đức Chúa Trời tại nơi giữa vườn, trong không khí mát dịu của buổi chiều. Loài người đã mất khả năng của mình bởi vì tội lỗi. Nhưng Đức Chúa Trời vẫn muốn thông công với loài người, nên Ngài đã bắt đầu với Apraham, Apraham trở thành Cha của những kẻ trung tín là những người có cơ hội thông công với Đức Chúa Trời.

Sau đó Đức Chúa Trời đã bày tỏ sự hiện diện thuộc thể của Ngài trên đất trong đền tạm của Môise. Tuy nhiên với một số ít ngoại lệ chỉ có thầy tế lễ cả mới có thể bước vào phần thứ ba của đền tạm của Môise một nơi được gọi là chí thánh.

Khi Đavít cuối cùng đã được công nhận là Vua của Ysơraên, hành động của ông là đem hòm Giao ước, tượng trưng cho sự hiện diện của Đức Chúa Trời, trở về trung tâm nơi thờ phượng của Ysơraên. Tuy nhiên thay vì đặt nó tại lều tạm của Môise, Đức Chúa Trời đã đòi hỏi ông dựng lều tại Siôn, nơi quê nhà của chính Đavít "Vì Đức Giêhôva đã chọn Siôn, Ngài đã ước ao nơi đó làm nơi ở của Ngài" (Thi thiên 132:13). Tại Siôn, Đức Chúa Trời sẽ trực tiếp đến tương giao với dân Ysơraên.

Tuy nhiên, sự thờ phượng của Ysơraên một lần nữa trở thành có tính lễ nghi hình thức. Đức Chúa Trời lại một lần nữa phục hồi mối thông công với loài người khi Ngài đến trong thân vị của Chúa Giê xu Christ.

Trong thời đại Hội thánh, chúng ta đã được ban cho Đức Thánh Linh để hướng dẫn chúng ta vào sự thông công và tương giao với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Chúa Giê xu nói "Ngài sẽ tôn vinh ta, vì Ngài sẽ nhận nơi ta và sẽ bày tỏ ra cho các ngươi mọi điều gì Cha có là của Ta do đó Ta nói rằng Ngài sẽ lấy mọi điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi" (Giăng 16:14-15), sau đó Chúa Giê xu

còn nói thêm "Người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người và chỉ cho người biết Ta" (Giăng 14:21). Sau đó trong câu 23 Ngài nói "nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ lời Ta, và lời các ngươi nghe đó chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha là Đấng đã sai Ta đến".

Sự cầu nguyện khẩn đảo rất quan trọng để nhận được những gì chúng ta cần từ Đức Chúa Trời. Nhưng còn có nhiều điều nữa trong sự cầu nguyện chứ không phải chỉ cầu xin. Chúa Giê xu phán "Hãy tìm sẽ gặp". Đức Chúa Trời không phải chỉ là trung tâm tài nguyên, từ đó chúng ta có thể nhận được mọi điều mình cần, cho dù động cơ chúng ta là cao cả đến đâu. Ngài là một Đấng Hằng Sống đang tìm kiếm sự thông công của chúng ta "Nhưng giờ hầu đến và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha. Ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy" (Giăng 4:23)

Do đó mức độ tiếp theo trên cả việc "xin" là "tìm kiếm". Điều này không có nghĩa là bỏ sự cầu xin, điều lớn hơn không bỏ qua điều nhỏ hơn, nhưng điều nhỏ hơn luôn luôn bao gồm trong điều lớn hơn.

Sứ đồ Phaolô đã sống cuộc đời của ông trong mối thông công với Đấng Christ. Ông đã xác nhận với Hội thánh Philíp "Nhưng vì cớ Đấng Christ, tôi đã coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì nhận biết Đấng Christ là quý hơn hết. Ngài là Chúa tôi vì Ngài mà bỏ điều lợi đó" (Philíp 3:7-8).

Làm thế nào để Phaolô được Đấng Christ? Hãy nhớ rằng sự cứu rỗi là món quà tặng của Đức Chúa Trời, bởi đức tin, nhờ ân điển. Điều Phaolô đề cập đến trong thơ Philíp đoạn 3 còn hơn cả sự tiếp nhận Đấng Christ khi được cứu đó là bước vào một mối thông công và tương giao sâu xa. Cách cầu nguyện không được ban cho nhưng không, nhưng phải do sự tìm kiếm, vì nó đòi hỏi nỗ lực. Phaolô đã nhận được gì qua cách cầu nguyện này? Ông đã trả lời trong câu 10 "Hầu cho tôi được biết Ngài, và quyền năng của sự sống lại Ngài và sự thông công trong những sự đau đớn (thương khó) của Ngài" Ông còn nói thêm "Tôi bươn theo sự ở đằng trước, nhắm mục đích mà chạy, để giật giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê xu Christ" (Câu 14)

Trong câu 15, Phaolô thách thức tất cả chúng ta, "Vậy hễ người trọn vẹn (trưởng thành) trong tất cả chúng ta, phải có ý tưởng đó .." Phaolô bày tỏ ở trong phần cuối này rằng dấu hiệu của sự trưởng thành thuộc linh là lòng khát khao đạt được mức độ thuộc linh mà tại đó chúng ta bước vào mối thông công và tương giao ngọt ngào riêng tư với Đấng Christ. Đức Chúa Trời là tình yêu thương. Tình yêu đòi hỏi sự thỏa mãn qua mối thông công và tương giao. Do đó, bản tính riêng của Đức Chúa Trời đòi hỏi điều mà chúng ta được đặc ân có thể dâng hiến cho Ngài. Đó là sự tương giao.

Trước mỗi 5 giờ sáng, tôi không cần một chiếc đồng hồ báo thức đánh thức dậy. Tôi chỉ nghe một tiếng gõ nhẹ tai tại lòng tôi và điều này đã tự động đánh thức tôi tôi dậy ngay, sau đó, tôi nghe tiếng Chúa "Cho, đến giờ của Ta rồi! Ta khao khát được thông công với con bây giờ". Tuy nhiên mối liên hệ khăng khít này với Đấng Christ không chỉ đến do sự cầu xin mà thôi.

Chúng ta tìm kiếm điều gì?

Chúng ta phải tìm kiếm Chúa, vì trong Ngài giấu kín mọi điều quí báu "Trong Ngài đã giấu kín mọi sự quí báu về khôn ngoan và thông sáng" (Côlôse 2:3). Trong thư Côlôse, Phaolô vẽ ra bức tranh Hội thánh như là một đám ruộng có của báu. Trong đám ruộng có giấu kín gia tài lớn lao. Tuy nhiên, trong gia tài này không phải thuộc về vật chất, mà là thộc linh. Sự khôn ngoan và thông sáng.

Khi những Cơ đốc nhân non trẻ cầu nguyện, họ thường đến gần Ngai của Đức Chúa Trời trong những lúc có cần. Do đó họ đến với Đức Chúa Trời vì thiếu thốn một điều gì đó. Việc này là tốt và quan trọng. Đức Chúa Trời muốn chúng ta cầu xin. Tuy nhiên có nhiều người quan niệm về Đấng Christ như một tiệm tạp hóa, nơi họ có thể đến trình ra danh sách mua sắm của họ và được chu cấp mọi vật cần dùng. Tuy vậy tất cả những điều mầu nhiệm lớn lao, những gia tài của sự thông biết, nguồn của sự vui mừng toàn vẹn, bản chất của tình yêu đang chờ đợi như là của cải được dấu kín trong Đấng Christ. Những kẻ nào khôn ngoan sẽ bán hết tất cả mà mua ngay đám ruộng hầu cho họ có thể thâu lấy gia tài.

Môise nói "Những bí mật thuộc về Giêhôva Đức Chúa Trời chúng ta, song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời". (Phục 29:29). Có những điều mà ai cũng có thể thấy trong Kinh Thánh nhưng Đức Chúa Trời muốn đem chúng ta vào một mối tương giao gần gũi hơn với chính Ngài đến nỗi Ngài có thể chia sẻ với chúng ta những kho báu khôn ngoan và thông sáng riêng tư nhất của Ngài. Kho báu sẽ không còn là kho báu nữa, nếu người ta có thể đến với nó một cách dễ dàng. Do đó kho báu thiêng liêng của Đức Chúa Trời phải được tìm kiếm trong sự cầu nguyện.

Tôi đã học những năm trước đây rằng cần phải nỗ lực mới có được những của báu mà Đức Chúa Trời khao khát ban cho tôi. "Ta yêu mến những người yêu mến ta", "Phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta. Sự giàu có, tôn trọng, của cải bền lâu và sự công bình đều ở nơi ta" (Châm ngôn 8: 17-19). Cơ Đốc nhân lười biếng không sẵn lòng tìm kiếm, người ấy không bao giờ được bước vào sự đầy trọn của nguồn phước hạnh mà Đức Chúa Trời mong muốn người ấy bước vào.

Muốn sống cuộc đời của bạn tại cổng trụ của Đức Chúa Trời phải có kỷ luật và nỗ lực. Hãy nhớ bây giờ tôi đang chăn dắt một Hội thánh lớn nhất thế giới với hơn 370,000 thuộc viên. Tôi phải bận rộn tột cùng. Tại sao có quá nhiều người đến với Hội thánh chúng tôi? Có phải vì hệ thống tế bào không? Mặc dù hệ thống tế bào đã từng là phương tiện có hiệu quả nhất qua đó hầu hết các thuộc viên của chúng tôi đã trở lại với Đấng Christ, đây không phải là lý do chính để hàng ngàn người chờ đợi trong 7 bữa nhóm vào ngày Chúa nhật để có được một chỗ ngồi ở trong từng bữa nhóm của chúng tôi. Họ đến để được ăn nuốt thịt của lời Đức Chúa Trời. Tôi đã tiếp nhận chúng từ Chúa của tôi trong sự cầu nguyện và một trong mối thông công tương giao riêng tư. Đây là một việc có tính bắt buộc (mạng lệnh) cho tất cả mọi Cơ Đốc nhân khôn ngoan. "Khá nghe lời khuyên dạy và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Phước thay cho người nào nghe lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi của Ta và chờ đợi bên các trụ của Ta. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống và sẽ được ơn của Đức Giêhôva" (Châm ngôn 8:33-35).

Nếu cuộc đời Cơ Đốc nhân của bạn chẳng có gì lý thú, thì do bạn đã không học tập tìm kiếm Chúa. Nếu sự nghiên cứu lời Chúa của bạn chẳng đem lại cái nhìn tươi mới thấu vào trong thực tại thuộc linh nào cả thì có thể bạn chưa hề bước vào được phần hai của lời cầu nguyện "Hãy tìm sẽ gặp".

6. Cầu nguyện là cầu thay

Mặc dù cầu nguyện là sự thỉnh cầu Đức Chúa Trời, nó còn là sự tìm kiếm Ngài trong mối thông công và tương giao sâu xa, nó cũng còn là sự cầu thay trước mặt Chúa trong Đức Thánh Linh. Vậy nên sự cầu thay là bậc thứ ba trong sự cầu nguyện, trong đó chúng ta chia sẻ gánh nặng của Đấng Christ đối với một người, một hoàn cảnh hay một nhu cầu ở một nơi nào đó trên thế giới. Sự cầu thay là cấp bậc cầu nguyện, tại đó chúng ta có thể trở thành người chia phần trong sự thương khó của Đấng Christ.

Khi tôi cầu nguyện trong Đức Thánh Linh, tôi biết rằng một số lời cầu nguyện của tôi là cho những người và những hoàn cảnh của những phần đất khác trên thế giới. Tôi có thể không biết đích xác nhu cầu, nhưng Đức Thánh Linh biết và Ngài xử dụng tôi để cầu nguyện qua tôi cho đến khi tôi biết rằng Đức Chúa Trời đáp ứng nhu cầu đó.

Một người bạn làm giáo sĩ đã kể lại cho tôi nghe một câu chuyện kỳ diệu chứng minh sự quan trọng của việc cầu thay. Một đoàn truyền giáo đang đi qua vùng sa mạc tại Phi châu. Họ đã bị ngăn trở trong cuộc hành trình vì có một cơn bão nổi lên buộc họ đi chệch khỏi con đường của mình. Sau hai ngày nước của họ mang đã cạn, họ phải đi lang thang vô vọng trong sa mạc, khổ sở vì cơ thể thiếu nước. Bỗng nhiên có một ao nước trước mặt họ và họ đã được cứu thoát. Khi trở lại nơi họ đã được giải cứu, họ nhận thấy chẳng có một cái hồ nào ở đó cả. Trong thời điểm khẩn cấp của họ, có nột ai đó đã cầu thay cho họ và Đức Chúa Trời đã thi hành phép lạ.

Năm 1964 tôi gặp một bà đã chia sẻ với tôi kinh nghiệm cầu thay của bà cho Hội thánh tôi. Sau khi thành lập Hội thánh đầu tiên của tôi ở vùng ngoại thành Seoul, tôi đã bắt đầu mở thêm một Hội thánh tại vùng trung tâm thủ đô nước tôi. Hai mươi năm trước khi tôi bắt đầu Hội thánh tại Seoul, người phụ nữ này đã nhìn thấy ba khải tượng về Hội thánh. Sau mỗi khải tượng bà lại cầu thay cho chúng tôi trong Đức Thánh Linh. Khi bà cầu nguyện vào năm 1944, chúng tôi vẫn còn đang ở dưới sự chiếm đóng của Nhật Bản và không hề có một tư tưởng nào về Hội thánh chúng tôi. Tuy nhiên Đức Thánh Linh đã biết rõ Hội thánh này, lúc bấy giờ được gọi là Hội thánh Sudaemoon, vì đó là nơi nó được xây dựng, sẽ trở thành Hội thánh trung tâm Phúc Âm toàn vẹn .

Đức Chúa Trời đã dùng người phụ nữ trung tín này với lời cầu thay đã khiến cho Đức Thánh Linh bao phủ toàn cả vùng đó cả nhiều năm trước khi khải tượng đó thành hình. Giống như hạt giống đem đến sự sống trong sự hiện hữu của loài người. Cũng vậy Đức Thánh Linh mang theo bên trong Ngài tất cả mọi năng lực của sự sống khi Ngài bao trùm khắp trên một khu vực.

Điểm này vô cùng quan trọng đến nỗi tôi phải bàn sâu hơn về nó. Khi một đứa trẻ được tạo dựng, thì cái trứng của người nữ và tinh trùng của người nam kết hợp theo một quy luật phức tạp, khó hiểu mà đó sẽ là bản thiết kế thật sự trong tương lai được quyết định ở trong quy luật di truyền này. Như Thánh Linh đem sự sống lại cũng vậy, hầu hết những năng lực của sự sống được quyết định bởi ý muốn của Đức Chúa Trời và được thực hiện đầy đủ bởi Đức Thánh Linh.

Năm 1944, không một ai tại khu vực kinh doanh ở Seoul có thể tưởng tượng được tương lai. Ngay chính tại nơi đó, Đức Chúa Trời sẽ dấy lên một phương tiện

qua đó cả nước Đại Hàn sẽ được ảnh hưởng bởi Tin Lành. Tuy nhiên Đức Thánh Linh là Đấng hiểu biết tâm trí của Đức Chúa Trời đã biết. Do đó, Ngài đã đấy nên một "chiến sĩ cầu nguyện" trung thành, một người sẽ cầu thay ở trong Thánh Linh, hai mươi năm trước khi thực tại của sự cầu thay đó trở thành hiện thực hiển nhiên.

Người phụ nữ đó đã thực sự nhìn thấy Hội thánh như là Hội thánh lớn nhất thế giới. Bà giống như Simêôn và Anne (Luca 2:25-30), cả Simêôn và Anne điều biết rằng con trẻ ở trước mặt họ, dù mới được 8 ngày sẽ là Đấng Mêsia của Ysơraên.

Những phẩm cách của một người cầu thay là gì?

Simêôn là một gương trọn vẹn về những phẩm cách của một người cầu thay

1. Ông là một người có lòng sùng kính sốt sắng. Một người bước vào chức vụ cầu thay phải có lòng cầu nguyện.

2. Ông là một người nhẫn nhục (kiên nhẫn). Kinh Thánh nói rằng Simêôn trông đợi sự yên ủi của Ysơraên. Đang khi mọi người hầu hết điều trong chờ một giải pháp chính trị. Simêôn đã biết rằng giải pháp cho dân Ysơraên là một giải pháp thuộc linh. Do đó ông có thể trong đợi nhiều năm trước khi nhìn thấy những kết quả của các lời mình cầu xin.

3. Ông là người đầy dẫy Đức Thánh Linh. Chỉ có một người có Đức Thánh Linh ở trên mình mới có thể mang nổi sức mạnh của lời cầu nguyện thay.

4. Ông là người có lòng tin cậy! Simêôn đã được bày tỏ cho biết rằng ông sẽ được nhìn thấy những kết quả của những lời mình cầu xin trước khi qua đời. Do đó ông trung tín đi đến thờ hằng ngày trong suốt nhiều năm cho đến ngày Đấng Christ được đem đến đền thờ.

5. Ông là một người có khải tượng! Lời tiên tri của Simêôn trên con trẻ Giê xu Christ đã đem sự kinh ngạc sững sờ cho cả Giôsép và Mari vì vậy ông đã nhìn thấy nhiều về Đấng Christ hơn người mẹ thuộc thể và người cha nuôi của Ngài.

Trước khi Đấng Christ được sanh ra, Đức Thánh Linh đã dấy hai người cầu thay trung tín lên. Họ đã để nhiều năm kiêng ăn và cầu thay cho sự hiện đến của Đấng Mêsia. Đức Chúa Trời đã khiến họ sống lâu đủ để nhìn thấy những điều mình đã cầu xin. Do đó, chức vụ cầu thay rất cần thiết cho sự ứng nghiệm ý chỉ thiên thượng của Đức Chúa Trời, điều này không có nghĩa là Đức Chúa Trời bất năng trong việc làm trọn ý thánh của Ngài muốn, nhưng Ngài đã chọn bao gồm cả chúng ta trong việc thực hiện ý chỉ của Ngài. Vì vậy những ai bước vào chức vụ cầu thay thật sự đã dành một phần cần thiết cho việc làm trọn những chương trình kế hoạch và mục đích của Đức Chúa Trời.

Tại sao sự cầu thay là cần thiết

Trước khi chúng ta hiểu được tính cần thiết của sự cầu thay, chúng ta phải nhìn thấy với tư cách là những môn đệ của Đấng Christ, chúng ta phải là gì ở trên mặt đất này.

Chúng ta là muối của đất (Mathiơ 5:13).

Muối làm cho mọi điều gì nó đụng đến trở nên có hương vị, Giốp đã nói "Người ta có thể ăn vật chi lạt lẽo chẳng bỏ muối ư?" (Giốp 6:6). Nhiệm vụ của Hội thánh trên đất này là nhiệm vụ của chất muối. Sự hiện diện của chúng ta trên đất này khiến cho Đức Chúa Trời không hủy diệt trái đất tội lỗi này, như Ngài đã làm với thành Sôđôm và Gômôrơ. Ngài đặt để trên chúng ta trách nhiệm giữ lại sự

phán xét cuối cùng cho con người có thể tiếp nhận hay khước từ Chúa Giê xu Christ làm Cứu Chúa của mình.

Tương tự như vậy, chúng ta là những vị Đại sứ của Đấng Christ (2 Côr 5:20). Do đó chúng ta đã được sai đi với tư cách chính thức của chính phủ thiêng liêng của chúng ta (Vương quốc của Đức Chúa Trời) để đại diện cho những mối quan tâm, lợi ích của chính phủ mình trên phần đất ngoại quốc. Cách hành xử thông thường của các chính phủ khi có chiến tranh là rút hết những vị đại sứ của họ về nước. Do đó, việc chúng ta còn ở lại trên đất này có nghĩa là Đức Chúa Trời vẫn còn nhẫn nại nhịn chịu tội lỗi của thế gian và để cho còn thì giờ rao giảng Tin lành.

Muối cũng kiềm chế quá trình thối rữa. Trước thời gian con người biết phương pháp đông lạnh, những du khách phải bao phủ món thịt của họ bằng muối để bảo vệ cho nó khỏi bị hư thối. Linh của AntiChrist đã hành động ngay từ thế kỷ đầu tiên. Giăng đã viết "Còn thần nào không xưng Đức Chúa Giê xu Christ, chẳng phải bởi Đức Chúa Trời. Đó là thần của kẻ địch lại Đấng Christ mà các con đã nghe rằng hầu đến và hiện nay đã ở trong thế gian rồi. Hỡi các con cái bé mọn, phần các con là thuộc về Đức Chúa Trời đã thắng được họ rồi. Vì Đấng ở trong các con là lớn hơn kẻ ở trong thế gian".

Linh của AntiChrist, là linh của sự vô luật pháp đã hành động với ảnh hưởng ngày càng gia tăng trên thế giới. Dần dần linh này sẽ sinh ra AntiChrist thật sự. Đức Thánh Linh qua Hội thánh đang kìm giữ lại những thế lực chống nghịch lại với Đức Chúa Trời cho đến khi nào quyền lực tích cực này được cất đi.

Với tư cách là Cơ đốc nhân trưởng thành, chúng ta nhận thức rằng làm một Cơ đốc nhân không phải chỉ có những đặc ân, quyền lợi, nhưng chúng ta cũng có trách nhiệm. Với tư cách là chướng ngại chính cho ảnh hưởng của satan trên thế gian này, chúng ta phải nhìn thấy tầm quan trọng của sự cầu thay.

Nếu chúng ta không nắm bắt được khải tượng về vai trò của mình như là muối của đất này và lười nhác để cho ma quỉ nắm quyền điều khiển những hoàn cảnh tự nhiên vốn thắng hơn quê hương đất nước của riêng mỗi chúng ta, thì bấy giờ chất muối đã mất vị mặn của nó rồi. Lúc ấy, Chúa Giê xu đã nói "Muối ấy không dùng được chi nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân".

Chúng ta đã được Đức Chúa Trời kêu gọi để trở thành một vương quốc của các thầy tế lễ. Với tư cách là những thầy tế lễ nhà Vua, chúng ta được ban cho uy quyền. Công việc của thầy tế lễ trong thời Cựu Ước là cầu thay cho dân sự của mình trước ngôi thương xót của Đức Chúa Trời. Cũng vậy, trong những lời cầu thay, chúng ta đã làm nhiệm vụ đúng như vai trò của các thầy Tế lễ của thời Tân Ước đứng tại lỗ hổng (khoảng trống ngăn cách) để cầu thay cho những nhu cầu của dân sự Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã quyết định rằng Ngài sẽ đem các con cái Ngài vào sự đồng trị với Chúa Giê xu Christ. Ngài không cai trị trên chúng ta, không giao cho chúng ta bất kỳ một trách nhiệm nào, nhưng Ngài đã ủy thác (giao phó) uy quyền của Ngài cho chúng ta để phụ giúp trong quyền tể trị của Ngài khắp trên trái đất này. "Ngài bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh. Hội thánh là thân thể của Đấng Christ tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài" (Êphêsô 1:22-23). Trong Êphêsô đoạn 2, Phaolô đã bàn rộng hơn về vai trò của chúng ta là những kẻ cầm quyền "và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi ở trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Giê xu Christ" (Êphêsô 2:6).

Trong việc thực thi uy quyền thuộc linh của chúng ta, chúng ta là những người nhận được cả sự hiểu biết và khôn ngoan thiên nhiên, đã được làm cho sống

động bởi Đức Thánh Linh, chúng ta cũng có sự tri thức thuộc linh vượt trội hơn cả tri thức thiên nhiên của chúng ta. Sự tri thức này được ban cho chúng ta bởi Đức Thánh Linh. (Xem 1 Côr 2:7-10).

Đoạn sách Cựu Ước thường được trích lại trong Tân Ước là Thi thiên 110. Để hiểu rõ hơn cách làm thế nào uy quyền chúng ta có thể được sử dụng trong sự cầu thay. Việc chúng ta học hỏi cẩn thận Thi Thiên này là điều rất quan trọng.

Tôi trích ra đây Thi Thiên 110 từ bản dịch mới của bảng Kinh James trong Kinh Thánh.

1. Chúa đã phán với tôi rằng,
Hãy ngồi tại bên hữu Ta,
Cho đến khi Ta khiến cho các thù nghịch ngươi làm bệ chân ngươi.
2. Chúa sẽ sai đến cây Phủ Việt của sức lực ngươi ra từ Siôn,
Hãy cai trị giữa vòng thù nghịch ngươi.
3. Dân sự ngươi sẽ là những kẻ tình nguyện
Trong ngày của quyền lực ngươi
Trong những vẻ đẹp của sự thánh khiết
Từ trong lòng của buổi bình minh
Ngươi có giọt sương của tuổi trẻ ngươi.
4. Chúa đã thề và Ngài không hề đổi ý
"Ngươi là một Thầy tế lễ đời đời
Tùy theo ban thứ của Mên chi xê đéc"
5. Chúa đang ở bên hữu ngươi
Ngài sẽ hành hình các Vua trong ngày thịnh nộ của Ngài.
6. Ngài đã đoán xét giữa vòng các nước
Ngài sẽ làm đầy những nơi với xác chết
Ngài sẽ hành hình kẻ làm đầu của nhiều nước.
7. Ngài sẽ uống nước khe trên đường
Nhân đó Ngài sẽ ngước đầu lên.

Trong Thi Thiên quan trọng này, Đấng Christ được mô tả như một nhà cai trị tối cao của đất và cũng là một thầy tế lễ thượng phẩm theo ban thứ thuộc linh của Mên chi xê đéc. Thơ Hêbơrơ ban rộng vai trò Đấng Christ với tư cách là một thầy tế lễ thiêng liêng ".. Nhìn thấy Ngài hằng sống đời đời để cầu khẩn thay.." (Hêbơrơ 7:25).

Sự cai trị của Đấng Christ có nét độc nhất vô nhị là Ngài cai trị ở giữa những kẻ thù nghịch Ngài. Đavít là Vua ở giữa những kẻ thù nghịch của ông cũng đã có một ngai vàng thuộc thể. Vì vậy Đấng Christ nắm trong tay quyền tể trị trọn vẹn dù Ngài không có những ngai quyền lực thuộc thể chiếm hữu cách hiển nhiên trên thế giới này.

Cây phủ việt trong Kinh Thánh là dấu hiệu của uy quyền ra từ Siôn: một danh được dùng cho dân sự của Đức Chúa Trời. Do đó, cách mà thế giới kinh nghiệm (nếm biết) quyền tể trị của Đấng Christ trên thế giới hiện nay là qua thực hành (vận dụng) uy quyền của Hội thánh đặc biệt qua sự cầu thay.

Bây giờ chúng ta đã hiểu vị trí thuộc linh của mình ở trên đất này là muối, là những thầy tế lễ thuộc linh và những người sẽ chia ngai vàng của Đấng Christ. Chúng ta có thể nhìn thấy thế nào những lời cầu thay hành động và tại sao nó cần thiết.

Như chúng ta đã nhìn thấy trong lời cầu nguyện của Đaniên, satan chống nghịch lại với ý chí của Đức Chúa Trời không chỉ trong việc nó liên hệ với Hội

thánh mà cả trong việc nó liên hệ với cả toàn thế giới. Vì đã được ban cho uy quyền trên thời đại này (satan được gọi là chúa của đời này), tất cả sức lực của nó nhằm chống lại Đức Chúa Trời, là những người mà chúng ta đã thấy và là những kêu gọi để thực hiện uy quyền của Đấng Christ.

Nhìn thấy rằng Hội thánh là điều cản trở chính đối với mục đích của nó trên đất, satan đi ra để cắn nuốt chúng ta như một con sư tử gầm thét. Tuy nhiên, Tin lành của Đấng Christ phải được rao giảng và mọi nước phải được nhận biết về Đức Chúa Trời. Đây là hai mối quan tâm yêu thích đối lập với nhau. Như chúng ta đã từng học qua lịch sử, các cuộc chiến tranh diễn ra là vì những mối quan tâm lợi ích trái ngược nhau giữa các quốc gia.

Trong sự cầu thay, người Cơ đốc bước vào phận vụ của một thầy tế lễ cung cấp cho một nền tảng trần gian cho những lợi ích thuộc thiên đàng của nước Đức Chúa Trời. Thời đại này đã trở nên bãi chiến trường của hai thế lực đang chống nghịch nhau, nhưng Đức Chúa Trời có một nhóm người trong miền đất xa có thể đem ảnh hưởng của thời đại sắp đến vào trong thời đại này. Vì vậy thế giới thiên nhiên này có thể được đem vào dưới sự kiểm soát hiển nhiên của Đức Chúa Trời.

Môise giơ hai tay mình lên đang khi dân Ysơraên giao chiến với những kẻ thù của mình, tuy vậy, khi Môi se đã cho hai tay mình xuôi xuống thì Ysơraên chịu đau khổ vì thua trận. Dây là một hình ảnh tượng trưng rõ ràng về sự cầu thay trong giờ hành động.

Giá của sự cầu thay

Trước khi chúng ta có thể hiểu được giá của lời cầu thay, chúng ta phải hiểu sự đau đớn hiện nay của Đấng Christ. Khi Saulơ đi trên đường Đamách, bỗng ông thấy một ánh sáng chói lòa trong khi những người bạn đồng hành của ông nghe tiếng sấm sét, thì Saulơ nghe một tiếng rõ ràng từ trên trời "Hỡi Saulơ, Saulơ, tại sao ngươi bắt bớ Ta?"

Lời đáp của Saulơ là "Thưa Chúa, Ngài là ai?"

Đấng Christ đáp "Ta là Giê xu, mà ngươi đang bắt bớ", Saulơ sau này được gọi là sứ đồ Phaolô, không bao giờ nghĩ rằng ông đang bắt bớ Chúa Giê xu Christ, ông chỉ đang bắt bớ Hội thánh. Tuy nhiên Chúa đã không hỏi Saulơ tại sao ông bắt bớ dân sự của Ngài. Ngài chỉ hỏi tại sao ông lại bắt bớ Ngài.

Chúng ta là thân thể của Đấng Christ. Bất cứ điều gì mà chúng ta là chi thể của Ngài cảm xúc thì Ngài là đầu của thân thể cũng cảm xúc vậy. Nỗi đau đớn và khổ sở không bao giờ được cảm nhận trên bề mặt của vết thương chúng ta, nhưng nỗi đau đớn thật sự được cảm nhận trong bộ não, đặt trong đầu chúng ta. Bộ não có thể chuyển nỗi đau đớn phần thân thể đang bị thương tổn cho phần thân thể ấy có thể tạo một sự thích nghi phải lẽ. Với thân thể của Đấng Christ cũng vậy, những gì chúng ta cảm nhận thì Ngài cũng cảm nhận. Những gì chúng ta đau đớn thì Ngài cũng đau đớn, nhưng vì Ngài là đầu, sự đau đớn của Ngài cũng mãnh liệt hơn.

Đúng là những người có thể làm tổn thương chúng ta nhiều nhất là những người thân cận với chúng ta nhất. Thật bất hạnh thay, một số Cơ đốc nhân đã quay trở lại với thế gian, chối bỏ Chúa yêu dấu là Đấng đã cứu họ. Trong Hêbơrơ ghi lại "Vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường" (Hêbơrơ 6:6). Vì vậy, Đấng Christ chịu sự đau đớn Ngài đã chịu trên thập tự giá mỗi khi có một Cơ đốc nhân quay trở lại với thế gian.

Trong lời cầu nguyện thay, người Cơ đốc chia sẻ sự đau đớn của Đấng Christ

trong một nhu cầu đặc biệt nào đó trong thân thể Ngài. Tại Phi châu, một nhà truyền đạo đang giảng trong một chiến dịch rất lớn. Đương ban đêm, ông nghe chính mình đang nói một cái tên rất lạ cứ lập đi lập lại. Nỗi đau đớn ông chịu càng mãnh liệt hơn khi ông tiếp tục cầu nguyện. Sau nhiều giờ đồng hồ gánh nặng đã được cất đi, và sự cầu thay đã xong. Ngày hôm sau, tờ báo ghi lại một câu chuyện kỳ lạ. Trong đêm đó, một làng Cơ đốc đã bị thảm sát. Tên của ngôi làng đó cũng chính là cái tên mà vị truyền đạo đã vừa khóc vừa cầu thay đêm hôm trước. Đấng Christ đã chịu đau đớn với nỗi đau của dân sự Ngài, nhưng Ngài đã có thể tìm được một người sẵn lòng chia sẻ sự đau đớn của Ngài và cầu thay trong tâm linh.

Phaolô nói "Để tôi có thể biết được Ngài và quyền năng sự sống lại của Ngài và sự thông công trong sự thương khó (đau đớn) của Ngài" (Philip 3:10). Trong câu Kinh Thánh này, Phaolô bày tỏ rằng ông không chỉ sẵn lòng muốn hưởng quyền năng phục sinh của Đấng Christ, nhưng ông sẵn lòng muốn thông công với Đấng Christ trong sự đau đớn của Ngài.

Trong Hội thánh của chúng tôi, chúng tôi đã kết ước với nhau để cùng bước vào chức vụ cầu thay. Chúng tôi đã học tập thỉnh cầu trong sự cầu nguyện, nên chúng tôi nhìn thấy nhu cầu mình được giải quyết, chúng tôi đã kết ước khẩn đảo cầu nguyện, nên chúng tôi đang hưởng mối thông công với Chúa yêu dấu của chúng tôi. Tuy vậy, hơn bao giờ hết, chúng tôi đã kết ước khẩn đảo cầu thay nhờ đó chúng tôi đang nhìn thấy cơn phấn hưng trên đất nước chúng tôi và sẽ nhìn thấy cơn phấn hưng trên toàn thế giới.

Không có một nơi nào trên thế giới đang có từ ba đến mười ngàn người kiêng ăn và cầu nguyện liên tục. Chúng tôi thực sự không đùa với cuộc chiến mà Đức Chúa Trời đã ban lệnh cho chúng tôi phải đánh. Chúng tôi thật sự không đùa với những vũ khí thuộc linh mà sẽ đảm bảo cho sự chiến thắng của chúng tôi. Chúng tôi đang nhận thức rõ chiến trường và những tấm lòng con người trên khắp thế giới và chúng tôi đã nhìn thấy được sự đắc thắng cuối cùng mà chúng tôi có thể chia sẻ với Vua Vinh hiển.

Chúng ta bước vào cánh cửa nào trong sự cầu thay?

Ngoài công dụng thông thường dẫn lối đi vào căn nhà hay vào một cao ốc, cánh cửa còn được dùng cách ẩn dụ chỉ về lối đi và kinh nghiệm thuộc linh hay con đường dẫn đến cơ hội. Vì vậy, Chúa Giê xu đã nói "Ta là cánh cửa". Đấng Christ là phương tiện mà qua đó con người có thể đến cùng Cha. Phaolô đã dùng chữ đó như là con đường dẫn đến cơ hội.

Phaolô đã nói "Lại khi tôi đã đến thành Trôách để giảng Tin lành của Đấng Christ, dầu Chúa có mở cửa cho tôi ở đó, mà tôi không gặp anh em tôi là Tít nên tôi chẳng yên lòng .." (2 Côr 2:12-13).

Giăng khi viết thư cho Hội thánh tại Philadelphia đã chia sẻ sự mặc khải của Đấng Christ "Ta biết công việc ngươi, này ta đã mở trước mặt ngươi một cái cửa không ai đóng được .. " (Khải 3:8)

Không phải cái cửa là nơi có dịp tiện để rao giảng Tin lành của Đấng Christ cho một cộng đồng, nó cũng là một cơ hội cho một cá nhân, như Chúa đã xác nhận "Này, Ta đứng nơi cửa mà gõ, nếu ai nghe Ta, mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn buổi tối với người và người với ta" (Khải huyền 3:20)

Có những cánh cửa đến các quốc gia và đến các nhóm người thiểu số có thể được mở ra. Một khi cánh cửa đã mở, họ có thể nhận được đức tin và tin. "Hai

người đến nơi nhóm họ Hội thánh rồi bèn thuật lai mọi việc Đức Chúa Trời đã cậy mình làm và Ngài mở cửa đức tin cho người ngoại là thế nào" (Công vụ 14:27).

Đi qua một cánh cửa cơ hội có nghĩa là chúng ta đương đầu với sự chống đối thuộc linh từ trong những chủ quyền và thế lực đang kiềm giữ các quốc gia không nghe và không đáp ứng với Tin lành "vì tại đó có một cái cửa lớn mở toang cho công việc tôi, lại có nhiều kẻ đối địch" (1 Côr 16:9)

Chỉ một mình Cứu Chúa Giê xu thành Đấng Christ có thể mở một cánh cửa đã đóng lại với Tin lành, "Lại khi tôi đã đến thành Trôách, đặng giảng Tin lành của Đấng Christ, dầu Chúa đã mở cửa cho tôi ở đó" (2 Côr 2:12)

Làm thế nào chúng tôi khiến cho những cánh cửa đức tin mở ra? Đã nhìn thấy rằng Đấng Christ phải mở cánh cửa. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta trở nên chi thể của Đấng Christ. Điều đó có nghĩa là cái đầu đã chọn hành động qua thân thể Ngài ở trên đất. Vậy nên, cần phải có những lời cầu thay để chống lại với những thế lực thuộc linh đang giữ các cánh cửa đóng lại. Một khi những lời cầu nguyện đã phá xuyên qua, và Đấng Christ có thể mở cánh cửa và toàn cả một thành phố, cả một quốc gia, hay một chủng tộc có thể được cứu, Phaolô xác quyết điều này "cũng hãy cầu nguyện cho chúng tôi, xin Đức Chúa Trời mở cửa cho sự giảng đạo hầu cho tôi được rao truyền lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ. Vì lẽ đó mà tôi bị xiềng xích, hầu cho tôi bày tỏ điều ấy ra như điều tôi phải nói" (Côlôse 4:3-4).

Đấng Christ không chỉ muốn mở những cánh cửa cơ hội cho dân sự của Ngài, để họ rao giảng Tin lành, nhưng những cách cửa mặc khải và hiểu biết cũng cần phải được mở ra nữa. Chúa Giê xu đã luôn luôn lập lại câu nói này "Ai có tai mà nghe hãy nghe". Câu này được nói cho những Hội thánh trong Khải Huyền đoạn 2 và 3 bày tỏ rằng chúng ta thường không hiểu được những gì chúng ta đang nghe. Cánh cửa hiểu biết phải được mở cho tâm trí của chúng ta hiểu được những gì Đức Chúa Trời muốn thực hiện mặc khải cho chúng ta, "Kế đó, tôi nhìn xem, này, một cái cửa mở ra trên trời và tiếng thứ nhất là tôi đã nghe nói với tôi vang rầm như tiếng loa, phán cùng tôi rằng : Hãy lên đây, Ta sẽ cho ngươi thấy điều say này sẽ xảy đến, tức thì tôi bị Thánh Linh cảm hóa .." (Khải Huyền 4:1-2).

Trong sách Công vụ, chúng ta nhìn thấy thế nào Đức Chúa Trời có thể mở cách cửa cơ hội và giữ cánh cửa mở luôn để chúng ta có thể rao giảng Tin lành mà không bị sự cản trở thuộc linh. Phaolô đã bị buộc tội và bị đem đến La Mã, một thành phố mà lúc bấy giờ là trung tâm của tội lỗi. Phao lô đã cầu nguyện vì ông xin những người khác hãy cầu thay cho ông. Cuối cùng cánh cửa thành La mã đã được mở ra, "Phao lô ở trọn 2 năm tại một nhà trọ đã thuê. Người tiếp rước mọi người đến thăm mình, giảng về nước Đức Chúa Trời, và dạy dỗ về Chúa Giê xu Christ cách tự do trọn vẹn, chẳng ai ngăn cấm người hết". Nhờ vậy sách Công vụ chấm dứt. Điều quan trọng là Đức Thánh Linh đã đóng sách Công vụ lại với một cánh cửa rộng. Dĩ nhiên, tất cả chúng ta đều biết rằng sách Công vụ chấm dứt mà không có lời kết đúng theo văn phạm. Chúng ta có thể biết chắc rằng từ sự thiếu sót về văn phạm này (do Luca, một bác sĩ là người rất thông thạo tiếng Hy Lạp) là sách Công vụ được tiếp tục viết khi Hội thánh tiếp tục thực hiện các "Công vụ" của Đức Thánh Linh.

Mặc dù chúng ta biết rằng cuối cùng Phaolô đã chịu tuẫn đạo thì lịch sử về Hội thánh đầu tiên đã kết thúc với một ký hiệu lạc quan. Không ai có thể ngăn cấm sự rao giảng Tin lành một khi Đức Chúa Trời đã mở cánh cửa thuộc linh.

Đức Chúa Trời có thể ngăn chặn sự chống đối đến từ những anh chị em của chúng ta trong Đấng Christ. Một sự kiện kém may mắn là vô vàn sức lực của chúng

ta đã bị uổng phí vì cớ sự thiếu hiệp một trong Hội thánh. Thay vì đánh trận với kẻ thù thật sự của chúng ta là ma quỷ, thì có quá nhiều dân sự của Đức Chúa Trời đã đánh trận với nhau. Tuy nhiên, một cánh cửa thuộc linh mở ra cũng có thể ngăn chặn sự chống đối từ bên trong. Phaolô cũng đã kinh nghiệm điều này trong Công vụ đoạn 28:21 "Các người ấy trả lời rằng: Chúng tôi chẳng tiếp thư từ xứ Giuđê nói về việc anh (nơi có sự chống đối Phaolô) và chẳng ai trong anh em đã đến mách cho chúng tôi hay là nói xấu về anh nữa".

Vì vậy, rõ ràng điều có cần trong cả thế giới ngày hôm nay là những Cơ đốc nhân phải hiểu và phải bước vào trình độ cầu nguyện thứ ba này là sự cầu thay.

Hãy gõ cửa và cửa sẽ mở cho! Như tôi đã nói trước đây chúng ta không thể tách biệt hẳn theo sự phân chia của chúng ta về ba loại cầu nguyện. Một người có thể khẩn nài, thâm giao với Chúa và cầu thay trong cùng một giờ cầu nguyện. Rất khó cầu thay mà không thâm giao với Chúa. Những sự thỉnh cầu của chúng ta sẽ có hiệu quả hơn bởi sự thâm giao. Sự cầu khẩn của chúng ta bao gồm cả những lời thỉnh cầu thông công và thâm giao. Tuy nhiên, bởi sự hiểu biết về ba loại cầu nguyện, chúng ta có thể cầu nguyện cách có hiệu quả hơn.

Với tư cách là những Cơ đốc nhân mới, chúng ta đến với những giờ cầu nguyện bằng những phương tiện mà nhờ đó chúng ta có thể nhận lãnh từ nơi Đức Chúa Trời. Dần hồi chúng ta bắt đầu trưởng thành và khao khát nhiều hơn nữa, sự mới mẻ trong từng trải của chúng ta không còn mạnh mẽ như trước nên chúng ta có thể suy nghĩ rằng chúng ta đang sa sút. Những gì thật sự đang xảy ra chính là chúng ta đang thôi bú sữa thuộc linh theo cung cách ấu nhi của chúng ta và đang được chuẩn bị thức ăn đặc của người trưởng thành. Sau đó, chúng ta phải bước vào mối tương giao thông công thuộc linh với Đấng Christ qua công tác của Đức Thánh Linh.

Một khi chúng ta đã bắt đầu mối liên hệ riêng tư của chúng ta với Đấng Christ, chúng ta đã bắt đầu cảm xúc những gì Ngài cảm xúc. Chúng ta không còn cho phép mọi sự cứ tiếp tục như hiện trạng mà chúng ta tình nguyện tham gia vào đội quân cầu nguyện. Đavít đã nói tiên tri "Dân sự của Ngài sẽ là những người tình nguyện trong ngày quyền thế Chúa".

Tại sao chúng tôi đang kinh nghiệm cơn phấn hưng tiếp tục tại Triều Tiên? Chúng tôi đã tình nguyện cầu nguyện cho đến khi Tin lành được rao giảng khắp thế giới. Những cánh cửa sẽ được mở ra khi những thế lực thuộc linh bị trói buộc trong Danh của Chúa Giê xu.

Phần 3
NHỮNG HÌNH THỨC CẦU NGUYỆN

Lời giới thiệu

Cầu nguyện có nhiều hình thức khác nhau trong cuộc đời Cơ đốc nhân của chúng ta. Ước ao của chúng tôi là chia sẻ với các bạn những hình thức mà chúng tôi đã thực hành tại Hội thánh Phúc Âm Toàn Vẹn Yoido tại Seoul, Triều Tiên.

Không phải chúng tôi đã trải qua hết mọi hình thức cầu nguyện. Có lẽ bạn sẽ biết một cách cầu nguyện mà tôi không có ghi lại trong chương này.

Tuy nhiên, những gì tôi sắp chia sẻ với các bạn được đặt nền tảng trên kinh nghiệm của chúng tôi và trong nhiều cách giải thích nguồn gốc sự tăng trưởng cách đặc biệt của Hội thánh chúng tôi.

7. Đời sống tình nguyện riêng của bạn

Để đảm bảo cho sự tăng trưởng riêng của mình với tư cách là một Cơ đốc nhân được liên tục, chúng ta phải có một đời sống tình nguyện riêng cách thường xuyên. Nếu chúng ta ngừng cầu nguyện, chúng ta sẽ bắt đầu chậm lại như khi chúng ta di chuyển từ lúc khởi động máy đến lúc chạy như chúng ta đã giải thích trong phần trước đây.

Nhiều nơi trên thế giới, Cơ đốc giáo đã trở thành một tôn giáo theo truyền thống, đầy những hình thức lễ nghi và rất ít sự sống cùng rung động theo. Tùy thời đại di chuyển nhanh lẹ của ngày nay, người ta nhận thấy rất khó tiến hành và giữ vững một đời sống tình nguyện riêng. Vô tuyến truyền hình tiếp tục gia tăng vai trò thống trị trong đời sống hằng ngày của chúng ta. Việc này còn tiêu phí mất nhiều thì giờ quan trọng hơn là có thể đã được dâng hiến cho sự cầu nguyện. Những gì đang xảy ra chính là nền văn hóa càng tiến bộ bao nhiêu thì càng có thêm những trò tiêu khiển giải trí giữ cho những người nam, người nữ không còn thì giờ để cầu nguyện nữa. Cách duy nhất để giữ chúng ta không rơi vào chiếc bẫy này là nhìn biết tầm quan trọng cực độ của giờ tình nguyện hàng ngày.

Có rất nhiều lý do khiến chúng ta phải cầu nguyện mỗi ngày. Dưới đây chỉ ra hai trong số những lý do đó : 1. Ngày của chúng ta phải được bắt đầu bằng sự cầu nguyện, vì lúc bấy giờ Đức Chúa Trời đáp lời. Đức Chúa Trời yêu thích vận hành trong lòng chúng ta

ngay lúc sớm mai. "Có một ngọn sông, dòng nước nó làm vui thành Đức Chúa Trời, là nơi thánh về chỗ ở của Đấng Chí Cao, Đức Chúa Trời ở giữa thành ấy, thành ấy sẽ không bị rung động. Vừa rạng đông Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ nó" (Thi thiên 46:4-5).

"Hỡi sự vinh hiển ta, hãy tỉnh thức! Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức! Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm" (Thi thiên 57:8). Câu này đã được Đavít lập lại trong Thi thiên 108, câu 2. Cả hai câu này đều bày tỏ việc Đavít thực hành dậy sớm mỗi buổi sáng để ngợi khen và thờ phượng Chúa. Chúng ta không ngạc nhiên tại sao Đức Chúa Trời đã xác nhận chính Đavít là người của lòng Ngài và đẹp lòng Ngài.

Tuy nhiên, Đavít không chỉ ngợi khen và thờ phượng Đức Chúa Trời vào lúc sáng sớm mà thôi, ông còn tìm kiếm Ngài trong khoảng thời gian sớm sủa quý báu này "Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là Đức Chúa Trời tôi, vừa sáng tôi tìm cầu Chúa trong một đất khô hạn, cực nhọc chẳng nước. Linh hồn tôi khao khát Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa. Đặng xem sự quyền năng và sự vinh hiển Chúa. Như vậy, tôi sẽ chúc phước Chúa trọn đời tôi. Nhân Danh Chúa tôi sẽ giơ tay lên" (Thi thiên 63:1-4).

Đức Chúa Trời đã hứa rằng những ai tập thói quen thức dậy sớm để tìm kiếm Ngài thi sẽ được gặp Ngài. "Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai tìm kiếm Ta lúc sớm mai sẽ gặp được ta" (Châm ngôn 8:17). 2. Khi chúng ta bắt đầu ngày của mình trong sự cầu nguyện, chúng ta sẽ có sức lực thuộc linh và thuộc thể để làm trọn những trách nhiệm của mình "đương ban đêm, linh hồn tôi đã ao ước Ngài, phải, thần linh trong tôi sẽ thiết tha tìm Ngài. Vì khi những sự phán xét Ngài đã làm ra trên đất, dân cư của thế gian đều sẽ học được sự công bình" (Êsai 26:9).

Êsai đã học biết những sư phán xét của Đức Chúa Trời trong tâm linh mình đương khi ông tìm cầu Chúa vào buổi sớm mai. Tôi đã học biết rằng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đến với tôi trong những tỉnh nguyện lúc sáng sớm đã khiến tôi làm việc có hiệu quả hơn. Chỉ trong một ít phút là tôi biết được Đức Chúa Trời muốn điều gì trong từng trường hợp. Tôi không phải để nhiều ngày để suy xét phân định một vấn đề vì cớ tôi có tâm trí của Đấng Christ.

Thì giờ tỉnh nguyện của chúng ta phải không chỉ bao gồm sự cầu nguyện, nhưng nó phải bao gồm có giờ đọc Kinh Thánh riêng của chúng ta nữa!

Thường thường những người ở trong chức vụ Mục sư như chúng tôi hay chỉ tìm kiếm trong Kinh Thánh để có được những sứ điệp nhằm giảng dạy. Nhưng thật ra chúng ta phải đọc Kinh Thánh để được nuôi dưỡng thuộc linh cho chính lòng riêng của mình "Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi để tôi không phạm tội cùng Chúa" (Thi thiên 119:11). "Sự giải bày của lời Chúa đem lại sự sáng, ban sự thông hiểu cho những người đơn sơ" (Thi thiên 119:30).

Đức Chúa Trời có thể phán với chúng ta từ Kinh Thánh nếu chúng ta cho Ngài có cơ hội. Những giờ sáng sớm là giờ tâm trí chúng ta đang được trong trẻo chưa vướng bận với những mối lo nghĩ xung đột của ngày. Do đó chúng ta có khả năng tiếp nhận sự hướng dẫn và dạy dỗ đến từ lời thánh của Ngài.

Là một người giảng Tin lành, tôi phải nhớ rằng sự dạy dỗ và rao giảng của tôi phải đến như một dòng nước tuôn tràn ra từ sự nghiên cứu học hỏi riêng của mình. Dân sự của Đức Chúa Trời là những người lắng nghe tôi sẽ được phước như tôi đã được phước từ nơi lời của Đức Chúa Trời. Tôi chỉ có thể thúc đẩy nếu là chính tôi đã được thúc đẩy. Tôi chỉ có thể giảng cách linh cảm bằng với mức độ chính mình đã được linh cảm bởi Đức Thánh Linh. Do đó, tôi phải đọc Kinh Thánh như là một phần trong đời sống tỉnh nguyện riêng của tôi.

8. Sự tỉnh nguyện của gia đình bạn

Mặc dù rằng ai cũng biết rõ điều này và thường được nhắc đi nhắc lại "Những gia đình có cầu nguyện chung với nhau thường ở hòa thuận với nhau". Không phải chỉ tại Mỹ nhưng tại hầu hết các nơi trên thế giới, máy vô tuyến truyền hình đã ngày càng trở nên trung tâm của hầu hết mọi sinh hoạt trong gia đình. Sống giữa những trò chơi điện tử, những chương trình tin tức và các chương trình khác. Nhiều gia đình đã nhận thấy càng ngày họ càng khó có thể ngồi ăn cơm chung với nhau, chứ nói gì đến việc cầu nguyện chung với nhau. Những bảng thống kê đã được phát hành chứng tỏ rà rằng trung bình mỗi một trẻ em ở Bắc Mỹ đã dùng hết 40 giờ mỗi tuần để xem TV, và sau mỗi năm thời gian này lai tăng thêm.

Mức ly dị đã tăng theo tốc độ của tên lửa. Trong một số khu vực, số người ly dị nhau còn nhiều hơn số người lập gia đình. Hình như satan đã thắng cuộc chiến đang được tiến hành trong mái ấm gia đình. Điều gì có thể ngăn cản cuộc chiến này khiến không tác hại đến mỗi gia đình của chúng ta? Câu trả lời là những giờ tĩnh nguyện của gia đình.

Giờ gia đình lễ bái phải gồm phần ca hát, đọc Kinh Thánh và cầu nguyện. Sự chân thật phải được bày tỏ trong thời gian này, đặc biệt là đối với con trẻ. Như tôi đã chia sẻ với các bạn những gì con trai tôi đã phát biểu trong một buổi tĩnh nguyện chung của chúng tôi, vì vậy tôi đã để cho các con tôi bày tỏ mọi cảm xúc, mọi nỗi lo sợ, mọi tâm trạng thất vọng, với cách này chúng ta có thể giữ mối thông công thân mật vui vẻ chuyện trò giữa chúng ta luôn mở rộng và chúng ta có thể được kéo lại gần với nhau trong một mối liên hệ chân thực.

Những bản thống kê báo động được phát hành đã bày tỏ rất nhiều vụ tự tử đã xảy ra trong vòng nhóm nhân khẩu thuộc nhóm tuổi vị thành niên. Giới trẻ đã cảm thấy những áp lực của những mối bất hòa chán ghét từ cha mẹ họ ngày càng gia tăng cộng với sức ép mạnh mẽ phải thích nghi với những người cùng địa vị trong xã hội. Do đó nhiều đứa trẻ của chúng ta đã quay sang ma túy, tình dục và rượu chè trái phép. Một khi những sự kích thích nhân tạo này không còn hiệu quả nữa giới trẻ bị chìm ngập trong tuyệt vọng và tự hủy mình.

Các nhà tâm lý nói rằng, gia đình là thành lũy hy vọng duy nhất còn lại cho giới trẻ ngày hôm nay. Bằng cách giữ vững mối liên hệ chuyện trò thân mật chân thành với các con cái của chúng ta, thì chúng nó có đủ sức mạnh để chống lại sự tấn công của satan. Satan cũng sử dụng những đạo giáo giả dối để tấn công giới trẻ chúng ta. Tất cả chúng ta đều quá quen biết với những tà giáo đã cung hiến cho những thành viên thiếu nữ một bầu không khí giả hiệu của một mái ấm gia đình. Sự tự vệ mạnh mẽ nhất của chúng ta để chống lại được điều này chính là đời sống tĩnh nguyện của gia đình mạnh mẽ.

Nhờ ơn Đức Chúa Trời đã chọn lựa để chia sẻ gánh nặng của Ngài với chúng ta, chúng ta cũng phải học tập chia sẻ những gánh nặng của chúng ta với các con cái mình. Tại sao phải để cho con cái của chúng ta nhìn thấy kết quả của các mối lo âu của chúng ta rồi sau đó gạt ra ngoài vì cớ lý do phía sau chúng ta? Làm thế nào chúng biết được cách giải quyết bằng cách giao phó cho Chúa nếu như không nhìn thấy chúng ta cũng làm như vậy?

Trong gia đình chúng tôi thường tụ tập lại theo một vòng tròn cầu nguyện mỗi ngày, chúng tôi nắm tay nhau lại và cầu nguyện. Một trong số các con trai tôi có thể gặp vấn đề trong số các môn học của nó. Thì lập tức vấn đề này trở thành

vấn đề của cả gia đình và phải được đem trình dâng trước ngôi ân điển trong giờ cầu nguyện. Ví dụ, lời cầu nguyện của tôi sẽ là "Lạy Chúa, xin Ngài giúp cho con trai của con với bài thi mà nó sắp thi. Xin Cha giúp nó học môn học đó thật tốt để đạt được điểm cao vì sự vinh hiển của Ngài. Amen!"

Vợ tôi cũng có những mối bận tâm rất quan trọng nữa. Vợ tôi, Grace, một phần quan trọng nhất trong chức vụ của tôi. Vì vậy, những ưu tư của bà có thể là về công ty phát hành văn phẩm mà bà lo, hoặc là chương trình âm nhạc mà bà có dự phần vào, hoặc ngay cả về chiếc áo mới mà bà có thể cần trong một nhiệm vụ đặc biệt nào đó. Thì những mối bận tâm của bà là tất cả những sự bận tâm của tất cả chúng tôi. Điều này đem gia đình chúng tôi vào một sự hiệp một không thể nào tan vỡ dễ dàng được.

9. Cầu nguyện trong buổi thờ phượng của Hội thánh

Một trong những chức vụ quan trọng nhất của Hội thánh Trung Tâm Phúc Âm Toàn Vẹn là sự cùng cầu nguyện mà chúng tôi thường có vào mỗi buổi nhóm. Chúng tôi luôn luôn mở đầu những buổi nhóm bằng việc tất cả mọi người hiện diện đều cầu nguyện cùng một lúc. Chúng tôi có thể cầu nguyện cho sự cứu rỗi và sự bảo vệ cho cả xứ xở của chúng tôi. Chúng tôi đã bị sự áp bức của người Nhật trong nhiều năm và bị khổ sở do sự xâm lấn từ phía Bắc Triều Tiên nên chúng tôi nhận thức rất rõ ràng sự tự do và đặc biệt là sự tự do tôn giáo là vô cùng quí báu và phải được bảo vệ, nên chúng tôi sốt sắng hết lòng để cầu nguyện cho đất nước mình.

Chúng tôi cũng cùng cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo của chúng tôi. Đức Chúa Trời đã truyền dạy cho chúng ta phải làm điều ngày và nếu chúng ta không vâng lời Ngài thì chúng ta sẽ phải chịu một chính phủ mà chúng ta không muốn. Do đó chúng tôi cầu nguyện cho Tổng thống cũng như cho các nhà lãnh đạo khác. Vì lý do này, tôi đã có được sự tự do hoàn toàn để rao giảng Tin lành trong Hội thánh của tôi, ở trên Đài truyền hình và đài truyền thanh. Có nhiều nơi đặc biệt là Châu Âu không có sự tự do để rao giảng trên những làn sóng công cộng. Tại Triều Tiên, chúng tôi rất biết ơn về sự tự do này và chúng tôi canh giữ điều đó bằng sự cầu nguyện.

Chúng tôi cũng cầu nguyện với nhau cho hàng ngàn lời thỉnh cầu gửi đến chúng tôi từ Mỹ, Nhật và mọi nơi khác trên thế giới. Mỗi buổi thờ phượng, tôi đều đứng trước "bậc đài vòng quanh dành cho nơi để những lời thỉnh cầu cầu thay. Đặt tay tôi trên những lời thỉnh cầu đó và tất cả chúng tôi cùng đồng thanh cầu nguyện. Trước khi những lời thỉnh cầu này được gửi đến núi cầu nguyện thì hàng trăm người đã sốt sắng cầu thay cho những điều đó trong từng buổi thờ phượng trong số 7 buổi thờ phượng của chúng tôi.

Chúng tôi đặc biệt cầu nguyện cho một cuộc phấn nhưng tràn khắp thế giới sẽ khiến cho mọi quốc gia đều nghe được Tin lành, làm tròn sứ mệnh của chúng ta cho đến khi Đấng Christ trở lại. Với tư cách là một Hội thánh lớn nhất thế giới, chúng tôi ý thức được rằng chúng tôi đã được giao một trọng trách đặc biệt để cầu nguyện cho Hội thánh của Chúa Giê xu Christ trong mỗi quốc gia.

Sau bài giảng của tôi, chúng tôi cùng cầu nguyện chung với nhau một lần nữa. Lần này chúng tôi xin Đức Thánh Linh sẽ đem lời Chúa ứng dụng vào mỗi tấm

lòng của mỗi người để chúng tôi có thể là những kẻ làm theo lời Chúa chứ không phải chỉ là những kẻ nghe lời Chúa mà thôi.

Khi chúng tôi cầu nguyện chung, chúng tôi cầu nguyện với lòng quyết tâm và bảo đảm. Khi tôi nghe dân sự tôi cầu nguyện, thì nó giống như tiếng vang dội mạnh mẽ của một dòng thác nước hết sức hùng vĩ. Chúng tôi biết rằng Đức Chúa Trời phải nghe thấy lòng chân thành của chúng tôi trong lời cầu nguyện mình vì cớ chúng tôi đang cầu nguyện trong sự đồng lòng và hiệp nhất.

Đang khi chúng tôi cầu nguyện chung với nhau, thì quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ ra giữa vòng chúng tôi, nhiều người đã được chữa lành

giải cứu và được đổ đầy Đức Thánh Linh. Nếu một người có thể rượt đuổi một ngàn người chạy trốn và hai người có thể rượt đuổi mười ngàn người, thì bạn có thể tượng nổi hàng trăm ngàn người cùng đồng lòng hiệp ý trong sự cầu nguyện thi quyền năng vượt quá mọi sự hiểu biết của chúng ta dường nào.

"Hãy cùng tôi tôn trọng Đức Giêhôva, chúng ta hãy cùng nhau tôn cao danh của Ngài" (Thi thiên 34:3).

10. Cầu nguyện trong buổi nhóm tại các tế bào

Hệ thống tế bào là nền tảng của Hội thánh chúng tôi. Tôi đã khám phá ra những ý niệm này trong những giờ phút khó khăn nhất trong chức vụ của tôi. Là một Mục sư của một Hội thánh với 3000 thuộc viên, tôi đã cảm thấy là tôi có thể làm được mọi việc và tôi đã cố gắng. Tôi đã giảng dạy, thăm viếng và cầu nguyện cho người đau. Dù vậy, khi Hội thánh lớn mạnh thì tôi càng ngày càng yếu đi. Một Chúa nhật kia, khi tôi đang thông dịch cho một nhà truyền đạo người Mỹ, tôi đã ngã quỵ. Tôi tưởng rằng điều tôi cần chỉ là lòng tận tụy và dũng cảm chịu đựng hơn nữa, tôi cố gắng tiếp tục, nhưng tôi đã thất bại trong khi làm trọn công tác. Tôi được chở cấp cứu đến bệnh viện Hồng thập tự.

"Mục sư Cho, có thể ông còn sống được, nhưng ông phải bỏ chức vụ thôi". Với những lời khiến cho tôi chưng hửng này, ông bác sĩ của tôi đã chào mừng tôi ngay sau khi tôi hồi tỉnh lại tại trong bệnh viện "Tôi có thể làm gì khác ngoại trừ rao giảng Tin lành?"

Tôi yên lặng tự nhủ với mình. Sự nhận thức những lời bác sĩ vừa tuyên bố đổ ập xuống trên tôi như một tảng đá nặng nề.

Tôi khám phá ra rằng thỉnh thoảng Đức Chúa Trời phải dùng những biện pháp cực đoan bất thường để lôi kéo được sự chú ý của tôi. Tôi phải thú nhận là Ngài đã bắt được sự chú ý của tôi tại trong bệnh viện. Những ngày nối tiếp theo sau đó là những thời gian để đánh giá lại (nhận định lại) cuộc đời tôi. Dù vậy trong suốt những giờ phút tăm tối đó, tôi đã khám phá ra thành phần cơ bản của nguồn tiềm năng vô giới hạn cho sự tăng trưởng trong Hội thánh của tôi: đó là hệ thống tế bào.

Luca đã ghi lại một biến cố tương tự như vậy trong Công vụ 6. Khi con số những môn đệ còn nhỏ mười hai sứ đồ có thể lo hết mọi công việc quản trị trong Hội thánh. Tuy vậy, nếu tình trạng này cứ tồn tại như vậy, thì Hội thánh sẽ không bao giờ có thể tăng trưởng quá con số mà chúng ta đã thấy tại Giêrusalem lúc bấy giờ. Cách mà Đức Chúa Trời đã thay đổi nếp suy nghĩ của các sứ đồ là để cho họ đối diện với nan đề. Nguồn tiềm năng bị tàn phá đã được mô tả trong đoạn 6.

Sự chia rẽ về chủng tộc này đã suýt gây ra sự tách rời đầu tiên đã phải được giải quyết. Kết quả là những vị sứ đồ nhận thức rõ là họ không thể nào tự mình trông coi hết tất cả mọi công việc của chức vụ. Do đó, họ đã gọi đến 7 người và lập những người đó làm những chấp sự. Những vị chấp sự trông coi công việc điều hành quản trị Hội thánh, còn các sứ đồ sẽ chuyên lo về sự kêu gọi ban đầu của họ " Còn chúng ta sẽ chuyên lo về sự cầu nguyện và chức vụ rao giảng lời Chúa "(Công vụ 6:4).

Nan đề được nhìn thấy trong đoạn này đã khiến cho những người của Đức Chúa Trời phải ôn lại hoàn cảnh của họ và nhận được sự khôn ngoan của Đức Thánh Linh. Sự khôn ngoan đó khiến cho họ ủy quyền (giao phó quyền hành) cho những người khác, nhờ đó dẫn đến sự tăng trưởng vô giới hạn.

Tôi đã chú ý thấy rằng nhiều chỗ trong Công vụ các sứ đồ đã gặp gỡ trong những nhóm lớn và những nhóm nhỏ. Dưới đây là những đoạn trích ra được từ sách Công vụ và sách Rôma để mở mắt cho tôi thấy được giá trị của hệ thống tế bào.

"Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ, còn ở nhà thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau một cách vui vẻ thật thà. Ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh" (Công vụ 2:46-47).

"Ngày nào cũng vậy, tại trong đền thờ hoặc tại từng nhà sứ đồ cứ dạy dỗ rao truyền Tin lành của Chúa Giê xu, tức là Đấng Christ"(Công vụ 5:42).

"Anh em biết rằng tôi chẳng trễ nải rao truyền mọi điều ích lợi cho anh em, chẳng dấu điều chi hết, lại biết tôi đã dạy anh em hoặc giữa công chúng, hoặc từ nhà này sang nhà kia" (Công vụ 20:20).

"Cũng hãy chào Hội thánh nhóm tại nhà hai người" (Rôma 16:5).

Những câu Kinh Thánh này và nhiều câu khác đã cho tôi sự hướng dẫn mà tôi có cần. Từ đó, hệ thống các tế bào của chúng tôi đã tăng trưởng đến một mức độ mà bây giờ chúng tôi có hơn hai mươi ngàn nhóm tế bào trong Hội thánh. Nếu mỗi một nhóm tế bào đó chỉ dẫn hai gia đình về với Đấng Christ trong một năm, thì cũng đem lại số 40 ngàn gia đình mới. Và thường một gia đình có 4 người, thì điều đó cũng cho chúng tôi một mức độ tăng trưởng hàng năm là 160,000 tín đồ mới. Đây là không kể những người đã được dắt đến với Đấng Christ qua vô tuyến truyền hình, vô tuyến truyền thanh và những buổi thờ phượng của chúng tôi vào mỗi Chủ nhật. Do đó, sự tăng trưởng liên tục của Hội thánh chúng tôi tùy thuộc chính vào hệ thống tế bào của chúng tôi.

Những buổi nhóm họp tế bào của chúng tôi gồm từ năm đến mười gia đình. Họ có thể họp mặt nhau tại nhà riêng, là nơi thuận tiện cho những buổi họp hoặc là cho những buổi họp mặt ban ngày của phụ nữ; hoặc tại những trường học, là nơi tốt nhất cho các nhóm tế bào sinh viên; họp tại những cơ xưởng dành cho những buổi họp tế bào của những công nhân; hay Hội thánh có thể họp mặt trong một phòng của tiệm ăn; là nơi rất tốt cho những buổi họp của các thương gia. Bất cứ nơi nào họ họp mặt, thì đó chính là Hội thánh đang hoạt động. Nhà thờ rộng lớn của chúng tôi là nơi mọi người đến với nhau để cùng chia sẻ Lời của Đức Chúa Trời và vui hưởng sự thờ phượng chung giữa Hội thánh với nhau. Tuy vậy Hội thánh của chúng tôi thật sự nhóm lại tại hàng ngàn điểm nhóm ở khắp mọi nơi trong những khu vực của chúng tôi.

Trong những buổi nhóm tế bào của chúng tôi, những nhóm viên cầu nguyện cho những nhu cầu của nhau. Người hướng dẫn nhóm tế bào đi thăm viếng khi nhóm viên bị đau và cầu nguyện cho họ được lành. Dân sự của chúng tôi đã từng được dạy dỗ về bản chất cơ bản của sự cầu nguyện, nên họ cầu nguyện cho tất cả

mọi việc. Họ cầu nguyện rất sốt sắng cho Hội thánh, cho xứ sở và cho cơn phấn hưng cứ được tiếp tục tại Đại Hàn và trên khắp cả thế giới. Họ cũng cầu nguyện cho những tín đồ mới đầy năng lực để cho Hội thánh có thể cứ tiếp tục tăng trưởng.

Trong những k hội đồng nhóm hiệp những người hướng dẫn nhóm tế bào của chúng tôi, tôi nhấn mạnh rằng những nhóm tế bào phải có mục đích rõ ràng trong những sự cầu nguyện của họ. Do đó, những nhóm tế bào của chúng tôi đã vẽ một bức tranh rất rõ ràng về mục đích của họ đang khi họ cầu nguyện trong đức tin. Vì cớ việc dẫn dắt một người từng quen biết đến với Đấng Christ là dễ dàng hơn, nên thuộc viên của những nhóm tế bào thường làm chứng cho những người láng giềng, bạn bè hay bà con. Khi Đức Chúa Trời mở cánh cửa cho người bạn mới đầy tiềm năng này có cơ hội nghe về sự cứu rỗi, thuộc viên đó sẽ chia sẻ điều này với toàn cả nhóm của họ, và nhóm này sẽ không ngừng cầu nguyện cho đến khi người đó đến với Đấng Christ.

Chúng tôi đã học biết chúng tôi đang đánh trận chống nghịch với satan trên trái đất này. Sự chống đối của chúng tôi chính là ma quỷ và những tà linh gian ác của nó. Chiến trường của chúng tôi là những tấm lòng của tất cả mọi người có thể được nhận biết ân điển cứu chuộc của Chúa Giê xu Christ. Do đó, chúng tôi hoạch định một cách cẩn trọng : chúng tôi có một chiến lược, chúng tôi có một kế hoạch và chúng tôi thực hiện kế hoạch đó như một đội quân tinh nhuệ (đã được huấn luyện kỹ càng). Tuy nhiên, quan trọng nhất là chúng tôi dầm thấm mọi kế hoạch của mình trong sự cầu nguyện để cho Đức Chúa Trời có thể hà hơi thở sống của chính Ngài vào trong những nỗ lực của chúng tôi khiến chúng được kết quả.

Tôi chẳng hề làm theo một thể thức bí mật nào về sự tăng trưởng Hội thánh cách phi thường mà chúng tôi đang từng trải này. Điều tôi làm là đơn sơ nhận Lời của Đức Chúa Trời cách nghiêm túc (nghiêm ngặt). Trong tâm trí tôi không hề một chút nghi ngờ về việc những gì đã được làm tại Triều Tiên cũng có thể được sao lại y hệt tại mỗi nơi trên thế giới. Chìa khóa chính là sự cầu nguyện.

11. Cầu nguyện tại Núi cầu nguyện

Nơi mà chúng tôi gọi là Núi cầu nguyện thật ra đúng hơn là một nơi lui quân về an dưỡng để tận hiến cho sự cầu nguyện. Ban đầu, phần đất này được mua để làm nghĩa trang cho Hội thánh. Vì cớ Triều Tiên là một xứ truyền thống theo Phật giáo, nên việc có một nơi chôn cất riêng của Hội thánh là một việc rất quan trong đối với chúng tôi.

Khi nhà thờ hiện nay của chúng tôi được xây dựng vào năm 1973, thì đồng Đôla bị mất giá. Việc này khiến cho đồng Won của Triều Tiên (bị buộc chặt với giá trị của đồng đôla Mỹ) cũng bị khốn khổ và chúng tôi đã bước vào một cuộc khủng hoảng kinh tế sâu đậm. Sau đó cuộc khủng hoảng về dầu lửa cũng đánh vào chúng tôi làm cho nền kinh tế vốn đã yếu ớt lại càng lụi bại hơn. Dân chúng trong nước bị thất nghiệp và đồng lương xuống rất thấp.

Vì đã ký hợp đồng với công ty xây dựng và phải chịu đựng những giá tiền xây cất nhảy vọt chưa từng thấy. Tôi đã bị khốn khổ vô cùng, nhìn thấy sự sụp đổ về mặt tài chính có thể xảy ra. Ngã lòng quá, tôi đã ngồi trông ngôi nhà thờ đương xây dở, ước ao phải chi những cây xà nhà lúc bấy giờ còn trần trụi, sụp đổ xuống bên mình.

Ở thời điểm này tôi có một quyết định trong chức vụ của tôi. Một nhóm

người trong Hội thánh chúng tôi đã đi đến vùng đất này và khởi xây cất một nơi cầu nguyện, phần chính là để cầu nguyện cho ông Mục sư đau khổ của họ. Mặc dù tôi đã nhìn thấy nhu cầu về điều này trong Hội thánh, nhưng mối bận tâm của tôi hướng về những chi phí phải trả thêm cứ tiếp tục chất thành đống trên bàn giấy của tôi.

Nhìn thấy rõ rằng chỉ có một sự can thiệp đầy phép lạ của Đức Chúa Trời mới có thể giải cứu chúng tôi ra khỏi một kết thúc thê thảm, nên tôi đã gia nhập với những người cầu thay tại Núi cầu nguyện. Một buổi tối nọ, khi chúng tôi hiệp lại với nhau để cầu nguyện ở trên nền đất của ngôi nhà thờ đang xây dở dang, có hàng trăm người cùng cầu nguyện với tôi thì có một bà cụ già bước chậm chạp về phía tôi. Khi bà tiến đến chỗ bệ phẳng, tôi đã chú ý thấy đôi mắt bà đầy nước mắt. Bà cúi xuống và nói "Mục sư, tôi muốn cho ông những vật dụng này để ông có thể bán lấy vài xu để giúp vào quỹ xây cất của chúng ta".

Tôi nhìn xuống, trên đôi tay bà là một cái bát ăn cơm cũ kỹ và một đôi đũa. Sau đó tôi bảo bà "Chị ơi, tôi không thể nào lấy những vật cần dùng này của chị được"

"Nhưng Mục sư, tôi là một bà già, tôi chẳng có điều gì giá trị để dâng cho Chúa của tôi, dù vậy, Chúa Giê xu đã nhân từ cứu chuộc tôi. Những vật dụng này là những điều duy nhất tôi có trên trần gian này". Bà kêu lên và bây giờ những giọt lệ tự do tuôn trào trên đôi má nhăn nheo của bà. "Ông phải để cho tôi dâng những vật này cho Chúa Giê xu. Tôi có thể để phần cơm của tôi trên tờ báo cũ và dùng tay mình để ăn. Tôi biết rằng chẳng bao lâu nữa tôi sẽ qua đời. Nên tôi không muốn gặp Chúa Giê xu mà chưa dâng cho Ngài điều gì cả từ trên thế gian này". Khi bà cụ nói xong thì mọi người đều khóc nức nở, sự hiện diện của Đức Thánh Linh tràn ngập nơi ấy và tất cả chúng tôi bắt đầu cầu nguyện trong Thánh Linh.

Một thương gia ở phía sau đã chịu cảm động sâu xa nên ông nói "Mục sư Cho, tôi muốn mua lại cái bát và đôi đũa giá 1000 đôla". Như vậy mỗi người bắt đầu hứa dâng của cải của mình. Vợ tôi và tôi đã bán căn nhà nhỏ bé của mình để góp tiền vào Hội thánh. Tinh thần dâng hiến như vậy đã cứu chúng tôi khỏi cảnh thất bại về phần tài chính,.

Nhiều năm trôi qua, Núi cầu nguyện đã trở thành một nơi có hàng ngàn người đến mỗi ngày để được giải đáp nhu cầu của mình và để kiêng ăn cầu nguyện. Chúng tôi đã xây thêm một giảng đường tân kỳ với 10,000 chỗ ngồi nhưng bây giờ nó cũng trở thành quá nhỏ để tiếp được đám đông đến mỗi ngày. Số người tham dự có thay đổi, nhưng cầu nguyện kiêng ăn, thờ phượng và ngợi khen Chúa chí thánh và yêu quý của chúng ta, trong bầu không khí cầu nguyện tập trung hỏa lực như vậy, những sự chữa lành và những phép lạ là điều xảy ra bình thường.

Năm ngoái, đã có hơn 30,000 người đăng ký tại Núi cầu nguyện. Điều này đã khiến cho "Thiên đàng của sự cầu nguyện" này trở thành chốn trận tiền của sự tấn công của chúng tôi vào những thế lực của ma quỷ trên trái đất này. Không có một nơi nào trên thế giới có nhiều người cầu nguyện và kiêng ăn hơn. Đức Chúa Trời đang nghe những lời cầu nguyện của chúng tôi và sự đáp lời cầu nguyện quá nhiều đến nỗi chúng tôi không thể kể hết ra được.

Trong chương tiếp theo về sự kiêng ăn và cầu nguyện tôi sẽ thảo luận kỹ hơn phương cách chúng ta thực hành phương tiện được ghi lại trong Kinh Thánh nà nhằm giải quyết những nhu cầu của mình. Tuy vậy, tôi không thể nhấn mạnh đủ hết tầm quan trọng của sự kiêng ăn và cầu nguyện để nhìn thấy cơn phấn hưng bắt đầu và tiếp tục.

Chúng tôi không chỉ có những buổi cầu nguyện theo nhóm tại Núi cầu

nguyện, mà chúng tôi còn có những sự cầu nguyện cá nhân trong những "hang cầu nguyện" của chúng tôi. Những căn phòng nhỏ hình khối này đã được khoét vào sườn của những ngọn đồi. Tại những hang cầu nguyện này mọi người có được thì giờ rất êm ả yên lặng trước mặt Đức Chúa Trời. Trong căn phòng cầu nguyện riêng của tôi, tôi có thể đóng cửa lại và tương giao với Cha Thiên thượng của tôi trong giờ cầu nguyện tập trung và kéo dài.

Lúc này, tôi đã gọi Núi cầu nguyện là một thiên đàng của sự cầu nguyện, lý do tôi đã làm như vậy là có nhiều sự chuẩn bị xếp đặt đã có thể chứa đựng không chỉ cho những người Triều Tiên nhưng cũng cho những người từ mọi góc đất. Tôi tin rằng rất nhiều Cơ đốc nhân đang được mong mỏi có một nơi mà họ có thể gặp Đức Chúa Trời một cách năng động mạnh mẽ. Không phải người ta không thể gặp Đức Chúa Trời ở bất cứ nơi nào người ta tìm kiếm Ngài trong tâm thần và lẽ thật, nhưng không một nơi nào trên đất có nhiều sự cầu nguyện tập trung hơn tại Núi cầu nguyện. Những Cơ đốc nhân đang vận hành mà thôi nhưng họ còn khao khát nhìn thấy những gì Đức Chúa Trời đang làm nữa. Vì vậy, nhiều con đường đang được xây đắp, những căn nhà được dựng lên một cách thích hợp với điều kiện thuận lợi được mở rộng thêm để chuẩn bị sẵn sàng cho những gì Đức Chúa Trời sắp làm.

Đavít đã viết "Ngài biến đồng vắng thành ao nước, đất khô thành ra những suối nước. Ngài làm cho những kẻ đói được ở tại đó. Họ xây lập thành để ở" (thi thiên 107:35-36).

Và thêm nữa "Bấy giờ muôn dân sẽ sợ danh Đức Giêhôva. Và hết thảy vua thế gian sẽ sợ sự vinh hiển Ngài khi Đức Giêhôva lập lại Siôn. Thì Ngài sẽ hiện ra trong sự vinh hiển Ngài. Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của kẻ khốn cùng chẳng khinh dễ lời nài xin của họ. Điều đó sẽ ghi lại để cho đời tương lai. Một dân sự được dựng nên về sau sẽ ngợi khen Đức Giêhôva" (Thi thiên 102:15-18).

12. Những buổi cầu nguyện thâu đêm

Làm sao hàng ngàn người có thể suốt đêm thứ sáu để cầu nguyện? Nhiều người ở khắp nơi trên thế giới đã hỏi tôi câu này. Nếu người ta có thể để suốt đêm để nhảy nhạc "Disco" thì tại sao những Cơ đốc nhân tận hiến lại không thể để suốt đêm để cầu nguyện và ngợi khen Chúa. Tất cả tùy thuộc vào đâu là và những gì là điều ưu tiên của chúng ta mà thôi. Hoặc là chúng ta có nghiêm túc thành thật về công việc phấn hưng hay không?

Anh em chúng tôi tụ họp lại vào 10h30 buổi tối và bắt đầu yên lặng vào mối tối thứ sáu. Sau đó tôi chia xẻ, dạy dỗ mạnh mẽ từ lời Đức Chúa Trời. Vì cớ tôi không phải chịu áp lực về thời gian như tôi phải chịu trong Chúa nhật, tôi có thể có thì giờ rộng rãi và dạy dỗ luôn trong 2 giờ. Điều hiển nhiên là chúng tôi có theo một chương trình đã được liệt kê. Người ta sẽ không đến dự trung tín như vậy nếu chỉ có ngồi và cầu nguyện suốt cả đêm.

Tiếp theo giờ học Kinh Thánh, chúng tôi bắt đầu cầu nguyện. Chúng tôi cầu nguyện cho những nhu cầu và những nan đề của Hội thánh cũng như cho những nhu cầu riêng tư của chúng tôi. Sau giờ cầu nguyện, chúng tôi hát những bài thánh ca. Sau giờ hát đó, chúng tôi lại hát nữa và chuẩn bị sẵn sàng nghe những lời làm chứng cá nhân về những điều mà Đức Chúa Trời đã làm trên đời sống của các thuộc viên Hội thánh chúng tôi. Có rất nhiều phép lạ đến từ ân điển của Đức Chúa Trời đã xảy ra mỗi tuần, đến nỗi không thể nào có đủ thời gian cho tất cả mọi người ao ước

được làm chứng. Những câu chuyện phi thường về sự chu cấp của Đức Chúa Trời khiến cho chúng tôi muốn hát ngợi khen nữa. Và trước khi chúng tôi nhận ra thì đã đến 4h30 sáng và đã đến giờ chuẩn bị cho buổi cầu nguyện sáng sớm ngày thứ bảy rồi. Sau khi cầu nguyện chúng tôi giải tán và ra về trong sự vui mừng. Đavít rất quen thuộc với việc để thâu đêm cầu nguyện. Trong Thi thiên 63, ông đã gọi những buổi cầu nguyện suốt đêm của ông là "những canh đêm" (những đêm thức canh). (Xem Thi thiên 63:6 và 119:148)

Êsai đã nói tiên tri "Bấy giờ các ngươi sẽ xướng ca như trong đêm giữ lễ thánh. Các ngươi sẽ có sự vui mừng trong lòng như kẻ thổi sáo mà lên núi Đức Giêhôva, đến cùng vầng đá của Ysơraên" (Êsai 30:29).

Khi các sứ đồ bi giam trong ngục, họ đã không để cả đêm để phàn nàn, buồn khóc, nhưng họ đã để suốt đêm ca hát và cầu nguyện. Vì vậy, Đức Chúa Trời đã nghe họ và đem sự giải cứu đến qua hình dạng một thiên sứ.

Sự hiện diện của Chúa là quan trọng nhất. Chúa Giê xu đã hứa với chúng ta là khi chúng ta hiệp nhau lại trong Danh Ngài, thì Ngài sẽ ở đó. Việc để cả đêm rất dễ dàng khi mùi hương ngọt ngào bởi sự hiện diện của Ngài đầy dẫy nơi chúng ta nhóm họp.

Tại nhiều nơi trên thế giới, thứ bảy là ngày nghỉ đối với các công nhân, nhưng tại Triều Tiên đó là một ngày làm việc bình thường. Vậy nên có nghĩa là sau khi mọi người đã để suốt đêm thứ sáu cầu nguyện thì sáng hôm sau họ sẽ trở về nhà và sẵn sàng đi làm việc. Tuy vậy, Đavít đã nói rằng ông sẽ không dâng cho Đức Chúa Trời một của chi mà ông chẳng phải trả một giá gì. Mặc dù việc để suốt đêm cầu nguyện chẳng phải là điều dễ dàng, nhưng nó đã là phương tiện qua đó chúng tôi có thể giữ cho cuộc phấn hưng được tồn tại.

13. Kiêng ăn và cầu nguyện

Kiêng ăn là một sự tình nguyện và tự do tiết chế thức ăn nhằm mục đích để tập trung cầu nguyện. Thường thường chúng ta chỉ nhịn ăn, nhưng trong những trường hợp hiếm có và trong một khoảng thời gian ngắn thôi chúng ta cũng có khi nhịn uống nữa.

Trong bài giảng trên núi của Đấng Christ, Ngài đã dạy các môn đệ của Ngài về sự kiêng ăn. Những lời dạy dỗ mà Chúa chúng ta đề cập đến gây ấn tượng trên người khác. Tuy vậy, Ngài đã mong đợi các môn đệ của Ngài kiêng ăn "Khi các ngươi kiêng ăn chớ như ..", "Nếu các ngươi kiêng ăn .."

Chúa Giê xu là gương mẫu cho chúng ta trong sự kiêng ăn "Đức Chúa Giê xu đầy dẫy Đức Thánh Linh, ở bờ sông Giôđanh về, thì được Đức Thánh Linh đưa đến đồng vắng, tại đó Ngài bị ma quỉ cám dỗ trong 40 ngày. Trong những ngày ấy, Ngài không ăn chi hết, kỳ đã mãn thì Ngài đói" (Luca 4:1-2).

Sau kỳ kiêng ăn của Đấng Christ thì Luca ghi lại "Đức Chúa Giê xu trở về trong quyền năng của Đức Thánh Linh" (Luca 4:14)

Từ câu Kinh Thánh mới được trích dẫn, Đấng Yên Ủi có thể suy ra điều này : được đầy dẫy Đức Thánh Linh không hề tự nhiên khiến một người bước đi trong quyền năng của Đức Thánh Linh. Tôi tin rằng con đường dẫn đến quyền năng, đặc biệt là trong lời cầu nguyện chính là việc kiêng ăn và cầu nguyện.

Chức vụ của Phaolô cũng bắt đầu bằng kiêng ăn và cầu nguyện (xem Công vụ 9:9). Phaolô đã làm chứng trước Hội thánh Côrinhtô rằng ông đã chứng tỏ cho

chức vụ mình bằng những kỷ luật (nguyên tắc) thuộc linh "Trong những sự tỉnh thức, kiêng ăn" (2 Côr 6:5). Do đó, Phaolô đã quen thuộc với sự kiêng ăn và cầu nguyện "những sự tỉnh thức" có nghĩa là để suốt đêm thức canh và cầu nguyện.

Trong những buổi họp chung, Hội thánh đầu tiên đã kiêng ăn và cầu nguyện để tìm biết ý của Đức Chúa Trời. Trong Công vụ 13, Đức Thánh Linh đã có thể hướng dẫn Hội thánh một cách rõ ràng "Trong Hội thánh tại thành Antiốt có mấy người tiên tri và mấy thầy giáo sư tức là Banaba Simêôn gọi là Ni-giê, Lusiut người Siren, Manahem là ngươi đồng dưỡng với Vua chư hầu Hêrốt cùng Saulơ. Đương khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng "Hãy để riêng Banaba và Saulơ đặng làm công việc ta đã gọi làm. Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong môn đồ bèn đặt tay trên hai người, rồi để cho đi" (Công vụ 13:1-3).

Khi hai vị sứ đồ là Banaba và Phaolô thành lập những Hội thánh mới, họ đã dạy cho các tín đồ thực hành sự kiêng ăn và cầu nguyện y như những gì họ đã kinh nghiệm được tại thành Antiốt.

"Khi hai sứ đồ đã rao truyền Tin lành trong thành đó và làm cho khá nhiều người trở nên môn đồ, thì trở về thành Littrơ, thành Ycôny và thành Antiốt, giục các môn đồ vững lòng, khuyên phải bền đổ trong đức tin và báo trước rằng phải trải qua nhiều nỗi khó khăn mới vào được nước Đức Chúa Trời. Khi hai sứ đồ khiến lựa chọn những trưởng lão trong mỗi Hội thánh, cầu nguyện và kiêng ăn xong, thì dâng các người đó cho Chúa là Đấng mình đã tin đến" (Công vụ 14:21-23).

Câu trên đây bày tỏ rằng cầu nguyện và kiêng ăn là một phần sống động để nhận lấy sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh trước khi phong chức cho người lãnh đạo Hội thánh. Sự kiêng ăn kết hợp với sự cầu nguyện đã khiến cho Hội thánh đầu tiên có một tâm trí và tâm linh sáng suốt để xây dựng những nền móng của Hội thánh. Sự kiêng ăn kết hợp với cầu nguyện không chỉ đem đến sự trong sáng trong tâm trí và tâm linh khiến cho tiếng của Đức Thánh Linh được bày tỏ ra để hướng dẫn mà còn rất quan trọng khiến chúng ta nhận được sự đắc thắng thuộc linh lẫn thuộc thể. Chúng ta nhìn thấy một gương mẫu tuyệt diệu về điều này trong Cựu Ước.

Giôsaphát là vua của Giuđa, đã nhận được một bản phúc trình rằng có một đám quân đông đảo đang tụ họp nhau lại để tấn công ông. Đội quân đang tiến dần lại vùng biên giới Giuđê phát xuất từ dân Môáp và Ammôn. Chúng tôi ở Nam Hàn đã biết rõ cảm xúc khi quân đội thù địch tiến dần tới biên giới của mình. Thay vì cố gắng chống cự bằng những lực lượng vũ trang mà ông không có, nhà vua sử dụng những nguồn sức mạnh thuộc linh của mình. Ông công bố một sự kiêng ăn toàn quốc. Tất cả mọi người đều họp lại với nhau, đàn ông, đàn bà, các thanh niên, thiếu nữ, tất cả mọi người đều kiêng ăn và cầu xin sự can thiệp của Chúa. Kết quả của việc cả nước kiêng ăn và cầu nguyện này là Đức Chúa Trời đã chiến thắng một cách vinh hiển. Đức Chúa Trời đã ban sự hướng dẫn cho nhà vua biết phải chiến đấu với kẻ thù như thế nào. Tôi quả quyết rằng chưa hề có một trận chiến nào đánh trận giống như vậy. Giôsaphát đã lập những người ca hát để ngợi khen Chúa trước đội quân. Khi kẻ thù nghịch nhìn thấy điều này, sự rối loạn đến trong trại quân của họ và họ bắt đầu chém giết lẫn nhau. Sau đó phải mất ba ngày mới thu dọn sạch chiến trường. Khi Đức Chúa Trời đã ban cho họ sự chiến thắng mà không cần dùng đến vũ khí thuộc thể. (xem 2 Sử ký 20:1-30).

Khi chúng ta bắt đầu kiêng ăn, chúng ta phải có một thái độ tinh thần đúng đắn. Chúng ta không được xem sự kiêng ăn như là một sự trừng phạt, mặc dù lúc đầu có khi cơ thể chúng ta chống nghịch lại. Sự kiêng ăn phải được xem như là một phương tiện qua đó những lời cầu nguyện của chúng ta có thể được tập trung chú ý vào cách trọn vẹn. Điều này sẽ khiến Đức Chúa Trời nghe và hành động cho chúng

ta. Sự kiêng ăn được nhìn theo cách này sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Thông thường tôi dạy bảo dân sự tôi bắt đầu kiêng ăn ba ngày. Một khi đã quen với sự kiêng ăn ba ngày, họ sẽ có thể kiêng ăn trong một tuần lễ. Sau đó họ sẽ bước tới sự kiêng ăn trong mười ngày. Có một vài người đã kiêng ăn trong 40 ngày, nhưng tôi thường không khuyến khích điều này.

Chúng tôi đã nhìn thấy rằng sự kiêng ăn và cầu nguyện khiến một người trở nên nhạy bén thuộc linh đối với Chúa chúng ta hơn khiến cho chúng ta được nhiều quyền năng hơn để đánh trận với những quyền lực của satan. Làm sao để được kết quả như vậy?

Lòng ước muốn thức ăn là điều căn bản đối với mọi sinh vật sống. Đó là một trong những nguyên động lực mạnh mẽ nhất hành động trong cơ thể, ngay cả trước khi được sinh ra. Các em bé mới sinh với một bản năng tự nhiên tìm kiếm bầu sữa mẹ. Nếu chúng ta có thể kết hợp ước muốn tự nhiên mãnh liệt này với ước muốn thuộc linh tự nhiên của chúng ta là muốn thông công với cội nguồn thuộc linh của mình, thì bấy giờ kết quả là sự cảm xúc mãnh liệt lớn lao hơn nữa. Đây là mục đích của sự cầu nguyện và kiêng ăn. Bởi việc kết hợp những ước muốn thuộc thể và thuộc linh của mình, chúng ta khiến những lời thỉnh cầu khẩn cấp được dâng trình lên trước ngôi của Đức Chúa Trời với lòng xúc cảm mãnh liệt khiến Ngài sẽ nghe và trả lời.

Lòng khao khát là căn bản của sự cầu nguyện "Hãy khoái lạc nơi Đức Giêhôva và Ngài sẽ ban cho ngươi điều lòng mình ao ước" (Thi thiên 37:40).

"Bất cứ điều chi các ngươi khao khát, khi ngươi cầu nguyện hãy tin rằng mình nhận được, thì ngươi sẽ nhận được điều ấy" (Mác 11:24).

Vì vậy lòng khao khát càng mạnh, thì lời cầu nguyện càng có hiệu quả.

Trong kinh nghiệm của tôi trong ngày kiêng ăn đầu tiên, chẳng có ảnh hưởng rõ ràng nào trên cơ thể đến ngày thứ hai, cơn đói gây ấn tượng mạnh mẽ hơn. Đến ngày thứ ba và thứ tư, cơ thể bắt đầu đòi hỏi thức ăn và bạn cảm nhận được trọn vẹn những ảnh hưởng của sự nhịn ăn trên cơ thể. Sau ngày thứ năm và thứ sáu cơ thể tập thích nghi với hoàn cảnh mới và bạn thấy đỡ hơn. Điều đang xảy ra là cơ thể đang rút bớt phần mỡ tồn trữ trong cơ thể ra cách hiệu quả hơn. Sau ngày thứ bảy, những cơn đói biến mất, mặc dù cơ thể có yếu đi. Tuy nhiên, có một sự sáng suốt trong tư tưởng và một sự tự do trong cầu nguyện rất lạ thường.

Đức Chúa Trời đáp lại lòng thành

Khi chúng ta kiêng ăn, Đức Chúa Trời đáp lại lòng chân thành của chúng ta sẵn lòng muốn hạ lòng mình xuống. Sự thương xót và ân điển của Ngài được tuôn mở ra bởi sự tình nguyện hạ mình xuống và đau đớn trong linh hồn của một cá nhân, một tập thể và một quốc gia. Như chúng ta đã nhìn thấy trong nhiều trường hợp trong Cựu Ước Chúa đã chiến cự cho Ysoraên khi dân Ysoraên hạ mình xuống trước mặt Ngài.

Satan luôn luôn cố gắng vượt qua chúng ta khi chúng ta không chịu nổi những mê tham của xác thịt. Nó không thể xâm nhập qua huyết của Christ được, nhưng chúng ta có thể mở lối cho nó qua tội lỗi.

Phaolô gọi satan là hoàng tử chốn không trung hay là trong bầu khí quyển quanh trái đất. Sách Giuđe nói "Nhưng mà chúng ta cũng như vậy trong giấc mơ màng làm ô uế xác thịt mình, khinh dễ quyền phép rất cao và nói hỗn các Đấng tôn trọng. Và khi chính mình Thiên sứ trưởng Mi-chen chống với ma quỉ để giành xác Môise còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đánh phạt, người chỉ nói rằng "Cầu

Chúa phạt ngươi". Song những kẻ này, hễ điều chi không biết thì khinh dễ hết, và mọi điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng mà làm hư mình" (Giuđe 8-10).

Hai câu được trích ra trên đây bày tỏ một vài điều rất rõ ràng về kẻ thù của chúng ta là ma quỉ, satan là một hoàng tử với một quyền lực đáng kể. Giuđe cũng nói rằng chúng ta không thể coi thường satan trong việc đối xử với nó, như một số Cơ đốc nhân thường làm. Mặc dù quyền lực nó vẫn bị phá hủy trên những nơi thuộc quyền sở hữu của Đức Chúa Trời, thì nó vẫn là một đối thủ khinh khủng (đáng gờm).

Chúa Giê xu đã nói " .. Chúa của đời này hầu đến, và ngươi chẳng có chi trong ta". Nói cách khác, satan không có chỗ hạ cánh trong Đấng Christ để từ đó nó có thể tấn công chống lại Ngài được. Chúng ta phải sống cuộc đời của mình một cách khiến Chúa của đời này không có chỗ nào để đặt sự tấn công vào chúng ta được. Đức quốc trước thế chiến thứ hai đã phát huy một mạng lưới những điệp viên trung thành ở trong nhiều quốc gia. Hitler đã biết rằng ông phải cần có những đồng minh thân tín nếu ông muốn cho ý đồ chinh phục cả thế giới được thành công. Hitler đã gọi nhóm người nam nữ này là đội quân phản gián. Chúng ta phải xem xét để không có lực lượng phản gián nào ở trong chúng ta đang trung thành với satan cả.

Chúng ta làm được điều này như thế nào qua sự kiêng ăn và cầu nguyện

Qua sự kiêng ăn và cầu nguyện bạn có thể tập trung quyền năng của sự cầu nguyện trên những mê tham của riêng bạn: mê tham của xác thịt, mê tham của mắt và kiêu ngạo của đời khiến bạn có thể sống một đời thánh khiết và trong sạch trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Qua sự kiêng ăn và cầu nguyện, những vị trí cho satan đổ bộ mà tôi đã đề cập đến như là một đội quân phản gián có thể bị tiêu diệt. Do đó khi Chúa của đời này đến, nó sẽ không tìm thấy nó có chỗ nào trong bạn cả.

Những kết quả thực tiễn của sự kiêng ăn và cầu nguyện là chúng ta sẽ có một cuộc đời sống đạo chân thực và không bị làm ô uế "Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho và chớ hề lừa dối những kẻ cốt nhục hay sao?" (Êsai 58:6-7). Sự kiêng ăn có thể phá hủy những xiềng hung ác, khiến cho kẻ bị ức hiếp được tự do, nó có thể đem lại sự giải cứu hoàn toàn và trọn vẹn.

Chúng ta được truyền lệnh phải ".. cất bỏ mọi ách, mọi gánh nặng". Khi chúng ta nhìn thấy những gánh nặng trong chính chúng ta hay trong những người khác, chúng ta có thể tháo mở điều đó ra bằng sự kiêng ăn và cầu nguyện. Cho dù những gánh nặng đó là về sức khỏe, công việc làm hay trong những mối liên hệ gia đình, những gánh nặng này có thể được cất đi.

Kiêng ăn và cầu nguyện cho người khác

Như tôi đã nói, Núi cầu nguyện được dâng cho sự cầu nguyện và kiêng ăn. Tuy nhiên, sự cầu nguyện này không chỉ dành cho những nhu cầu của người có mặt tại đó, nhưng qua sự cầu nguyện tập trung này, chúng tôi nhận biết có hàng ngàn

người từng viết thư cho văn phòng của chúng tôi tại New York cũng đã được cầu thay. Một khi những lời thỉnh cầu được gửi đến hàng ngày đã rời khỏi bàn giấy của tôi và được cả hội chúng cầu thay thì được gửi đến Núi cầu nguyện. Một người cầu thay sẽ cầu nguyện và kiêng ăn về lời thỉnh cầu đã được dịch ra tiếng Triều Tiên. Cho đến khi họ nhận được sự xác quyết trong lòng rằng Đức Chúa Trời đã nghe và lời giải đáp đang đến. Qua việc kiêng ăn, những người cầu thay của chúng tôi nhận biết được rất rõ tính khẩn cấp của lời thỉnh cầu. Do đó việc họ có thể hình dung được nhu cầu và mường tượng được câu trả lời. Những lời làm chứng về sự được nhậm lời cầu nguyện gửi đến chúng tôi quá nhiều đến nỗi không thể chứa hết ở đây được. Tuy nhiên, chúng tôi khám phá thấy rằng Đức Chúa Trời nghe và đáp lời cho sự cầu nguyện và kiêng ăn kết hợp nhau.

Mọi người ở khắp nơi trên thế giới đã đến cầu nguyện và kiêng ăn tại Núi cầu nguyện và nhận được phép lạ. Vài năm trước đây, một bệnh nhân tê liệt đã đến thăm Núi cầu nguyện. Cô đã nghe những phép lạ xảy ra ở Núi cầu nguyện và quyết định đến đó, không màng đến những khó khăn về thân thể bại liệt của cô phải gặp trong sự di chuyển. Sau khi đi trên tàu 5 ngày, cô đã được một trong những nhóm viên của chúng tôi đón cô tại cảng và đặt lên xe lửa.

Thiếu nữ trẻ tuổi này mới chỉ 23 tuổi, đã đến với lòng ước mong rằng mình sẽ bước đi được. Theo cái nhìn tự nhiên, thì việc này hình như bất khả thi vì cô đã bại liệt từ khi được 3 tuổi. Nhưng bởi Đức Chúa Trời mọi điều đều có thể làm được. Sau khi được vào, cô bắt đầu xây dựng đức tin của mình bằng việc đọc lời Chúa, tìm kiếm tất cả mọi lời hứa của Đức Chúa Trời.

Đang khi cô dự định sẽ ở lại 3 tháng, cô quyết định kiêng ăn mỗi tuần hai lần. Trong suốt thời gian đó, cô vô cùng cảm động bởi những lời làm chứng mà cô được nghe. Mỗi khi cô nghe một ai đó làm chứng vì quyền năng làm phép lạ của Đức Chúa Trời thì đức tin của cô lại được tăng lên.

Sau tháng thứ nhất, cô không thấy một dấu hiệu nào về sự chữa lành. Đôi chân của cô vẫn què quặt vì chứng bại liệt mà cô hằng quen thuộc với chúng rồi. Trong suốt tháng thứ hai cô cảm nhận một sự đổi mới trong tâm thần và linh hồn của mình, nhưng thân thể cô vẫn chưa thay đổi gì. Tuy nhiên đến tháng thứ ba, một điều lạ lùng xảy ra, lần đầu tiên trong suốt nhiều năm cô có thể có những cảm giác về chân của mình. Trông đợi một phép lạ nên cô la lên "Giúp tôi đứng lên với! Xin có ai đó giúp tôi đứng trên chân của mình với! Tôi biết tôi được lành rồi".

Nhìn những giọt nước mắt và mỗi phấn khởi náo nức của cô, hai thuộc viên của chúng tôi đã nắm lấy hai cánh tay cô và đỡ dậy. Tuy nhiên, dù chân cô có cảm luồng máu tuôn chảy qua những động mạch và đường gân, cô vẫn chưa có sức lực để đứng lên được. Không hề bày tỏ một dấu hiệu thất vọng nào, cô chậm rãi ngồi xuống và tiếp tục cầu nguyện. Cô biết rõ rằng phải có một phép lạ tái tạo mới khiến đôi chân teo rút của cô có thể sử dụng lại được, vậy cô kiên nhẫn chờ đợi và tiếp tục kiêng ăn, cầu nguyện.

Sau ba tháng, cô ấy rời khỏi Núi cầu nguyện vẫn còn ngồi trong xe lăn, nhưng một điều gì đã xảy ra, cô biết rõ là mình đã được lành. Nhiều tháng trôi qua trước khi tôi nhận được bức thư lạ lùng của thiếu nữ này. Trong thư cô nói rằng phải có sự kiên trì, nhưng phép lạ cuối cùng đã đến. "Vâng, tiến sĩ Cho, bây giờ tôi có thể đi bộ rồi. Tôi vẫn còn hơi tê chân một chút, nhưng tôi đang đi bộ được. Tôi biết rằng sự tê nhẹ đó chẳng bao lâu sẽ biến đi". Cô đã viết bằng một đức tin trọn vẹn. Đây là một trong vô số những phép lạ đã xảy ra tại Núi cầu nguyện.

Có phải người nào cũng được chữa lành tại Núi cầu nguyện khi họ kiêng ăn và cầu nguyện không? Hẳn nhiên sự chữa lành không phải chỉ đơn giản như vậy.

Có một số người được lành ngay lập tức, trong khi những người khác thì phải lâu hơn. Tuy vậy khi người ta gặp phải những khó khăn lớn trong sự chữa lành, thì tôi khám phá thấy rằng có thể vì họ đã có những sự không tha thứ trong lòng.

Sự tha thứ và chữa lành

"Vả, nếu các ngươi tha lỗi cho người ta, thi Cha các ngươi ở trên trời cũng sẽ tha thứ cho các ngươi. Song nếu không tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi cũng không tha lỗi cho các ngươi" (Mathiơ 6:14-15).

Có nhiều người đã bị đối xử sai quấy bởi những người thân trong gia đình, trong nơi làm ăn hay từ bạn bè. Vì vậy họ tìm cách phải có sự đáp trả công bình theo như điều họ hiểu về lẽ công bình. Nếu lẽ công bình không được xét cho những hoàn cảnh của họ, thì họ trở nên ghen ghét và cay đắng. Nhiều người sẽ mang những triệu chứng bệnh hoạn trong cơ thể vốn trực tiếp đến từ thái độ không tha thứ của họ. Họ phát triển một rễ cây đắng khiến sinh ra những chất độc trong cơ thể và họ phải chịu đau đớn bởi cơn thống khổ về tâm linh và thân thể của mình.

"Nhưng mà tôi đúng" Một thiếu phụ đã nói như vậy khi tôi chia sẻ với bà những gì tôi đã chia sẻ với các bạn. "Chồng tôi là người có tội! Tội nghiệp ông ấy".

Tôi đáp "Vâng thưa chị. Nhưng chính chị là người chịu đau khổ vì phải đi đứng khập khiễng với chứng viêm khớp". Tôi sẽ kể nốt câu chuyện này sau.

Nếu có ai xử quấy với chúng ta. Chúng ta phải tha thứ. Cho dù chúng ta không cảm thấy muốn tha thứ, chúng ta phải tha thứ. Nếu người chống nghịch lại chúng ta không cầu xin sự tha thứ thì chúng ta vẫn phải tha thứ.

Chúa Giê xu là tấm gương tuyệt vời. Đang khi Ngài bị treo trên cây thập tự, chẳng có ai hỏi xin Đấng Christ sự tha thứ cả. Thật ra họ còn đang chế diễu và hành hạ Ngài. Dù vậy, Chúa Giê xu đã nói "Lạy Cha, xin tha cho họ". Do đó, sự tha thứ không phải là điều tự do chọn lựa mà đó là một mạng lệnh. Đó không phải là một hành động tùy theo hoàn cảnh, mà đó là một cách thể sống.

Tha thứ cho người đã xử quấy đối với bạn làm cho Đức Thánh Linh được tự do đem lại sự cáo trách đến với người đã gây nan đề cho bạn. Không có điều chi thoát khỏi đôi mắt của Cha thiên thượng của chúng ta. Ngài biết rõ ý định hoặc động cơ của tấm lòng. Đức Thánh Linh có thể cáo trách về tội lỗi, sự công bình và phán xét.

Bây giờ chúng ta trở lại câu chuyện khi nãy. Người thiếu phụ ngồi trong văn phòng tôi đã lập gia đình nhiều năm rồi, chồng bà ta đã bỏ bà ta và đang sống với người đàn bà khác. Phải lo lắng cho gia đình và cho chính mình, bà đã bị đặt trong hoàn cảnh khó khăn túng thiếu về tài chính. Bây giờ bà đang ở trong văn phòng tôi cầu xin sự chữa lành khỏi bệnh tê bại.

Đức Thánh Linh khiến cho tôi hỏi bà "Bà đã tha thứ cho chồng bà chưa?"

"Không, tôi không thể, tôi oán hận ông ấy". Bà khóc nức nở, không giữ được nước mắt.

"Bà phải tha thứ cho ông ấy", tôi nói tiếp "điều này sẽ tẩy sạch bà khỏi tâm linh cay đắng có thể đang ngăn cản sự lành bệnh của bà. Đồng thời cũng khiến Đức Thánh Linh tự do hành động trên cuộc đời của chồng bà".

Sau một hồi lâu, bà bằng lòng tha thứ cho chồng mình và trở lại kiêng ăn và cầu nguyện tại Núi cầu nguyện. Chúa nhật kế tiếp tôi nghe tiếng gõ cửa ở văn phòng tôi. Tôi mời vào và chú ý thấy một người đàn ông trông rất dữ tợn vào trước theo sau là một thiếu phụ.

"Thưa Mục sư đây là chồng tôi, là người mà chúng ta đang cầu nguyện

cho". Bà không thể giữ được những giọt nước mắt vui mừng đang rơi xuống khi bà quay sang chồng và nói "Xin mình hãy kể cho Mục sư nghe việc gì đã xảy ra".

Ông ấy nói "Mục sư Cho, ông nghĩ rằng Đức Thánh Linh có thể tha thứ cho tôi không? Tôi là một tội nhân kinh khủng lắm." Rồi ông kể lại câu chuyện.

"Tuần rồi, tôi bắt đầu cảm thấy mình có tội khi ở nhà một người đàn bà khác. Tôi chịu không nổi sự đau đớn đang nổi lên trong lòng. Bỗng nhiên tôi bắt đầu suy nghĩ về vợ tôi và các con tôi mà tôi đã bỏ rơi. Không thể thoát khỏi mặc cảm phạm tội nặng mà tôi đang cảm thấy nên tôi nghĩ đến chuyện tự sát. Khi Chúa nhật gần đến, tôi quyết định đi nhà thờ hy vọng sẽ nhận được sự tha thứ và cảm thấy dễ chịu hơn. Bây giờ tôi chú ý thấy vợ tôi ngồi phía bên kia giảng đường. Lúc đó tôi quyết định đến xin vợ tôi và xin Đức Chúa Trời tha thứ cho tôi. Đức Chúa Trời có thể tha thứ cho tôi được không?"

Tôi trả lời "Có, Ngài có thể tha thứ cho ông được". Sau đó tôi hướng dẫn ông trong lời cầu xin tha tội và ông tiếp nhận Giê xu Christ làm cứu Chúa của đời mình. Thật là một sự vui mừng lớn lao nhìn thấy cả hai hiệp một lại trong Chúa Giê xu Christ.

Sau đó, khi người thiếu phụ ấy tiếp tục kiêng ăn và cầu nguyện, bà đã có thể đứng dậy khỏi xe lăn tay và được chữa lành bệnh nội tâm bởi sự tha thứ trước khi được chữa lành cả thể xác đến ngoài qua sự chữa lành thiên thượng.

Tôi không có ý nói rằng bất cứ ai bị bại liệt hay tàn tật đều chịu khổ vì sự không tha thứ. Tuy nhiên, có rất nhiều người nữa sẽ được lành nếu họ chỉ học tập sự tha thứ.

Nếu các bạn gặp phải nan đề trong sự tha thứ cho ai đó, thì hãy đừng để cho lòng kiêu ngạo thắng hơn bạn khiến bạn không làm theo lời Đức Chúa Trời được. Hãy quyết định đi thêm một dặm. Bỏ thái độ công bình riêng của bạn và tha thứ cho người ấy. Sau đó bạn sẽ kinh nghiệm được những sự thù địch của bạn vơi đi và bạn cảm thấy dễ chịu hơn.

Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng Ngài ban ân điển cho người khiêm nhường. Do đó, nếu bạn gặp rắc rối vì cớ bạn không đủ ơn trong cuộc đời mình, điều đó có thể là vì bạn đứng trên lòng kiêu ngạo của mình mà không đứng trên ân điển của Đức Chúa Trời. Nếu làm theo Đức Chúa Trời bạn sẽ mất gì? Bạn sẽ mất hết sự cay đắng, oán hận và có thể những bệnh hoạn mà thôi.

"Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy, nếu kẻ bệnh có phạm tội cũng sẽ được tha. Hãy xưng tội cùng nhau và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh. Người công bình lấy lòng sốt sắng mà cầu nguyện thật có linh nghiệm nhiều" (Giacơ 5:15-16).

Các nhà tâm lý, các bác sĩ và các nhà tâm thần học hiện nay đều đồng ý rằng những thái độ tinh thần của bệnh nhân kiểm soát phần lớn sự thành công trong việc chữa lành bệnh tật của họ.

Đây là một thời điểm cho thân thể của chúa Giê xu Christ là Hội thánh được chữa lành. Thái độ của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ ra trong thư Giăng thứ 3.

"Hỡi anh em yêu dấu, tôi cầu mong trên hết mọi sự rằng anh em được thịnh vượng trong mọi sự được khỏe mạnh phần xác thịt cũng như đã được thịnh vượng về phần linh hồn vậy" (3 Giăng 2).

14. Trông đợi Đức Giêhôva

Suy gẫm và cầu nguyện

Suy gẫm là một hành động tra xét lại hay hồi tưởng về một điều gì hay một người nào đó. Điều này đòi hỏi kỷ luật, vì tâm trí thường có xu hướng lang thang vơ vẩn về nhiều điều khác nhau. Đây là một hình thức cầu nguyện quan trọng và có tính toàn bộ. Vì cớ những hành động của chúng ta chịu ảnh hưởng bởi ý chí của chúng ta và vì cớ ý chí của chúng ta lại chịu ảnh hưởng một phần lớn từ những sự suy nghĩ của chúng ta. Do đó chúng ta có thể kiểm soát những hành động của mình.

Đavít đã cầu nguyện "Nguyện lời nói của miệng tôi sự suy gẫm của lòng tôi được đẹp ý Ngài. Hỡi Đức Giêhôva là sức lực tôi và là Đấng cứu chuộc tôi" (Thi thiên 19:14).

Đức Chúa Trời đã ban cho Giôsuê bí quyết dẫn đến sự thành công và thịnh vượng "Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong, vì làm vậy thì ngươi mới được thịnh vượng trong con đường mình và mới được thành công" (Giôsuê 1:8). Điều rõ ràng là trong câu này Đức Chúa Trời trông mong Giôsuê phải suy gẫm về một điều đặc biệt nào đó. Ông không được dặn chỉ cứ suy gẫm về bất cứ một điều gì đó, nhưng sức lực của tâm trí ông được đặc biệt hướng dẫn về một điều cụ thể.

Khi bạn suy gẫm, bạn phải tập trung tâm trí rõ ràng về một chủ đề mà bạn đang muốn suy gẫm. Thường thường những Cơ đốc nhân bắt đầu suy gẫm về Chúa, nhưng họ lại cho phép tâm trí họ lang thang không kiểm soát được. Dần dần họ ngủ gục hoặc là thấy nhàm chán. Lý do của điều này là Đức Chúa Trời trông đợi chúng ta suy gẫm đặc biệt về một điều nào đó chứ không suy gẫm chung chung. Để tập trung được những khả năng tâm trí của bạn về một chủ đề nào đó trong một thời gian lâu dài, thì bạn phải thích thú về điều đó "Nhưng lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giêhôva, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm" (Thi thiên 1:2). Do đó để có thể suy gẫm một cách thành công về một điều gì đó, bạn phải được thúc đẩy. Bạn phải nhìn được ích lợi bạn rút ra được từ những điều bạn đang suy gẫm. Nếu chính bạn vui vẻ trong Lời của Đức Chúa Trời, thì bạn sẽ suy gẫm cách thích thú Lời Chúa và thu nhận được tri thức và hiểu biết lớn lao hơn nữa. "Miệng tôi nói lời khôn ngoan, và sự suy gẫm của lòng tôi sẽ là sự thông sáng" (Thi thiên 49:3).

Đavít thúc giục để ngợi khen Đức Giêhôva luôn luôn trong các Thi thiên vì cớ ông đã để cho mình suy gẫm về sự tốt lành của Đức Chúa Trời đối với đời sống của ông "Linh hồn tôi được no nê dường như ăn tủy xương và mỡ. Miệng tôi sẽ lấy môi vui vẻ mà khen ngợi Chúa. Khi trên giường tôi nhớ đến Chúa bèn suy gẫm về Chúa trọn các canh đêm. Vì Chúa giúp đỡ tôi. Dưới bóng cánh cửa Chúa tôi sẽ mừng rỡ" (Thi thiên 63:5-7) và thêm nữa "nguyện sự suy gẫm của tôi đẹp lòng Ngài. Tôi sẽ vui vẻ nơi Đức Giêhôva" (Thi thiên 104:34).

Sứ đồ Phaolô cũng nhìn thấy tầm quan trọng của sự suy gẫm. Viết thư cho Timôthê, môn đệ của ông, Phaolô dặn bảo "Chớ bỏ quên ơn đã được ban trong lòng con ... hãy suy gẫm, hãy chuyên lo săn sóc về những điều đó hầu cho thiên hạ đều thấy sự tấn tới của con" (Timôthê 4:14-15). Vì vậy Timôthê được dạy bảo phải dâng chính mình hoàn toàn cho sự kêu gọi của chức vụ đã được ban cho ông bởi

Đức Thánh Linh. Cách để ông có thể thực hiện sự dâng mình trọn vẹn là qua việc suy gẫm về một điều đặc biệt nào đó, chứ không chỉ suy gẫm về bất cứ điều gì.

Tiên tri Êsai đã nói tiên tri về cách giữ được sự bình an trọn vẹn là cứ tiếp tục suy gẫm về Chúa "Ngài sẽ giữ ngươi trong sự bình an trọn vẹn vì ngươi đã để tâm trí mình nơi Ngài" (Êsai 26:3).

Khi tôi chuẩn bị những bài giảng của mình, tôi cầu xin Đức Chúa Trời soi sáng tâm trí tôi để biết được tâm trí của Đức Chúa Trời, là Đấng đã viết nên lời của Đức Chúa Trời. Sau khi tôi đã viết xong dàn bài của tôi bấy giờ suy gẫm sứ điệp mà tôi sẽ trình bày cho dân sự của Đức Chúa Trời. Từ lời giới thiệu cho đến lời kết luận, qua từng điểm một, Đức Thánh Linh đã ban cho tôi sự hiểu biết tươi mới về ý nghĩa của Lời Ngài và làm thế nào để áp dụng lời ấy để đáp ứng những nhu cầu của hàng ngàn người sẽ đến nghe sứ điệp. Mặc dù tôi có hàng trăm ngàn người đến nghe giảng vào mỗi Chúa nhật, mặc dù sứ điệp được phát đi phát lại trong nhiều nước qua phương tiện truyền hình, tôi tin rằng Đức Thánh Linh biết rõ nhu cầu của mỗi cá nhân và Ngài sẽ đáp ứng nhu cầu đó qua sứ điệp được xức dầu của tôi. Bởi sự suy gẫm, tôi sẽ biết phải nói gì và nói khi nào. Về sau tôi được biết về một điều chia sẻ nào đó đã đáp ứng nhu cầu riêng của một người nào đó đang lắng nghe sứ điệp. Làm sao tôi có thể biết đúng ngay điều mình phải nói? Tôi không biết nhưng Đức Thánh Linh biết và Ngài truyền đạt điều đó vào trong tâm trí tôi khi tôi đang suy gẫm về bài giảng của mình.

Tôi không chỉ suy gẫm về những sứ điệp của mình, nhưng tôi cũng suy gẫm về bất cứ một đường hướng mới hay một cơ hội mở ra trước mặt mình. Có vài đại lộ mới cho chức vụ có thể trông rất hấp dẫn theo lý trí con người nhưng có thể có những cạm bẫy và nhiều ổ gà dọc theo đường mà tôi có thể không hay biết. Tuy vậy, tôi tin cậy vào sự bình an của Đức Chúa Trời mà tôi đang có được sự bình an vượt quá mọi hiểu biết, nên nó cũng vượt quá mọi sự giải thích. Khi có một điều gì sẽ làm nguy hại đến tôi hay công việc của Chúa, tôi nhận biết được vì Đức Thánh Linh tỏ cho tôi biết bằng cách cất đi sự bình an ấy.

Để có được giờ tỉnh nguyện thành công trước hết một người phải biết yên lặng trước mặt Đức Chúa Trời. Khi chúng ta yên lặng, những sự rối rắm thường vây lấy người bận rộn sẽ lui đi và chúng ta thường sẵn sàng để suy gẫm. Tôi thấy rằng thường phải mất ít nhất 30 phút mới có thể yên lặng trước mặt Chúa. Đây là tại sao kỷ luật là một điều quan trọng nếu một người muốn trở thành chiến sĩ cầu nguyện thành công. Một người không thể để những cuộc chiến nội tâm làm rối loạn tâm linh mình. Người ấy cũng không thể để cho những vấn đề bên ngoài ảnh hưởng đến sự bình an của mình. Người ấy phải giữ một tấm lòng yên tịnh trước mặt Đức Chúa Trời, nếu người ấy có được giờ suy gẫm đúng nghĩa.

Êsai đã có một khoảng ngưng nghỉ rất tự nhiên sau đoạn 39. Đó là kết quả của một sự đổi hướng để cho tâm trí hồi tưởng lại lời của Đức Chúa Trời. Khi Đức Chúa Trời chấm dứt những lời phán xét của Ngài trong đoạn 39 bấy giờ Ngài bắt đầu yên ủi Ysoraên trong đoạn 40. Đoạn 40 chấm dứt với những nguyên tắc thiên thượng. "Ngài ban sức mạnh cho kẻ yếu mòn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức. Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỏi, người trai tráng cũng phải vấp ngã, nhưng ai trông đợi Đức Giêhôva, thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng, chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi" (Êsai 40:29-31).

Nguyên tắc thắng hơn ở trong câu được trích trên đây là sức lực thiên nhiên không đủ để tiếp tục công việc trước mặt dân sự của Đức Chúa Trời. Những sức lực cần có là sức lực vượt mọi tuổi trẻ và tài năng tự nhiên. Bất cứ người nào sẵn lòng ngóng trông nơi Đức Giêhôva có thể được kể là có đủ tiêu chuẩn để làm trọn công

tác lớn lao trước mặt họ vì có nguồn gốc của sức lực họ không phải thuộc về tự nhiên nhưng thuộc về thiêng liêng.

Ngày nay nhiều người quá bận rộn đến nỗi họ có rất ít thì giờ cầu nguyện và còn ít thì giờ hơn nữa để mà trông đợi Chúa trong giờ suy gẫm. Do đó, họ không thế nghe tiếng nói của Đức Thánh Linh trong lòng vì đó không phải là tiếng nói lớn. Êli đã học biết điều này "Đến nơi người đi vào trong hang đá và ngủ đêm tại đó. Và kia có lời của Đức Giêhôva phán với người rằng "Hỡi Êli, người ở đây làm chi?" Người thưa rằng "Tôi đã rất nóng nảy sốt sắng vì Giêhôva Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Ysoraên đã bội giao ước Ngài phá hủy các bàn thờ Ngài dùng gươm giết hết những tiên tri Ngài, chỉ một mình tôi còn lại và họ đã kiếm thế để cất mạng tôi". Đức Chúa Trời phán với người rằng "Hãy ra đứng tại trên núi trước mặt Đức Giêhôva. Nầy, Đức Giêhôva đi ngang qua, có một ngọn gió lạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra làm tan nát các hòn đá. Nhưng không có Đức Giêhôva trong trận gió đó. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giêhôva trong cơn động đất. Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giêhôva trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ. Khi Êli vừa nghe tiếng đó, thi lấy áo tơi ra bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; nầy có một tiếng phán với người rằng: "Hỡi Êli, ngươi làm chi đây?" (I Các vua 19:9-13).

Êli đã học biết rằng sự thông hướng dẫn của ông không đến trong những sự biểu lộ ầm vang của cơn động đất, lửa hay gió. Nhưng Đức Chúa Trời hướng dẫn ông bằng "tiếng êm dịu nhỏ nhẹ".

Cách để nghe được tiếng Đức Chúa Trời là yên lặng và suy gẫm. Nếu chúng ta quá bận rộn để suy gẫm thì chúng ta cũng quá bận rộn để nghe tiếng Ngài. Tuy vậy, chúng ta không được phép tùy tiện coi thường việc lắng nghe tiếng Chúa. Chúng ta phải luôn nhớ rằng Đức Chúa Trời phán điều gì về giáo lý thì Ngài luôn luôn phán theo đúng Kinh Thánh. Chúng ta sẽ không bao giờ nghe một điều gì từ Đức Chúa Trời mà lại mâu thuẫn với quyển Kinh Thánh đã được mặc khải và hà hơi. Phép tắc của Kinh Thánh được đóng ấn lại bằng đoạn cuối của Khải Huyền bao gồm lời cảnh cáo nếu ai thêm vào sách tiên tri này điều gì thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách này.

Vui hưởng sự hiện diện của Đức Chúa Trời qua sự suy gẫm.

Một trong những lĩnh vực của sự suy gẫm mà tôi vui hưởng đặc biệt đó là giờ mà tôi gọi là "cuộc đi dạo thuộc linh". Giống như tôi vui hưởng những cơ hội hiếm hoi được đi dạo tình cờ không nhằm về một hướng nhất định nào cả, tôi cũng vui hưởng giờ suy gẫm hay giờ trông đợi Đức Giêhôva mà không gồm có một mục đích riêng nào trong trí. Tôi chỉ ngồi trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời và vui hưởng chính Ngài. Vậy nên tôi ngồi một mình trong chiếc ghế thoải mái, nhắm mắt lại và ngóng trông Chúa. Tôi có thể không nghe được điều gì, tôi có thể không cảm nhận điều gì, nhưng tôi luôn cảm thấy tươi mới sau buổi đi dạo thuộc linh với Chúa yêu dấu của tôi. Tôi tìm thấy hình thức làm tươi tỉnh tâm linh này có thể kéo dài hằng giờ.

C. Austin Miles đã viết điệp khúc của một thánh ca phản ảnh lại những gì tôi được kinh nghiệm thường xuyên "Chúa với tôi thâm giao khi Ngài đi bên tôi. Thật sung sướng thỏa vui khi gần bên Giê xu. Chẳng còn ai trong trần thế sánh hơn".

Hênóc được mô tả trong Giuđe "Ấy cũng vì họ mà Hênóc là tổ bảy đời từ Ađam, đã nói tiên tri rằng "Nầy, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh đặng phán xét

mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin kính đã nói nghịch cùng Ngài" (Giuđe 14 và 15). Tuy vậy, Sáng thế ký chỉ nói "Sau Hênóc sanh Mêtusêla rồi đồng đi cùng Đức Chúa Trời trong ba trăm năm, sanh con trai con gái. Vậy, Hênóc hưởng thọ được ba trăm sáu mươi lăm tuổi. Hênóc đồng đi với Đức Chúa Trời rồi mất biệt, bởi vì Đức Chúa Trời tiếp người đi" (Sáng 5:22-24). Điều gì đã xảy ra cho Hênóc?

Hênóc là một tiên tri trong những thời kỳ đầu tiên của loài người trên đất. Vào thời kỳ đó loài người vẫn còn nhớ, biết rõ những câu chuyện về khu vườn: Đó là kinh nghiệm của Ađam với Đức Giêhôva vào một buổi chiều mát mẻ trong vườn Êđen. Hênóc đã nói tiên tri về một ngày sẽ đến khi sự hiện đến lần thứ hai của Đấng Christ để thi hành sự phán xét trái đất. Đức Chúa Trời đã vui hưởng khoái lạc của tình bạn thiết của ông nhiều đến nỗi Kinh Thánh nói "người mất biệt". Đức Chúa Trời đã đem ông về thiên đàng để Ngài có ông làm bạn luôn luôn. Ông cũng đang chờ sự hiện đến lần thứ hai của Đấng Christ. Khi Hênóc sẽ là một trong số hàng vạn thánh đồ (hay vô số người không đếm được) sẽ cũng trở lại với Đấng Christ, Vị Quan Án Công Bình.

Tôi phát huy mối thông công mật thiết với Chúa khiến cho tâm linh tôi được sắc bén, và giúp tôi thắng hơn những sự tấn công của satan. Chẳng có điều chi quan trọng đối với tôi hơn là thời gian thông công không giới hạn mà tôi được vui hưởng. Đối với nhiều thuộc viên của tôi, họ rất thích đi đến Núi cầu nguyện để được hưởng sự tương giao và suy gẫm này. Những người khác thì có một nơi riêng biệt tại nhà họ làm nơi yên tĩnh. Nơi bạn suy gẫm không quan trọng bằng chính sự suy gẫm.

Phần 4

NHỮNG PHƯƠNG THỨC CẦU NGUYỆN

Lời giới thiệu

Trong phần này, mục tiêu của tôi là đưa đến cho độc giả những phương thức thực tiễn, thích hợp với Kinh Thánh để giúp đỡ bạn trong đời sống cầu nguyện. Được đi khắp thế giới trong nhiều năm qua, tôi nhận biết sâu sắc về những thắc mắc được nêu lên về sự cầu nguyện trong tất cả các nơi tôi đến. Một phần đất trên thế giới đều có một ngôn ngữ, văn hóa, cũng như phong tục riêng của nó. Tuy vậy tất cả chúng ta đều là những chi thể của chỉ một thân thể, thân thể của Chúa Giê xu Christ. Nhận biết rằng phương pháp học có thể khác biệt giữa miền đất này với phần đất kia trên thế giới, nhưng có một điều đúng luôn luôn là những nguyên tắc phổ thông của Kinh Thánh có thể ứng dụng ở khắp mọi nơi. Ví dụ như trong một số nền văn hóa, cùng với điều kiện thời tiết đặc biệt của họ, có thể khuynh hướng trầm tư hơn ở những nơi khác. Tuy vậy tất cả chúng ta đều được ơn điển để vượt thắng hơn tất cả những xu hướng thiên nhiên nào mà chúng ta có thể sống chân thật với lời của Đức Chúa Trời hơn. Tôi cũng nhìn thấy một lòng khát khao phổ thông giữa các Cơ đốc nhân là muốn phấn hưng. Tin chắc rằng chìa khóa dẫn đến phấn hưng là sự cầu nguyện. Vì vậy tôi ước ao chia sẻ những phương pháp có thể giúp đỡ chúng ta tiến đến được mục đích ấy.

15. Phát huy lòng bền đổ trong sự cầu nguyện

(Học cách làm sao để cầu nguyện lâu hơn)

Làm thế nào để tôi có thể cầu nguyện lâu hơn một hoặc hai giờ? Một Mục sư gần đây đã hỏi tôi như vậy sau khi nghe một số các bài dạy của tôi về sự cầu nguyện. Ông đã được cảm động phải cầu nguyện nhiều hơn. Tuy nhiên trước đây ông đã từng cảm động như vậy. Ông đã từng xếp đặt thời khóa biểu nhưng nó chỉ kéo dài được tuần rồi sau đó ông đã trở lại với những giờ cầu nguyện ngắn vì những gánh nặng của công việc quản nhiệm một hội chúng ngày càng gia tăng. Lời giải đáp cho câu hỏi của ông và cũng là một câu hỏi đã được rất nhiều Mục sư và dân sự tình nguyện nêu lên đã khiến tôi phải ghi tiếp phần này vào về việc phát huy lòng bền đổ trong sự cầu nguyện.

Thông thường, hầu hết các Cơ đốc nhân có lòng

tin đến cầu nguyện khoảng 30 đến 60 phút mỗi ngày vì cớ đa số đều sống cuộc đời bận rộn. Những áp lực của đời sống hiện tại đã làm cho nhiều người ao ước nhận được câu trả lời ngay tức khắc với những lời cầu nguyện nhanh gọn. Do đó, tôi nhận thấy nhiều người đã mua nhiều sách và lắng nghe các băng casette để biết được những công thức và những đường tắt để cho lời cầu nguyện được nhậm. Bây giờ con người đã quen với cà phê uống liền, chữa bệnh khỏi ngay, tờ báo ngày mai được phát hành trong tối nay và nghe tin tức thế giới trong vòng 10 phút. Mọi sự ngày nay đều được bọc vỏ lại, dù đó là những viên thuốc bổ hay là những bài giảng. Thay vì đi ra ngoài dùng một buổi ăn tối thoải mái với gia đình, thì con số những gia đình ghé tạm vào một quầy làm thức ăn nhanh rồi đem vào xe ăn đã ngày càng gia tăng.

Những Cơ đốc nhân cũng bị ảnh hưởng bởi hiện tượng xã hội tân thời như vậy. Trong các Hội thánh của chúng tôi những năm trước đây thường hát những bài hát rất hay để ca ngợi quyền uy của Đức Chúa Trời. Bây giờ nhiều Hội thánh đã bỏ qua những bài thánh ca của họ mà chỉ dùng những tờ giấy ghi các bài đoản ca mà thôi. Không phải những đoản ca là xấu, nhưng chúng ta phải sử dụng cả hai. Trước đây chúng ta thường hát "giờ cầu nguyện êm dịu", còn bây giờ chúng ta thường xin mọi người "nói" một lời cầu nguyện. Có lẽ lý do tại sao chúng ta không có nhiều cuộc phấn hưng tại nhiều nơi trên thế giới là vì cớ chúng ta không sẵn lòng chịu cầu nguyện lâu hơn.

Trong việc học tập cầu nguyện, chúng ta phải không vội vã. Điều đã được nói là Đức Chúa Trời là Đấng vô sở tất bại (Ngài ở khắp mọi nơi trong cùng một lúc). Nhưng Đức Chúa Trời không bao giờ vội vàng. Vì vậy, ta phải học tập kỷ luật chính mình để có thì giờ cầu nguyện lâu hơn. Chúng ta phải học tập làm cách nào để chờ đợi trong sự cầu nguyện cho đến khi Đức Chúa Trời đáp lời.

Là một Mục sư bận rộn, tôi phải chịu một áp lực rất căng về thời giờ. Nếu người đã viết sách này là một người chẳng có gì mà làm hơn là cầu nguyện thì có lẽ rất ít người được thách thức để cầu nguyện. Tuy nhiên, tôi là một mục sư của Hội thánh có 370.000 tín đồ, tôi là chủ tịch chương trình Hội thánh Tăng trưởng Thế giới. Tôi phải nói chuyện trên đài truyền hình và truyền thanh thường xuyên trong hai lục địa. Dù vậy, tôi phải cầu nguyện! Những phương pháp tôi viết ra thật sự là tôi sử dụng hàng ngày. Không phải tôi viết ra những lý thuyết mà tôi nghĩ là sẽ ích lợi. Những điều tôi viết ra là những điều tôi thực hiện mỗi ngày trong đời sống mình khiến cho tôi càng cầu nguyện lâu hơn.

Như tôi đã chia sẻ trước đây, thức dậy sớm vào mỗi buổi sáng giúp cho tôi có đủ thì giờ cần có để mà cầu nguyện. Bình thường tôi dậy vào lúc 5 giờ sáng. Tôi phải bước ra khỏi giường, nếu tôi cầu nguyện ở trên giường tôi có thể ngủ quên trở lại, vậy nên việc quan trọng là thay đổi vị trí thể lý của mình. Bước vào nơi làm việc, tôi ngồi trước mặt Chúa và bắt đầu giờ thờ phượng và cảm tạ ơn Ngài vì sự tốt lành của Ngài. Đavít đã thực hành việc bước vào cửa của Đức Chúa Trời bằng cách này: "Hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài. Hãy ngợi khen mà vào hành lang Ngài. Khá cảm tạ Ngài, chúc tụng Danh của Ngài" (Thi thiên 100:4).

Sau khi cảm tạ, ngợi khen và thờ phượng Đức Chúa Trời tôi có thể cầu xin Ngài chúc phước trên từng cuộc họp mặt, từng giờ khải đạo hướng dẫn và buổi nhóm mà tôi có trong ngày hôm đó. Cầu nguyện chi tiết hơn tôi xin Đức Chúa Trời ban phước trên những người cộng tác với mình (tôi có hơn 300 Mục sư cộng tác), trên những giáo sĩ (đang ở tại 40 quốc gia), trên những trưởng lão và chấp sự của tôi. Sau đó tôi xin sự hướng dẫn của Chúa trong mỗi một quyết định. "Ta sẽ dạy dỗ ngươi, chỉ ngươi con đường phải đi, mắt ta sẽ chăm chú ngươi mà khuyên dạy

ngươi" (Thi thiên 32:8).

Sau khi chúng ta đã phát huy được một mối liên hệ thân mật và riêng tư với Chúa của mình. Ngài có thể hướng dẫn chúng ta một cách yên lặng và đơn giản "Mắt ta sẽ dẫn dắt ngươi". Nhưng điều này không xảy đến ngay đâu, phải có thời gian. Tùy thuộc vào việc chúng ta khao khát được dẫn dắt đến mức độ nào thì chúng ta sẽ đầu tư thì giờ cần thiết cho cầu nguyện.

Sau khi đã cầu nguyện cho từng ban ngành trong Hội thánh của mình, cho từng viên chức trong chính phủ, cho Bộ quốc phòng của chúng tôi. Tôi cầu nguyện cho gia đình mình, kể ra rõ ràng và riêng biệt từng nhu cầu của họ trước mặt Chúa. Sau đó dùng óc tưởng tượng của tôi để du lịch sang Nhật bản là nơi chúng tôi có chương trình truyền giáo mở rộng tại đó. Tôi cầu nguyện cho chương trình truyền giảng qua truyền hình, là chương trình càng ngày đang hướng dẫn nhiều người Nhật đến với Đấng Christ hơn. Với tư cách là những người bạn Á đông với nhau, người Nhật đã sẵn sàng để tiếp nhận chương trình truyền giáo của tôi hơn là tiếp nhận chương trình của người Mỹ. Do những chương trình của chúng tôi đang có một tác động mạnh mẽ trên người Nhật. Tuy vậy, nguồn tiếp trợ cần thiết để tiếp tục chương trình truyền giáo này rất giới hạn và tôi cầu xin Đức Chúa Trời đáp ứng mọi nhu cầu tài chính cần có cho văn phòng ở Nhật này. Đức Chúa Trời đã hứa ban cho tôi 10 triệu linh hồn người Nhật từ nay cho đến cuối thế kỷ này. Tôi luôn nhắc nhở với Đức Chúa Trời về lời hứa của Ngài và cầu xin Ngài sức lực và sự dẫn dắt nhìn thấy mục tiêu này được thành tựu. Tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng 10 triệu linh hồn người Nhật sẽ quỳ gối xuống trước Chúa Giê xu Christ, tôi thật sự có thể hình dung ra họ trong tâm trí tôi.

Rời bờ biển Nhật bản, tôi thực hiện cuộc hành trình qua Thái Bình Dương đến Châu Mỹ. Chúng tôi có một văn phòng tại New York và họ cũng cần sự cầu thay như vậy. Tôi cầu nguyện cho Tổng thống, cho Quốc hội và cho những cơ quan khác tại Hoa Kỳ. Tôi cầu nguyện cho những Cơ đốc nhân tại Châu Mỹ để họ có kinh nghiệm cuộc phấn hưng trong các Hội thánh của họ. Tôi cầu nguyện cho những chương trình truyền giảng của tôi tại Châu Mỹ, tin cậy rằng Đức Chúa Trời sẽ dùng nó để đem sự phấn hưng đến. Sau đó tôi cầu nguyện cho hàng ngàn người đã gửi những nan đề để xin cầu nguyện đến văn phòng tại New York. Những nan đề này được gửi đến cho tôi tại Triều Tiên. Cả hai nước Mỹ và Canađa là hai quốc gia mấu chốt trong cuộc phấn hưng lớn trên khắp thế giới. Vì vậy Đức Chúa Trời đã đặt cho tôi gánh nặng về điều được nhìn thấy cơn phục hưng tại Canađa và Mỹ.

Tôi du hành xuống miền Nam và cầu nguyện cho Mỹ Latinh. Tôi đã chịu cảm động sâu xa và được phước rất nhiều qua những con người tuyệt diệu của vùng đất này. Đức Chúa Trời đang hành động ở vài quốc gia, nhưng miền đất ấy là mục tiêu lấn chiếm của những người vô thần. Vì vậy, những lời cầu nguyện phải xin sự hòa bình cho những miền đất ấy để Tin lành có thể được rao giảng và nhiều tội nhân được cứu trước ngày cuối cùng xảy đến.

Sau đó tôi du hành qua Đại tây dương và cầu nguyện cho Châu Âu. Tôi đã từng dạy dỗ ở Châu Âu trong hơn 15 năm nay. Tôi yêu mến từng quốc gia mà tôi đến giảng dạy. Châu Âu chính là luống đất gieo hạt giống Tin lành ở phương Tây. Vậy mà phần lớn lục địa đó đều không có dấu hiệu của phấn hưng. Tuy nhiên tôi biết rằng Đức Chúa Trời muốn vận hành tại Châu Âu và tôi phải cầu khẩn thay cho họ trong Đức Thánh Linh. Đông Âu là nơi tôi đặc biệt lưu tâm vì có những sự áp bức và chống đối tại đó. Đức Chúa Trời hằng quan tâm hàng đầu về từng Cơ đốc nhân đang bí mật nhóm họp nhau tại Đông Âu và tôi phải cầu thay cho sự bình an và thành công của họ.

Phi Châu, Úc Châu và Tân tây lan cũng là những nơi mà Đức Chúa Trời khao khát vận hành. Tôi cảm nhận một mối dây liên hệ đặc biệt với những miền đất này vì họ có ở trong tâm linh tôi trong sự cầu nguyện.

Sau đó là đến lục địa của riêng mình tại Châu Á. Trong mọi nơi thiếu thốn trên thế giới, thì Á Châu là nơi cần thiết Tin lành nhất. Trong tất cả những nơi chưa bao giờ nghe đến Tin lành, thì Á Châu chiếm hơn 80 %. Do đó, tôi đã cưu mang đặc biệt cho lục địa của mình. Chúng tôi có một chương trình truyền giáo đặc biệt cho Trung Quốc, mà tôi không thể viết vì nhiều lý do hiển nhiên, và lời cầu nguyện của tôi đã hướng về họ.

Như bạn có thể nhìn thấy, chỉ cầu nguyện hằng ngày cho tất cả các nhu cầu lớn lao trong thân thể Đấng Christ, khắp trên thế giới cũng chiếm ít nhất một nửa giờ cầu nguyện vào buổi sáng sớm của tôi. Cuối cùng tôi để thì giờ cầu nguyện cho chính mình, trước khi tôi nhận ra thì đã 7 giờ sáng và tôi phải sửa soạn đến văn phòng.

Trong suốt những giờ buổi sáng, tôi cảm nhận được sức lực mà giờ cầu nguyện sáng sớm đã mang lại cho tôi. Tôi có thể giảng và cảm nhận được sự xức dầu thiên thượng của Ngài. Tôi có thể khải đạo, khuyên bảo mà cảm thấy được sự khôn ngoan của Ngài. Tôi có thể dạy dỗ mà kinh nghiệm sự thông biết của Ngài. Vì vậy đó không phải là tôi mà chính là Đức Chúa Trời hành động qua tôi để làm thành mục đích của Ngài.

Vào buổi chiều, sau giờ ăn trưa, tôi lại để lòng yên tịnh trước mặt Đức Chúa Trời một lần nữa. Tại sao vậy? Vì với tư cách là Đại sứ của Ngài, tôi cần phải có sự dạy bảo từng phút một từ nơi bộ tổng tham mưu của tôi. Đavít nói "Buổi chiều, buổi sáng và ban trưa tôi sẽ than thở và rên siết, Ngài ắt sẽ nghe tiếng tôi" (Thi thiên 55:17)

Một trong những vấn đề lớn nhất người ta thường gặp trong việc cầu nguyện lâu dài trong đời sống cầu nguyện của họ ấy là họ không sẵn lòng lập lại những lời cầu xin tương tự cho mọi việc hằng ngày như vậy. Họ nghĩ rằng cầu nguyện cho một điều gì đó hàng ngày là đủ rồi. Vậy mà Đức Chúa Trời hàng ngày ban bánh Mana cho dân Ysơraên trong đồng vắng. Bánh Mana của ngày hôm trước không để lại quá 24 giờ. Cũng vậy, chúng ta cần sự thông công hàng ngày với Cứu Chúa của mình, chúng ta cũng ăn, ngủ và thở mỗi ngày. Bữa ăn chúng ta đã ăn ngày hôm qua sẽ không thỏa mãn nhu cầu ngày hôm nay. Hơi thở chúng ta đã thở trong một giây trước sẽ phải lập lại lần nữa rồi lại lập lại nữa, nếu không chúng ta sẽ chết. Chúa Giê xu đã phán "Xin cho chúng con đồ ăn đủ dùng". Ngài không nói rằng chúng ta phải có bánh để chúng ta không cần ăn nữa.

Buổi tối, ngày của tôi chấm dứt trong sự cầu nguyện. Tôi có rất nhiều điều để tạ ơn Ngài mỗi ngày vì Ngài đã bày tỏ sự thành tín của Ngài đối với tôi. Ngày mai sẽ lại đem nhiều thách thức mới mà tôi phải có ân điển của Đức Chúa Trời mới thành công được. Nếu tôi bị thất bại trong một phương diện nào đó, thì tôi cầu xin Ngài ban thêm ân điển và sự khôn ngoan nữa, nếu tôi được thành công thì tôi dâng cho Ngài lời ngợi khen và tạ ơn.

Nếu không có những giờ cầu nguyện hàng ngày như vậy thì cuộc sống sẽ không diễn ra như hiện nay đâu. Không ai có thể biết được những nan đề nào tôi phải đối diện nêu tôi đã không cầu nguyện mỗi ngày. Là Mục sư của một Hội thánh lớn nhất trên thế giới, tôi biết rằng satan cố gắng hủy diệt tôi hàng ngày nếu nó có thể cám dỗ tôi đi đường tắt trong đời sống cầu nguyện của tôi, tôi sẽ bị tổn thương trước những sự tấn công của nó. Vì vậy, tôi không thể nào bỏ qua một giờ cầu nguyện nào của tôi cả vì tôi biết rõ đây là sức mạnh bề trong của tôi.

Bạn sẽ cùng cầu nguyện với tôi để được ban cho lòng khao khát, sức lực và kỷ luật lớn lao hơn để cầu nguyện lâu dài không? Hãy suy nghĩ đến kết quả lớn lao hơn trong đời sống chức vụ, trong công việc làm ăn, trong học tập của bạn nếu bạn chịu tận hiến chính mình cầu nguyện nhiều hơn trong giờ tĩnh nguyện của bạn.

16. Cầu nguyện trong Thánh Linh

"Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần, nhưng cũng hát bằng trí khôn" (1 Côrinhtô 14:15)

Phaolô đã xác nhận rằng "Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì tôi đã được ơn nói tiếng lạ nhiều hơn anh em hết thảy" (1 Côrinhtô 14:18). Điều này ông đã nói với một Hội thánh mà ông đang sửa sai họ vì sự lạm dụng những sự biểu lộ (bày tỏ) thuộc linh. Vì vậy Phaolô đã thực hành việc cầu nguyện trong ngôn ngữ tiếng mới của ông nhiều hơn tất cả mọi người tại Hội thánh Côrinhtô, tuy nhiên ông đã được thúc dục bởi tình yêu của Đức Chúa Trời.

Tại sao chúng ta phải cầu nguyện trong Đức Thánh Linh? Phaolô đã dạy dỗ rằng "Kẻ nói tiếng lạ (thì) tự gây dựng lấy mình..." (1 Côrinhtô 14:4). Giuđe cũng đã nhắc lại nguyên tắc này "Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em hãy tự lập trên nền đức tin rất thánh của mình, và nhân Đức Thánh Linh mà cầu nguyện" (Giuđe 20). Vì vậy, cầu nguyện trong tiếng mới là một phương tiện, qua đó bạn có thể tự gây dựng chính mình về phần thuộc linh.

Tôi nhận thấy ngôn ngữ Chúa ban để tôi cầu nguyện là một phước hạnh thuộc linh lớn lao đối với tôi. Nếu chúng ta không nhận được lợi ích gì trong việc cầu nguyện trong Đức Thánh Linh, thì Đức Chúa Trời đã không bao giờ ban món quà quí báu này cho chúng ta. Chúa Giê xu Christ đã nói trước khi Ngài trở về Thiên đàng "Những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy, lấy Danh ta mà trừ quỷ, dùng tiếng mới mà nói..." (Mác 16:17).

Khi còn là một Cơ đốc nhân non trẻ, tôi đã không thể nhìn thấy sự quan trọng của tiếng lạ trong đời sống Cơ đốc nhân của tôi. Tuy nhiên tôi càng tin cậy nơi Chúa Giê xu lâu hơn, thì tôi càng cảm nhận sự quan trọng vô cùng của tiếng lạ trong đời sống Cơ đốc nhân của riêng mình. Tôi đã để một phần lớn đời sống cầu nguyện trong tiếng lạ. Giống như Phaolô, tôi cầu nguyện trong Thánh Linh (Tâm linh) mà tôi cũng cầu nguyện trong sự thông hiểu nữa.

Giữa đám đông, tôi thường cầu nguyện trong một thứ ngôn ngữ mà tất cả mọi người đều hiểu được. Tuy nhiên trong giờ cầu nguyện của riêng tôi, thì tôi dùng tiếng thiêng liêng để cầu nguyện rất nhiều. Kinh Thánh nói "Vì người nào nói tiếng lạ không phải nói với người ta bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu đấy là trong tâm thần (Thánh Linh) mà người kia nói lời mầu nhiệm" (I Côrinhtô 14:2)

Vì Phaolô nói rằng không có ai có thể hiểu ngôn ngữ bạn cầu nguyện được ngoại trừ Đức Chúa Trời. Lời cầu nguyện của bạn không thể bị cản trở bởi sự chống đối của những quyền lực tối tăm như Đaniên đã kinh nghiệm. Tâm linh của các bạn có thể tương giao trực tiếp với Cha qua Đức Thánh Linh mà không bị cản trở.

Thỉnh thoảng, tôi cảm nhận một gánh nặng phải cầu nguyện nhưng tôi có thể không biết chính xác điều gì, hoặc tôi không có lời nào để diễn tả điều lòng mình đang cảm nhận. Thì đây là lúc tôi bước vào sự cầu nguyện trong "tiếng mới"

và có thể vượt qua sự bất năng tự nhiên của mình để nói rõ ràng với Đức Chúa Trời điều gì tôi đang cảm nhận, tôi có thể đi thẳng vào trong sự hiện diện của Cha trong Đức Thánh Linh.

Từ ngữ được dùng cho việc xây dựng trong gốc của tiếng Hy lạp là từ OIKODOMEN, hay là đặt một khối đá lên một khối khác. Như trong việc xây dựng một tòa nhà, bạn có thể cảm nhận được đức tin của mình thật sự được xây dựng lên khi bạn cầu nguyện trong Đức Thánh Linh.

Nhận biết rằng điều quan trọng của những bài giảng của tôi là gây dựng đức tin và hy vọng trong tấm lòng của hàng ngàn người, nên tôi đã để rất nhiều thì giờ chính đức tin của mình cho được lớn lên qua việc cầu nguyện trong Đức Thánh Linh.

Tôi hiểu rằng rất nhiều bạn đồng lao Cơ đốc của tôi là những nhà truyền đạo đã không sử dụng món quà thuộc linh quan trong này. Tuy nhiên họ không phải là những Cơ đốc nhân hạng nhì vì cớ họ không cầu nguyện như vậy. Mà thực ra, tôi tin rằng ngày nay Đức Thánh Linh đang khiến cho tất cả các Cơ đốc nhân đến gần với nhau hơn trong tâm linh. Chúng ta có thể không phải tất cả đều đồng ý, chúng ta có thể không phải tất cả đều nhìn thấy tầm quan trọng của việc sự dụng một ngôn ngữ để cầu nguyện, nhưng chúng ta không thể không để ý đến sự sử dụng chúng được ghi lại trong Tân Ước. Tôi không thể viết ra một cuốn sách về sự cầu nguyện mà không thành thật chia sẻ với bạn về điều mà đối với tôi là một sự giúp đỡ thuộc linh lớn lao khi tôi cầu nguyện.

Có một cuộc chiến tranh luôn tiếp diễn trong cuộc đời của mỗi Cơ đốc nhân. Tâm thần luôn luôn tranh chiến lại xác thịt. Bởi việc tự gây dựng chính mình trong tâm linh, bạn sẽ tìm thấy sức lực để thắng hơn xác thịt đang cố gắng lôi kéo bạn xuống.

Ngày hôm nay, tôi vừa nhận được một bức thư của một kỹ sư kiến trúc tại Triều Tiên đang làm việc tại Singapore. Ông đã than vãn vì mình quá yếu đuối và đã từng quyết định thôi hút thuốc, thôi nói bậy và làm những việc xấu xa nhưng mà khi trở thành một cơ đốc nhân ông đã cố gắng nhiều lần nhưng liên tục thất bại. Ông hỏi "Tôi có thể làm gì để mình được mạnh mẽ hơn trong tâm linh?" Điều gì có thể giúp đỡ cho hạng Cơ đốc nhân yếu đuối này? Câu trả lời là đã đưa cho ông ta là phát huy một đời sống cầu nguyện trong ân tứ. Khi ông ấy đã học làm sao để cầu nguyện trong Đức Thánh Linh, thì Đức Thánh Linh bắt đầu khiến ông ta tự gây dựng chính mình đến một mức độ mà ông ta có thể vượt thắng hơn sự cám dỗ của xác thịt.

"Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng, nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta" (Rôma 8:26).

Như trong câu tôi vừa trích ra, Phaolô nói rằng chính Đức Thánh Linh cầu khẩn thay cho chúng ta. Vì sự cầu nguyện trong Đấng Christ là sử dụng ngôn ngữ cầu nguyện tiếng mới của chúng ta. Con đường được làm bằng phẳng để giúp cho sự yếu đuối của chúng ta ấy là sự cầu nguyện trong tiếng mới. Đức Thánh Linh biết mọi nhu cầu tâm linh của chúng ta rõ hơn là chính chúng ta. Tuy nhiên, Ngài sẽ dùng chính lưỡi của chúng ta để cầu nguyện thay cho nhu cầu của mình. Ngợi khen Chúa vì Đức Thánh Linh Ngài.

Một trong số những người trưởng nhóm tế bào của chúng tôi đã kinh nghiệm một biến cố bất thường trong sự cầu nguyện sẽ nhấn mạnh những gì tôi vừa chia sẻ với các bạn. Sau khi khóa cửa căn nhà ở chung cư của minh, người trưởng nhóm tế

bào của chúng tôi đi bộ đến nơi có buổi nhóm. Vừa đi cách nhà vài chục thước, cô cảm thấy một điều gì bất an trong lòng. Cô thấy rằng lòng thật nặng nề và cô quỳ gối xuống và bắt đầu cầu nguyện. Chẳng bao lâu cô không cầu nguyện trong tiếng mẹ đẻ nữa nhưng cầu nguyện trong tiếng lạ. Sau một lúc gánh nặng cất đi, cô biết rõ ràng lời cầu nguyện của cô đã được nhậm và câu trả lời đang đến.

Tại buổi nhóm, cô rao giảng sứ điệp dưới sự xức dầu tràn ngập của Đức Thánh Linh. Sau buổi nhóm, cô trở về nhà và thấy trong nhà mình bị cậy cửa. Khi tìm kiếm những vật quý giá, bọn trộm đã quăng những áo quần vương vãi đầy nhà. Nhưng một điều kỳ lạ xảy ra những nữ trang và ngân phiếu của cô không được giấu kín đã không bị động đến. Vì một cớ nào đó, bọn cướp đã bị làm cho mù mắt trước những vật có giá trị hiển nhiên trong căn nhà chung cư của cô. Chúng tôi tin rằng khi cô cầu nguyện, Đức Thánh Linh đã nhìn thấy nhu cầu của cô và khiến cô phải cầu nguyện. Khi Đức Thánh Linh cầu khẩn thay cho cô, bọn trộm đã bị ngăn trở không đánh cắp được một điều chi quý báu cả. Đức Chúa Trời đã nhìn thấy và Đức Chúa Trời đã nhậm lời.

Trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam, rất nhiều thanh niên trẻ tuổi của Hội thánh chúng tôi cũng tham gia trận chiến với quân đội Mỹ trong những miền rừng rậm của xứ sở ấy. Nhiều bậc cha mẹ của họ đã đến nói với tôi "Mục sư ơi, chúng tôi không biết phải cầu nguyện làm sao hay là cầu nguyện điều gì. Xin giúp đỡ chúng tôi vì chúng tôi không biết hoàn cảnh các con trai chúng tôi hiện nay như thế nào?" Tôi đã trả lời họ "Tại sao chúng ta không xin Đức Chúa Trời để sử dụng ngôn ngữ dành cho sự cầu nguyện, vì cớ chúng ta không biết mình phải cầu xin điều gì bây giờ?" Vì vậy, chúng tôi đã cầu nguyện "Lạy Cha thiên thượng yêu dấu của chúng con, xin Ngài hãy dùng ngôn ngữ cầu nguyện của chúng con và cầu thay qua chúng con cho con cái chúng con ngày hôm nay. Cha biết rõ họ đang ở đâu và trong hoàn cảnh nào". Chẳng bao lâu tất cả chúng tôi đều cùng cầu nguyện trong tiếng mới và cứ tiếp tục cầu nguyện cho đến lúc gánh năng được cất đi. Nhiều khi vài người cha mẹ của họ tiếp tục cầu nguyện cho đến khi gánh nặng được cất đi.

Với sự cảm tạ ngợi khen và vì vinh hiển của Đức Chúa Trời tôi làm chứng rằng trong suốt thời kỳ chiến tranh ở Việt Nam, không có một thanh niên nào ở Hội thánh chúng tôi chết cả. Những viên đạn có thể đã bay ra nhưng các cậu con trai của chúng tôi được giữ gìn bảo vệ bởi Đức Thánh Linh.

Đây là lý do tại sao tôi không bỏ quên điều gì mà Đức Chúa Trời bởi lòng nhân từ rộng rãi Ngài đã ban cho tôi. Tôi xin các bạn hãy cầu nguyện trong hình thức cầu nguyện quan trọng này. Hãy xin Đức Chúa Trời chỉ cho bạn làm thế nào có thể được bảo vệ, được gây dựng và được ban cho sức mạnh nhờ Đức Thánh Linh theo một phương cách mới. Đối với những bạn đang cầu nguyện trong Đức Thánh Linh xin chớ dập tắt Thánh Linh trong cuộc sống của bạn. "Phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa, vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê xu Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh, chớ khinh dễ các lời tiên tri. Hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy" (1 Têsa 5:18-21).

Để trở thành một chiến sĩ cầu thay (người cầy thay thuộc linh) chúng ta phải có lòng khao khát đứng tại khoảng trống ngăn cách giữa hai bên. Chúng ta phải sẵn sàng đứng giữa những nhu cầu của Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có thể đáp ứng được nhu cầu.

Chúng ta cũng phải sẵn lòng để được Đức Thánh Linh sử dụng trong sự cầu nguyện ở những giờ phút bất ngờ và tại những nơi những chốn không định trước. Chúng ta phải sẵn lòng được Đức Thánh Linh sử dụng cầu nguyện cho những nhu cầu theo tự nhiên thường chúng ta không hề hay biết. Nhu cầu có thể thuộc một nơi

khác trên thế giới, mà Đức Thánh Linh có thể ao ước sử dụng chúng ta đáp ứng nhu cầu đó trong sự cầu nguyện. Đức Chúa Trời đang tìm kiếm những người sẵn lòng để được Đức Chúa Trời sử dụng. Để trở thành một người cầu thay thành công thì bạn phải sẵn lòng để cầu nguyện trong Đức Thánh Linh.

17. Lời cầu nguyện bởi đức tin

Đức tin là một thành phần đặc biệt làm cho lời cầu nguyện đầy quyền năng và kết quả. Nếu chúng ta cầu nguyện mà không có đức tin thì Đấng Yên Ủi chỉ gây ra những âm thanh trong không khí mà thôi. Những âm thanh đó không bao giờ đi xa hơn trần nhà. Kinh Thánh nói "nhưng, nếu không có đức tin thì không thể có cách nào để làm đẹp lòng Ngài, vì những kẻ nào đến cùng Đức Chúa Trời phải tin rằng có Ngài, và Ngài là Đấng ban phần thưởng cho những kẻ nào tìm kiếm cách hết lòng" (Hêb. 11:6). Nói một cách khác, khi chúng ta đến với Đức Chúa Trời trong lời cầu nguyện chúng ta phải đến trong một thái độ của đức tin. Đức Chúa Trời không muốn cho đức tin là điều có cũng được hay không có cũng được trong lời cầu nguyện, mà bắt buộc chúng ta phải có đức tin để lời cầu nguyện của chúng ta được Ngài nghe thấy. Do đó, Đức Chúa Trời sẽ không nghe lời cầu nguyện dâng lên trong sự nghi ngờ, Ngài sẽ chỉ nghe những lời cầu nguyện bởi đức tin.

Thế nào chúng ta có thể phát huy sự cầu nguyện bởi đức tin

Để giúp bạn phát huy đức tin trong cầu nguyện, tôi ước ao chia sẻ với bạn ba bước căn bản để sử dụng.

1. Đức tin của chúng ta phải hướng rõ ràng đến một mục tiêu.

Như tôi đã nói trước đây về sự cầu nguyện, chúng ta phải gắn chặt vào một mục tiêu rõ ràng và chắc chắn. Như hỏa tiễn được bắn đi từ một giàn phóng nhắm đến một mục tiêu nhất định, như vậy máy điện tử gắn chặt theo những tọa độ chính xác, thì cũng vậy những lời cầu nguyện bởi đức tin của chúng ta phải được nhắm theo mục tiêu.

Một người kia nói với tôi "Mục sư Cho, xin ông cầu nguyện để Chúa ban phước cho tôi". Câu trả lời của tôi là "Ông muốn được ơn phước nào?". Có hàng ngàn ơn phước trong Kinh Thánh, bạn phải nói rõ ràng để có thể nhận được sự trả lời. Nếu bạn không nói rõ làm thế nào bạn biết được Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu xin của bạn?

Nếu bạn có một nhu cầu tài chính, đừng chỉ xin Chúa "Chúa ơi, con cần một số tiền, nên xin Ngài giúp con". Chúng ta phải cầu nguyện "Chúa ơi, con cần 10,000 đôla để trả cho những chi phiếu mà con mắc nợ và con xin Ngài vui lòng gửi cho con 10,000 đôla để con có thể trả những chi phiếu và để không có sự xấu hổ nào xảy đến cho đầy tớ của Ngài". Vì vậy, nếu bạn cần 10,000 thì hãy xin chính xác đúng món tiền đó. Nếu bạn cần 589,5 đôla thì đừng cầu xin cho khoảng 600 đôla. Hãy cầu xin đúng y số tiền mà bạn cần.

Đức Chúa Trời luôn luôn nhậm lời những lời cầu xin cách thẳng thắn và rõ ràng, mọi điều Ngài làm đều có một kế hoạch và mục đích. Trong Sáng thế ký 1 và 2 chúng ta được dặn rằng Đức Chúa Trời đã sáng tạo theo một khuôn thời gian rõ rệt là ngày. Khi Ngài bảo Môise dựng một đền tạm, Ngài đã ban cho ông những chỉ dẫn rất rõ ràng. Môise không phải tự quyết đinh xem ông phải xây cái lều dài vào

khoảng 20 cubít (độ dài giữa khuỷu tay và đầu ngón tay) hay ít hơn không. Chính Đức Chúa Trời đã dặn ông cách chính xác chiều dài và chiều rộng của chiếc lều. Vì vậy Đức Chúa Trời là chính xác, nên Ngài trông đợi chúng ta cầu nguyện cách chính xác rõ ràng. Đức tin là thực thể của "những điều". Đức tin không phải là thực thể của những điều chung chung nhưng là thực thể của những điều mình đang trông mong, và đức tin là bằng cớ của những điều mình chẳng trông thấy, một lần nữa rất rõ ràng. (Hãy xem Hêbơrơ 11:1)

2. Sự cầu nguyện bởi đức tin phải dẫn chúng ta vào những khải tượng và giấc mơ!

Tiên tri Giôên nói "Rồi sau đó, ta sẽ đổ thần ta trên các loài xác thịt, những con trai và con gái các ngươi sẽ nói lời tiên tri, người già cả các ngươi sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các ngươi sẽ xem sự hiện thấy (khải tượng)" (Giôên 2:28). Làm thế nào để những người trai trẻ nhìn thấy những khải tượng và người già cả nhìn thấy chiêm bao? Họ có thể làm được như vậy vì những khải tượng và chiêm bao là ngôn ngữ của Đức Thánh Linh.

Khi đề cập đến đức tin của Abraham, Phaolô đã nói "Trước mặt Đức Chúa Trời, tức là Đấng người đã tin, là Đấng ban sự sống cho kẻ chết, gọi những sự không có như có rồi" (Rôma 4:17). Đức tin của Apraham được bàn rộng đến trong Rôma không phải chỉ mô tả bản chất của Đức Chúa Trời của ông là Đấng mà đức tin ông dựa vào. Ông có thể tin vào một Đức Chúa Trời là Đấng có thể tạo dựng và truyền đạt một khải tượng và một giấc mộng liên hệ đến lời hứa của Ngài, đến một mức độ mà những gì chưa thấy được bằng mắt thật vẫn như là có rồi, bởi đức tin. Vì vậy Abraham không hề dao động về lời hứa của Đức Chúa Trời. Vì có Đức Chúa Trời đã phán như dậy, nên Apraham tin mà không nhìn thấy sự không còn khả năng sinh sản con cái, xét về sinh lý học trong lứa tuổi 100 của mình Apraham đã nắm được thực tại ngay trong những khải tượng và giấc mơ của mình.

Việc hình dung mường tượng là một điều chi mới được các nhà tâm lý và các nhà sinh vật học hiểu rõ gần đây mà thôi. Những bản tường trình mới đây bày tỏ rằng trong sự huấn luyện các vận động viên bao gồm cả việc mường tượng, hình dung. Nói cách khác, một lực sĩ bị đòi hỏi phải hình dung trong óc tưởng tượng của mình là đang thắng cuộc chạy đua, đang nhảy vượt qua cây xà, hoặc ném được cây lao xa hơn khả năng trước đây của mình. Bởi làm như vậy cơ thể người lực sĩ tự đẩy mạnh chính nó để hướng đến sự thành công. Nếu anh ta có hình ảnh kém cỏi trong tâm trí về sự thi đấu của mình thì người đó sẽ có kết quả bình thường, nhưng nếu anh ta thường mường tượng thành công thì sau đó anh ta có thể thi đấu với sự thành công bất thường.

Với sự cầu nguyện cũng vậy, đó là sự cầu nguyện bởi đức tin. Chúng ta phải học tập hình dung ra những kết quả trước khi Đức Chúa Trời đem chúng đến. Gọi những sự chưa có như có rồi. Nếu bạn mong mỏi có một đứa con để đem hạnh phúc đến gia đình không có tiếng trẻ thơ của bạn, thì bạn bắt đầu nhìn thấy đứa con ấy trong những khải tượng và giấc mơ của bạn. Bạn và chồng không chỉ cầu nguyện xin một đứa con nhưng phải bắt đầu nhìn thấy một bé trai hay gái sáng sủa và khỏe mạnh khiến cho gia đình bạn đầy hạnh phúc. Ban đêm hãy đầy lòng bạn với giấc mơ ấy. Ban ngày hãy để điều ấy thành khải tượng của bạn. Như Abraham và Sara đã có thể nhìn thấy những con cái của mình bởi đức tin, không kể đến cả sự kiện là cả hai người đều đã vượt quá tuổi có thể sinh sản được, cũng vậy bạn có thể nhìn thấy đứa con của lời cầu xin bởi đức tin của bạn được trở thành hiện thực.

Đức Chúa Trời bảo Apraham phải nhìn lên các vì sao trên trời và đếm chúng vào buổi tối và những hậu tự của ông cũng sẽ nhiều như vậy. Trí tưởng tượng của

ông được tràn ngập với sự ứng nghiệm của đức tin ông, trở nên cưu mang (thai nghén) với lời hứa của Đức Chúa Trời. Ban ngày Abraham được bảo lên đỉnh núi nhìn khắp cả miền đông, tây, nam, bắc và mọi điều ông nhìn thấy được sẽ trở thành gia tài của ông. Vì vậy trí tưởng tượng của ông sẽ một lần nữa được thai nghén với lời hứa của Đức Chúa Trời sử dụng để xây dựng đức tin.

Loài người vẫn còn biết rất ít về hoạt động thể nào của tâm trí và thân thể con người. Họ đã du lịch ra ngoài không gian, nhưng lại biết rất ít về không gian nội tại của chính mình. Nếu con người biết quá ít về tâm trí và cơ thể của mình, thì con người còn biết ít hơn về sự hoạt động của tâm linh mình. Sự hình dung mường tượng được con người nói đến như là một sự khám phá mới mẻ, nhưng Đức Chúa Trời đã mặc khải nguyên tắc này suốt qua Kinh Thánh.

Đức Chúa Trời đã hứa ban cho những sự ước ao của lòng bạn như tôi đã đề cập đến điều này trong chương 2 "cầu nguyện là sự thỉnh cầu". Những ước ao của lòng bạn phải xứng hiệp với lời của Đức Chúa Trời là Kinh Thánh.

Ví dụ nếu một thiều nữ Cơ đốc nguyện xin được lập gia đình với một thanh niên rồi gặp người không phải là Cơ đốc nhân thì người thanh niên ấy không phải là sự đáp lời cho lời cầu nguyện của cô. Tại sao? Tại vì lời của Đức Chúa Trời đã nói rõ rằng "Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin, bởi vì công bình với gian ác có hội hiệp nhau được chăng? Đấng Christ và Bêlian nào có hòa hiệp chi? Hay là kẻ tin có phần gì khác với kẻ chẳng tin?" (2 Côrinhtô 6:14). Vì vậy, cho dù cô thiếu nữ ấy cầu nguyện như thế nào để xin cho chàng thanh niên kia trở thành người chồng của minh, thì lời của Đức Chúa Trời đã chỉ rõ ràng rằng Chúa không nghe lời cầu nguyện ấy. Cô ta có thể xin một cách rõ ràng, cô ấy có thể dùng những khải tượng và chiêm bao theo trí tưởng tượng của mình, cô có thể cầu nguyện xưng hết mọi lời hứa nhưng Đức Chúa Trời chỉ đáp lại những lời cầu xin xứng hiệp với lời của Đức Chúa Trời là Kinh Thánh.

Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của cõi hiện tại đời đời. Ngài nhìn thấy kết cuộc ngay từ khởi đầu, đức tin mà Đức Chúa Trời đáp lại là đức tin "hiện tại" (đức tin ngay bây giờ) được nhắc đến trong Hêbơrơ 11. Khi chúng ta cầu xin trong đức tin, thì chúng ta bước vào lĩnh vực chiều kích thứ tư của đức tin "bây giờ" của Đức Chúa Trời. Chúng ta nhìn thấy những kết quả của lời hứa Đức Chúa Trời đã được thực hiện. Chúng ta không nên ngã lòng cho dù những hoàn cảnh dường như không thể nào thực hiện được, nhưng chúng ta bước vào sự an nghỉ của Đức Chúa Trời. Đó là chúng ta đứng vững vàng, không chao đảo, biết rõ ràng Đức Chúa Trời thành tín làm trổi hơn mọi điều chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng.

Đừng đẩy sự đáp lời của Đức Chúa Trời vào tương lai "Một ngày kia Đức Chúa Trời sẽ nhậm lời tôi". Chúng ta phải gọi những sự không có như đã có rồi. Tên của Abram được đổi thành Abraham (cha của nhiều dân tộc) trước khi người con trai đầu lòng của ông được sinh ra bởi vợ ông là Sara. Các bạn có thể tưởng tượng nổi phản ứng của tất cả những người quen biết với người đàn ông đầy uy quyền này không? Họ phải lắc đầu, thắc mắc tại sao ông già này lại đổi tên mình mà không nhận được kết quả nào từ lời hứa dành cho mình. Tuy vậy, đức tin của Abraham vẫn không chao đảo, ông đã học biết cách bước vào trong đức tin "hiện tại" của Đức Chúa Trời và gọi những điều không có như có rồi vậy.

Abraham được gọi là cha của đức tin vì ông đã từng trải một đức tin mãnh liệt phi thường khiến ông trở thành gương sáng cho tất cả chúng ta "Vả, ấy chẳng phải chỉ vì một mình người mà có chép rằng đức tin ngươi... nhưng cũng vì cớ ta nữa" (Rôma 4:23-24). Chúng ta phải học tập nơi Abraham để học cầu nguyện bởi đức tin.

3. Để cầu nguyện trong đức tin, chúng ta phải cất hết mọi điều cản trở có thể khiến Đức Chúa Trời phủ nhận, không nhậm lời cầu xin của chúng ta.

Lời cầu nguyện bởi đức tin đòi hỏi chúng ta tiếp tục cầu nguyện cho đến khi chúng ta nhận được bảo đảm trong lòng mình rằng Đức Chúa Trời đã nghe lời cầu xin của chúng ta và câu trả lời đang trên đường đi đến "Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe là khi lời của Đấng Christ được rao giảng" (Rôma 10:17). Trong bản văn nguyên ngữ Hy lạp, thì câu này có thể dịch đúng hơn như sau : "Đức tin đến bởi sự nghe (akuoe : sự hiểu biết) và là nghe một lời từ Đức Chúa Trời". Đức tin được tuôn ra khi chúng ta cầu nguyện, khi chúng ta được ban cho sự nhận biết trong lòng mình rằng Đức Chúa Trời đã có nghe và chúng ta nhận được sự bảo đảm của Ngài (một lời) rằng sự đáp lời đang đến. Nếu chúng ta ngừng cầu nguyện trước khi có sự đảm bảo đó, bây giờ có thể chúng ta chưa phát đủ ra đức tin để khiến cho lời cầu nguyện của chúng ta được nhậm.

Chúng ta cũng phải coi chừng những lời xưng tội của chúng ta. Trong câu thứ 9 của Rôma đoạn 10 nói rằng sự xưng nhận dính liền với đức tin. Thường khi những Cơ đốc nhân phủ nhận sự đáp lời cho những lời cầu nguyện họ bắt đầu nói những lời tiêu cực "Tôi đã cầu nguyện, nhưng tôi không nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ làm điều đó". Đừng bao giờ ráng khơi lòng thương hại nơi Đức Chúa Trời qua những lời xưng nhận tiêu cực của bạn. Đức Chúa Trời không đáp lời bởi sự thương hại, nhưng Ngài đáp lời bởi đức tin. Đức Chúa Trời không thể nào bị lôi kéo bởi sự thương hại "Chẳng ai có vẻ quan tâm đến tôi cả", hoặc "Tôi biết, tôi sẽ bị hủy diệt". Hãy dẹp bỏ mọi sự thương hại ấy và bắt đầu đi trong đức tin. Thái độ của bạn có thể quyết định mức độ đức tin trong sự cầu nguyện của bạn. Nếu lời xưng nhận của bạn là tiêu cực, vì do từ trong lòng mà miệng nói ra.

Một lời xưng nhận tích cực sẽ khiến cho bạn ngợi khen Đức Chúa Trời vì sự đáp lời ngay cả trước khi bạn nhìn thấy nó. Bạn sẽ thức dậy vào buổi sáng, nhìn biết rằng Đức Chúa Trời đã nghe tiếng bạn xưng nhận điều đó ra với môi miệng mình bằng lời ngợi khen và cảm tạ. Việc này sẽ xây dựng đức tin của bạn và sẽ khiến cho cánh tay của Đức Chúa Trời chuyển động vì bạn.

Chúng ta phải dẹp bỏ mọi tội lỗi ra khỏi đời sống của mình và bước vào sự cầu nguyện bởi đức tin. "Nếu lòng chúng ta không cáo trách, thì chúng ta có lòng rất dạn dĩ đến gần Đức Chúa Trời và chúng ta xin điều gì mặc dầu thì nhận được điều ấy bởi chúng ta vâng giữ các điều răn của Ngài và làm đẹp ý Ngài" (1 Giăng 3:12).

Nếu bạn có tội lỗi trong đời sống mình, thì hãy mau chóng xưng nhận với Cha, đừng đợi cho đến sáng mai. Hãy làm ngay bây giờ. Hãy làm sạch lòng mình trước mặt Đức Chúa Trời để có thể có một ống dẫn trong sạch chuyển lời cầu nguyện giữa bạn với Cha thiên thượng của bạn "Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác" (1 Giăng 1:9).

Đức Chúa Trời có thể khiến cho mọi sự cản trở do tội lỗi, cay đắng, ghen ghét hay sợ hãy không ngăn trở lượng đức tin đã được ban cho chúng ta. Để cho lượng đức tin đó có thể tăng trưởng và phát huy khiến chúng ta có thể cầu nguyện trong đức tin! Bây giờ là lúc phải bắt đầu cầu nguyện trong đức tin. Những kết quả do lời cầu nguyện theo cách này sẽ rất diệu kỳ "Và lời cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ nâng người ấy dậy và nếu người ấy có phạm tội gì thì cũng sẽ được tha" (Giacơ 5:15).

18. Lắng nghe tiếng Chúa

Cầu nguyện là cuộc đối thoại chứ không phải là độc thoại. Để cầu nguyện có hiệu quả, chúng ta phải vừa lắng nghe tiếng Đức Chúa Trời vừa nói. Vì chúng ta được Đức Chúa Trời kêu gọi vào một mối liên hệ yêu thương chúng ta phải nhìn thấy tầm quan trọng của những gì do mối liên hệ ấy đem đến. Cho dù việc lắng nghe lời Đức Chúa Trời để hiểu Kinh Thánh rõ hơn, để có được sự hướng dẫn Thiên thượng của Ngài cho cuộc đời chúng ta, thì sự nhận biết cách làm thế nào để lắng nghe lời Đức Chúa Trời là điều vô cùng quan trọng.

Muốn lắng nghe được tiếng Đức Chúa Trời, chúng ta phải có một tọa độ mà "Nếu ai muốn làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì sẽ biết đạo lý ta có phải là bởi Đức Chúa Trời hay là ta nói theo ý ta" (Giăng 7:17). Trong câu này, Chúa Giê xu chỉ cho chúng ta thấy tầm quan trọng của một thái độ sẵn sàng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Vì vậy, nếu chúng ta không sẵn lòng làm theo ý muốn Đức Chúa Trời chúng ta không thể nghe tiếng của Ngài được. Ước ao của chúng ta muốn lắng nghe tiếng của Đức Chúa Trời phải được nằm bên trong một thái độ sẵn lòng. Tại sao Đức Chúa Trời phải phán với chúng ta hay một người nào đó khi người ấy chẳng hề sẵn sàng vâng theo?

Một nguyên tắc quan trọng khác trong việc lắng nghe Đức Chúa Trời là phải có "một cái tai để nghe". Trong Luca Chúa Giê xu phán với các môn đồ của Ngài "Hãy để cho những lời này chìm sâu vào trong tai của các ngươi, vì Con người sẽ bị nộp vào tay người ta" (Luca 9:44). Những môn đồ không hiểu được những gì Chúa Giê xu nói, mặc dù tai họ đã có nghe những lời ấy, "Nhưng các môn đồ không hiểu lời ấy, vì đã che khuất cho mình để chẳng rõ nghĩa làm sao, và sợ không dám hỏi Ngài về lời ấy" (Luca 9:45)

Tại sao các môn đồ đã không hiểu được những lời phán với họ rất rõ ràng? Vì họ không có một tai để nghe. Khi Chúa Giê xu thi hành phép lạ, bày tỏ quyền năng của vương quốc tương lai, thì họ sẵn sàng muốn hiểu dù ít nhất là những lời ám chỉ thuộc về trần gian và Chúa Giê xu phán dạy. Tuy nhiên khi họ được báo cho biết rằng họ có thể mất Đấng Mêsia và Chúa của họ, thì họ đã không muốn nghe điều này, vì vậy họ đã không hiểu được.

Các nhà giáo dục đã khám phá ra rằng khi tri thức học tập (Một diễn trình của trí óc qua đó sự hiểu biết thu đạt được) mà một sinh viên hiểu được và ghi nhớ tốt nhất là những gì người ấy được thúc giục học hỏi. Nếu người sinh viên quen thuộc với đề tài, thì anh ta sẽ hiểu rõ hơn là lúc anh ta không quen. Nếu người sinh viên cho rằng những gì nói ra là quan trọng đối với nhu cầu của anh, thì anh ta sẽ chú ý lắng nghe hơn. Những môn đồ đã không quan tâm khi nghe về việc Chúa Giê xu có thể bị các kẻ thù của Ngài bắt đi, do đó họ đã không nghe được.

Vì vậy, có một cái tai để nghe, nghĩa là có khả năng để hiểu biết những gì được nói ra qua việc có thái độ đúng đắn là : Vâng lời. Nếu chúng ta không thành thật muốn làm theo ý chỉ của Ngài, chúng ta sẽ không có khả năng lắng nghe tiếng Đức Chúa Trời "Ai có tai hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh" (Khải 3:6). Câu này đã được lập đi lập lại nhiều lần trong đoạn 2 và 3 của sách Khải Huyền. Câu này hàm ý rằng chúng ta không thể nghe được những gì Đức Thánh Linh đang phán trừ khi chúng ta có một lỗ tai biết lắng nghe. Không phải vì chúng ta không muốn nghe, nhưng mà chúng ta phải có khả năng để khi chúng ta lắng

nghe tiếng của Đức Chúa Trời, Ngài thường sửa lại những thái độ sai lầm của chúng ta. Ngài khuyên chúng ta và đưa cho chúng ta những lời hướng dẫn rõ ràng. Nếu chúng ta có phạm tội Đức Thánh Linh rất nhanh chóng cáo trách chúng ta về tội lỗi và dẫn chúng ta trở lại nơi mà chúng ta phạm tội đó.

Làm thế nào để chúng ta phát huy một đôi tai biết nghe để nghe những gì Đức Thánh Linh đang phán với ta? Chúng ta phải phát huy tính vâng lời theo những gì chúng ta đã biết rõ là ý của Đức Chúa Trời. Tại sao Đức Chúa Trời hướng dẫn chúng ta nếu chúng ta đã không vâng lời theo những gì mình đã biết Đức Chúa Trời hướng dẫn chúng ta làm?

Nếu có tội lỗi trong đời sống của chúng ta, giữ cho chúng ta không vâng lời Đức Chúa Trời được, sau đó chúng ta phải mau chóng xưng ra tội ấy và đặt nó dưới huyết của Đấng Christ. Việc này bôi xóa sạch tất cả mọi vấn đề và khiến chúng ta trở lại mối liên hệ yêu thương với Chúa Giê xu và có thể nghe được tiếng của Ngài.

Trong việc lắng nghe tiếng Chúa, thời điểm là điều quan trọng nhất.

Đức Chúa Trời có thể phán với chúng ta, nhưng phải biết thời điểm của Ngài. Nhận biết được thời điểm của Đức Chúa Trời cần phải có sự kỷ luật và lòng kiên nhẫn. "Đức Giêhôva đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy" (Êsai 50:4)

Nội dung của câu này rất quan trọng cho việc nhận biết làm sao để lắng nghe Đức Chúa Trời và hành động theo thời điểm của Ngài. Êsai 50 bắt đầu bằng cách chỉ ra tình trạng đáng buồn của dân Ysoraên. Sau đó Đức Chúa Trời hỏi câu hỏi có tính chất cường điệu. Tại sao? Câu trả lời là khi Đức Chúa Trời muốn thăm viếng dân Ysoraên bằng ơn phước, Ngài đã không thể kiếm ra được một người nào sẵn lòng để được sử dụng, chúng ta đọc câu vừa được trích ra để nói tiên tri về sự hiện đến của Đấng Mêsia. Tuy nhiên, nguyên tắc thuộc linh vẫn giữ đúng như vậy, đối với tất cả những ai ước ao được nghe và làm theo tiếng của Đức Chúa Trời. Chúng ta phải chịu khuyên bảo (dạy dỗ) sau đó chúng ta không những chỉ biết lời đúng, nhưng còn phải nói lên và làm theo đúng thời điểm.

Sứ đồ Phaolô đã ước ao giảng tin lành trong cõi Asia (Á châu), ông rất khát khao chia sẻ tin mừng độc nhất vô nhị về Chúa Giê xu Christ cho phần đất đang thiếu thốn đó của thế giới. Tuy vậy, Đức Chúa Trời đã không cho phép Phaolô đi. Ngài cũng không cho phép ông đến xứ Bithini, nên Phaolô đã chấm dứt cuộc hành trình tại thành Trôách. Đương ban đêm, Chúa đã hướng dẫn ông đi đến Âu châu, và đây là ý chỉ của Đức Chúa Trời. Hàng ngàn năm sau đó, Tin lành mới được rao giảng tại Á châu, thời điểm có tính chất quyết định!

Nhiều năm trước đây, tôi ở chung với một con người đức tin là người đã thành lập đài truyền hình Cơ đốc đầu tiên tại Mỹ. Ông đã lo xong chương trình truyền thanh ở tại California. Đang khi ở tại nhà mình, ông đã thuyết phục tôi về sự cần thiết phải có một đài truyền hình Cơ đốc ở tại Đại Hàn. Chúng tôi đã lo sắp đặt mọi thứ, mua những trang thiết bị đắt tiền và thuê những chuyên viên. Tuy nhiên, tôi đã không được cấp giấy phép cần phải có. Tôi cứ tiếp tục cầu nguyện với Đức Chúa Trời, nhưng chẳng ích lợi gì. Chưa phải đúng thời điểm. Ngày nay, những công việc về truyền hình và truyền thanh của chúng tôi đã bao trùm khắp Đại Hàn. Thời giờ đúng đã đến!

Vì vậy, hãy sẵn lòng vâng lời. Hãy giữ một thái độ thuộc linh đúng đắn, vâng theo những gì bạn đã biết rõ là ý muốn của Đức Chúa Trời, và bắt đầu chú ý lắng nghe khi bạn cầu nguyện. Thời điểm đó, đối với tư tưởng của bạn có thể là không toàn hảo, nhưng Đức Chúa Trời sẽ dẫn dắt bạn vào con đường mà bạn phải

đi. Cho dù phải mất nhiều thì giờ, thì sự hướng dẫn của Ngài là chắc chắn. "Thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai-khiến nó" (Êsai 55:11).

Đức Chúa Trời muốn những người nam người nữ với đôi tai để nghe những gì Đức Thánh Linh phán cùng Hội thánh. Tuy nhiên nan đề không phải là Đức Chúa Trời đã ngừng phán nhưng đúng hơn là chúng ta không lắng nghe.

Trung tâm điểm của tầm quan trọng trong việc lắng nghe Đức Chúa Trời là lòng nhận biết rằng Đức Chúa Trời là một người cha yêu thương và chúng ta là con cái của Ngài qua Chúa Giê xu Christ là Chúa của chúng ta.

Với tư cách là cha của ba đứa con, tôi đã mang một lòng biết ơn đặc biệt về mối liên hệ quan trọng này mà chúng ta có với Đức Chúa Trời. Mặc dù cả ba đứa con trai của chúng tôi có nét mặt giống nhau nhưng mỗi đứa đều có một riêng của nó trong việc lắng nghe và thông hiểu. Vì các con trai tôi đều ở ba độ tuổi khác nhau, trách nhiệm của tôi là phải nói chuyện với chúng bằng một cách nào đó để cho chúng hiểu được. Tôi không nói chuyện với đứa con trai út của tôi theo cách mà tôi nói cho đứa con trai cả. Cha Thiên Thượng của chúng ta cũng vậy.

Ngài khát khao nói chuyện (tương giao) với chúng ta hơn là chúng ta khát khao nói với Ngài. Ngài biết rõ mức độ thuộc linh của mỗi người trong chúng ta và sẽ tùy thuộc theo đó mà nói với chúng ta. Lời của Ngài nói thẳng với chúng ta bằng nhiều cách. Giêrêmi đã nói tiên tri "Lời ta há chẳng như lửa như búa đập vỡ đá ra thành từng mảnh đó sao?" (Giêrêmi 23:29).

Do đó lời của Đức Chúa Trời có thể nói thẳng với chúng ta một cách đầy quyền năng như một ngọn lửa, khơi dậy một sự đáp ứng hay giống như một cái búa đập vỡ hết mọi sự chống đối. Tuy nhiên, lời của Đức Chúa Trời có thể được nói thẳng vào tâm trí của chúng ta hơn là vào những tình cảm của chúng ta. "Bây giờ hãy đến, chúng ta hãy biện luận cùng nhau..." (Êsai 1:18).

Bất cứ đường lối nào Đức Chúa Trời đã chọn để phán với chúng ta, chúng ta phải học tập lắng nghe luôn luôn ghi nhớ suy xét những gì chúng ta nghe với những lời đã được mặc khải của Đức Chúa Trời đó là Kinh Thánh. Sứ đồ Giăng đã đặc biệt quan tâm đến điều này khi ông viết "Ai vâng giữ các điều răn của Ngài thì ở trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ở trong người ấy. Chúng ta biết Ngài ở trong lòng chúng ta, là nhờ Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta. Hỡi kẻ yêu dấu, chớ tin cậy mọi thần nhưng hãy thử cho biết các thần có phải đến bởi Đức Chúa Trời chăng. Vì có nhiều tiên tri giả đã hiện ra trong thiên hạ" (1 Giăng 3:24; 4:1).

Vì vậy, Đức Thánh Linh có thể hướng dẫn chúng ta vào một sự nhạy bén thuộc linh. đó chúng ta có thể thử nghiệm (đoán định) những gì chúng ta nghe, phân biệt giữa sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời và những tiếng nói của loài người hoặc tiếng nói của ma quỷ. Làm sao để chúng ta được Đức Chúa Trời hướng dẫn? Chúng ta ở trong Ngài gìn giữ những điều răn của Ngài giống như một nhân viên ngân hàng có thể phân biệt giữa tấm ngân phiếu giả với tấm ngân phiếu thật; vì người đó luôn giữ tấm ngân phiếu thật ở trong tay. Cũng vậy, chúng ta có thể phân biệt được tiếng nói của Đức Chúa Trời và chúng ta luôn luôn ở trong Ngài bởi sự vâng lời.

Trong Mathiơ chúng ta đọc "Khi ấy, nếu có ai nói với các ngươi rằng Đấng Christ ở đây hay là ở đó thì đừng tin vì nhiều Christ giả và các tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng sẽ đến để dỗ dành chính những người được chọn" (Math 24:23-24).

Đang khi chúng ta tiến gần đến những ngày cuối cùng thì sẽ có còn nhiều lời tiên tri giả dối trong thế giới này. Satan sẽ cố gắng lừa dối Hội thánh bằng nhiều

tiếng nói. Tuy vậy, những ai đã học tập lắng nghe Đức Chúa Trời sẽ không bị sự lừa dối vì họ sẽ biết rõ sự khác biệt giữa tiếng Đức Chúa Trời và những tiếng nói giả dối. Đang khi họ đã học tập lắng nghe tiếng Chúa thì họ không thể nào bị lừa dối bởi những tiếng nói khác được. Việc học tập để thử mọi thần càng ngày càng quan trọng hơn, và có thể phân biệt rõ giữa Đức Chúa Trời và ma quỷ. Chúa Giê xu tiếp tục mô tả những tình trạng của thế giới vào ngày cuối cùng của thời đại này khi Ngài nói rằng "Trong đời Nôê thể nào, khi Con Người đến cũng thể ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta vẫn ăn uống cưới gả như thường cho đến ngày Nôê vào tàu và người ta không ngờ chi hết, cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy. Khi Con Người đến cũng như vậy" (Math 24:37-39).

Giai đoạn trước khi Chúa Giê xu hiện đến lần thứ hai được gọi là những ngày cuối cùng. Những ngày ấy được mô tả trong các câu Kinh Thánh được trích ra ở trên. Những ngày cuối cùng sẽ tương tự như những ngày mà Nôê đã dựng chiếc tàu lớn của ông. Khi ngày phán xét đến gần, thì loài người tiếp tục ăn ở như là chẳng có điều gì xảy ra cả. Họ không nhận biết về thời kỳ mà họ đang sống. Cũng vậy, con người ngày hôm nay đi qua đi lại lo làm công việc bình thường của mình mà không hay biết rằng ngày cuối cùng của thời đại đã đến. Họ không lắng nghe tiếng của Đức Chúa Trời và sẽ không sẵn sàng khi Chúa đến.

Việc được ở trong mối tương giao đã được xức dầu với Đức Thánh Linh trong khi sự hiện đến lần thứ hai của chúa Giê xu xấp xảy ra là điều quan trọng biết bao? Câu trả lời cho câu hỏi quan trọng này được tìm thấy ở trong Mathiơ "Khi ấy, Nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh cầm đèn đi rước chàng rể. Trong các nàng có năm người dại và năm người khôn. Người dại cầm đèn đi thì không đem theo dầu cùng mình. Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem theo dầu theo trong bình mình. Vì chàng rể đến trễ, nên các nàng thảy đều buồn ngủ và ngủ gục. Đến khuya có tiếng kêu rằng : Kìa, chàng rể đến, hãy ra rước người! Các nữ đồng trinh đều thức dậy cả, sửa soạn đèn mình. Các người dại nói với các người khôn rằng : Xin bớt dầu của các chị cho chúng tôi, vì đèn chúng tôi gần tắt. Nhưng các người khôn trả lời rằng: Không, e chẳng đủ cho chúng tôi và các chị; thà các chị hãy đến người bán dầu mà mua. Song khi họ đang đi mua, thì chàng rể đến; kẻ nào chực sẵn, thì đi với người cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại" (Mathiơ 25:1-10).

Qua việc học tập lắng nghe tiếng Đức Chúa Trời chúng ta sẽ biết rõ những gì Chúa đang làm "Cũng vậy, Chúa Giêhôva chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài là các Đấng tiên tri" (Amốt 3:7). Do việc học tập lắng nghe Đức Chúa Trời chúng ta sẽ không bị bắt gặp là chưa chuẩn bị khi Chúa chúng ta trở lại. Khi chúng ta học tập ở trong Đấng Christ qua Đức Thánh Linh, chúng ta không thể để cho dầu của chúng ta bị thiếu hụt, nhưng chúng ta sẽ cảnh giác thận trọng khi chờ đợi Đấng Christ hiện đến lần thứ hai. Chúng ta đang sống trong một ngày mà hầu hết các Cơ đốc nhân trên khắp thế giới không nhận thức rằng giờ sắp điểm. Do đó, việc học tập lắng nghe tiếng của Đức Chúa Trời mỗi ngày là việc bắt buộc phải làm.

19. Tầm quan trọng của việc cầu nguyện theo nhóm

Khi tôi cầu nguyện một mình, tôi chỉ có thể vận dụng đức tin của riêng mình. Tuy nhiên, khi tôi cầu nguyện với một nhóm, với những anh chị em trong Đấng Christ thì quyền năng của đức tin chúng tôi được gia tăng tính theo cấp số nhân. Môise đã dặn rằng một người có thể rượt đuổi một ngàn, nhưng hai người có thể rượt đuổi 10 ngàn người chạy trốn (Phục truyền 32:30). Bí quyết mà Môise đề cập đến ở đây là một sự gia tăng về cấp số nhân chứ không phải về cấp số cộng với hai người đang đứng cạnh nhau, đó là sự hiện diện của Vầng Đá ở giữa vòng họ. Chúa Giê xu đã nói tương tự như vậy khi Ngài phán dặn các môn đồ của Ngài là nơi nào có hai hay ba người hiệp lại trong Danh Ngài thì Ngài sẽ ở đó với họ (Mathiơ 18:20). Từ hai người Cơ đốc trở lên hiệp lại với nhau trong Danh của Đấng Christ là sự tự động bày tỏ thân thể của Đấng Christ. Việc này cũng đưa đến những lời hứa "những gì chúng ta buộc ở dưới đất sẽ được buộc ở Thiên đàng". Lời hứa này không chỉ dành riêng cho Phierơ, nhưng được dành cho cộng đồng Cơ đốc cùng đứng với nhau trong đức tin. (Mathiơ 18:18).

Giữa năm 1969 đến 1973, tôi đã trải qua những thử thách nặng nề nhất trong cuộc đời tôi. Tôi đã tưởng rằng mình chắc chắn sẽ chìm trong những dòng sông thống khổ vốn đã vây lấy chung quanh tôi lúc bấy giờ. Chúng tôi chỉ mới khởi công xây dựng nơi thờ phượng hiện nay của chúng tôi với 10,000 chỗ ngồi và một chung cư cao tầng trong cùng một lúc và chúng tôi đã không đủ tiền. Đồng đôla bị mất giá đã gây nên một cơn khủng hoảng tiền tệ ở tại Đại hàn. Sự cấm vận về xăng dầu đã kéo chúng tôi càng chìm sâu xuống trong cơn khủng hoảng. Những tín đồ trong Hội thánh chúng tôi bị thất nghiệp và mức thu nhập của chúng tôi rơi xuống thấp. Giữa một hoàn cảnh như vậy, giá chi phí xây cất tăng cao như phóng hỏa tiễn vì cớ nạn lạm phát đã xảy ra. Với đôi mắt thiên nhiên của mình điều duy nhất mà tôi có thể thấy được trước mắt là sự vỡ nợ.

Tôi đã khởi sự cầu nguyện trong tầng hầm tối tăm và ẩm ướt còn đang xây dở của nhà thờ mới. Chẳng bao lâu những người khác cũng đến hiệp với tôi trong sự cầu nguyện, những lời cầu xin của chúng tôi đã thấu đến ngôi thiên đàng và chúng tôi đã được giải cứu. Đến khi chúng tôi hoàn tất công việc xây cất, chúng tôi đã biết rõ tầm quan trọng của sự cầu nguyện theo nhóm. Hàng ngày người đã phối hợp đức tin của họ để đem đến phép lạ mà hiện nay được gọi là Hội thánh lớn nhất trong lịch sử Cơ đốc giáo.

Gần đây tiến sĩ Billy Graham và tôi cùng gặp gỡ để cầu nguyện và nói chuyện về việc rao giảng Tin lành cho người Nhật ở tại Amsterdam, Hà lan. Tiến sĩ Graham đã nói "Cơ đốc giáo rõ ràng không tăng trưởng ở Nhật bản trong suốt hai trăm năm gần đây". Ông nói với tôi rằng trong suốt chiến dịch lớn lao của ông tại Osaka một vị lãnh tụ Nhật bản đã nói với ông rằng : quyền năng Tin lành chưa hề bao giờ được trình bày rõ ràng và thích hợp cho dân tộc Nhật từ xưa đến nay, bây giờ tôi đang cầu xin cho mười triệu linh hồn người Nhật sẽ quì gối xuống trước Chúa Giê xu Christ để tiếp nhận sự cứu rỗi trong thế kỷ này. Cả Hội thánh của tôi đang hiệp nhau cầu nguyện như một người hướng về mục tiêu đó. Chúng tôi đã thành lập một khuôn mẫu mục tiêu và phương pháp rõ ràng. Chúng tôi tin rằng giờ đây là thời điểm của Nhật bản.

Trong số 120 triệu người Nhật, chỉ có khoảng 400 ngàn người Công giáo và 300 ngàn tín đồ Tin lành. Người Nhật phần lớn thuộc về ngoại đạo, của cải và quyền hành là mục đích họ nhắm đến. Điều gì có thể phá vỡ sự chống cự lại Tin lành đã tồn tại ở Nhật suốt mấy trăm năm nay? Câu giải đáp là sự cầu nguyện hiệp một theo nhóm kiên trì cầu thay cho đất nước này.

Chúa Giê xu đã hứa "Ta lại nói với các ngươi nữa, nếu hai người trong các ngươi thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc gì, thì Cha Ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai hay ba người nhân Danh ta mà nhóm họp nhau lại thì Ta ở giữa họ" (Mathiơ 18:19-20). Năm ngoái nhân ngày đầu năm, tôi đã đọc thấy 80 triệu người Nhật đã đến viếng những đền miếu tà thần để bày tỏ lòng tôn kính của họ đối với các hình tượng. Điều này bày tỏ rõ ràng quyền lực đã trói buộc đất nước này trong quá nhiều năm. Khi mỗi người chúng tôi ở trong Hội thánh cầu nguyện cho Nhật, chúng tôi đang cầu nguyện cho một trong những thành lũy kiên cố nhất của satan. Mặc dầu người Nhật rất lịch sự và văn minh, họ vẫn bị bắt lấy trong lưới của ma quỉ mà không hề hay biết. Tuy nhiên, tôi tin rằng Đức Chúa Trời có quyền và tôi có lòng tin quyết vững vàng rằng những gì chúng tôi trói buộc trong sự cầu nguyện ở dưới đất này cũng sẽ được trói buộc trong thế giới thiêng liêng ở thiên đàng. Không có một điều gì có thể ngăn cản chúng tôi không chiếm được sự đắc thắng thuộc linh tại Nhật bản qua sự cầu nguyện cho cuộc phấn hưng tại Nhật bản.

Nếu sự tiến hành đức tin theo cấp số nhân ấy là chân thực, nghĩa là nếu một người rượt đuổi một ngàn người và hai người có thể đuổi 10 ngàn người thì có thể tưởng tượng nổi có bao nhiêu tà linh mà chúng ta có thể rượt đuổi bởi đức tin nếu bạn cùng góp lời cầu nguyện của mình với 370 ngàn tín đồ của chúng tôi tại Đại Hàn để cho satan bị trói buộc trên cả xứ xở Nhật bản. Sự đắc thắng thuộc về chúng ta trong Đấng Christ. Amen!

Điều gì có thể cản trở sự cầu nguyện theo nhóm?

Mathiơ đã kể một câu chuyện quan trọng bày tỏ điều cản trở duy nhất đối với đức tin và quyền năng "Đức Chúa Giê xu phán các lời ví dụ ấy rồi đi khỏi chỗ đó. Ngài về đến quê hương mình (Naxarét), thì Ngài dạy dỗ trong nhà hội, đến nỗi ai nghe cũng lấy làm lạ rằng : Bởi đâu mà người này được khôn ngoan và những phép lạ này? Có phải người chính là con người thợ mộc chăng? Mẹ người có phải là Mari, và anh em người là Giacơ, Giôsép, Simôn, Giuđe chăng? Chị em người đều ở giữa chúng ta chăng? Bởi đâu mà người nầy nói được mọi điều như vậy? Họ bèn vì cớ Ngài mà vấp phạm. Song Đức Chúa Giê xu phán cùng họ rằng : Đấng tiên tri chỉ bị trong xứ mình và người nhà mình khinh dể mà thôi. Ở đó, Ngài không làm nhiều phép lạ, vì chúng không có lòng tin" (Mathiơ 13:53-58).

Lòng vô tín đã ngăn trở cả một thị xã không nhìn thấy được quyền năng của Đức Chúa Trời qua con của Ngài là Đức Chúa Giê xu Christ. Lòng vô tín là sự đối nghịch với đức tin. Nó ngăn trở đức tin hoạt động, vì vậy đức tin cần có để cầu nguyện cách hiệu quả đã bị ngăn chặn. "Các môn đồ bèn đến gần Đức Chúa Giệ xu mà hỏi rằng : Vì cớ gì chúng tôi không đuổi quỉ ấy được? Ngài bèn đáp rằng : Ấy là tại các ngươi ít đức tin, vì ta nói thật cùng các ngươi, nếu các ngươi có đức tin bằng một hột cải, sẽ khiến núi này rằng ; Hãy dời đây qua đó, thì nó liền dời qua, và không có sự gì mà các ngươi chẳng làm được" (Mathiơ 17:19-20)

Vì vậy, khi chống cự với những quyền lực của satan không thể nào có sự vô tín hiện diện, sự vô tín sẽ phá vỡ quyền năng của cả nhóm, nếu nó được phép hiện

diện trong giờ cầu nguyện. Kinh Thánh dạy dỗ chúng ta rằng Abraham đã nhận được sức lực để sinh Ysác vì cớ ông không cho phép lòng vô tín nằm trong tấm lòng của ông (xem Rôma 4:20), Phaolô cũng đã nói rằng chính sự vô tín mà dân Ysơraên đã bị cắt bỏ khỏi cây đức tin sự sống (xem Rôma 11:20)

Thư Hêbơrơ cũng nghiêm trọng nhắc nhở về lòng vô tín "Hỡi anh em hãy giữ khẻo ai trong anh em có lòng dữ và chẳng tin mà trái-bỏ Đức Chúa Trời Hằng sống chăng, nhưng hàng ngày hãy khuyên bảo lẫn nhau đang khi còn gọi là "ngày nay" hầu cho anh em không ai bị tội lỗi dỗ dành mà cứng lòng. Vì chúng ta đã được dự phần với Đấng Christ, miễn là giữ lòng tin ban đầu của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng" (Hêbơrơ 3:12-14).

Sự vô tín âm thầm lẻn vào trong lòng khiến lòng trở nên như thư Hêbơrơ gọi là tấm lòng gian ác. Cũng như vậy đức tin xây đắp quyền năng trong lời cầu nguyện thì sự vô tín phá hủy quyền năng đó. Nó giống như một chứng ung thư mà chúng ta phải cắt bỏ hoàn toàn. Phaolô cũng nhắc nhở những tín đồ thành Côrinhtô chớ làm bạn với những kẻ vô tín (2 Côrinhtô 6:14).

Giairu là quan cai hội. Ông mời Chúa Giê xu đến cầu nguyện cho con gái ông. Đang khi Chúa Giê xu đến nhà Giairu, một đám đông tụ tập lại để xem việc gì xảy ra, một người đàn bà đã tốn hết tiền của cho những thầy thuốc đã lao tới với Đấng Christ, nhưng bà chỉ có thể chạm tới được trôn áo của Ngài. Khi bà rờ đến Ngài, thì bệnh huyết lậu của bà mang suốt bao nhiêu năm nay được lành. Chúa Giê xu cảm nhận quyền năng từ thân thể Ngài tuôn ra, nên Ngài đã hỏi : Ai đã rờ đến Ta? Câu chuyện ở trong sách Mác 5 tiếp tục với lời Chúa Giê xu phán với bà : Hỡi con gái ta, đức tin con đã chữa lành cho con (câu 34). Sau khi nói điều này, có một người đã đến cai quan cai nhà hội rằng con gái ông đã chết, Chúa Giê xu đáp rằng : Đừng sợ, chỉ hãy tin mà thôi (câu 36).

Nhưng phần cao điểm của câu chuyện là khi Chúa Giê xu bước vào nhà nơi mọi người đang than khóc về cô bé đã chết: "Ngài chẳng cho ai theo mình trừ ra Phiero, Giacơ và Giăng là em Giacơ, khi đã đến nhà người cai nhà hội Ngài thấy chúng làm om sòm, kẻ khóc người kêu lớn tiếng. Vào nhà rồi, Ngài phán cùng chúng rằng sao các người làm om sòm và khóc lóc vậy? Đứa trẻ chẳng phải chết song nó ngủ. Chúng nhạo báng Ngài, Ngài bèn đuổi chúng ra hết, đem cha mẹ đứa trẻ với những kẻ theo Ngài vào chỗ nó nằm" (Mác 5:37-40).

Chúng ta phải thấy rõ là Chúa Giê xu rất cẩn trọng về những người Ngài cho phép đi cùng với Ngài vào nhà. Ngài chỉ muốn những môn đồ là người không có một chút lòng vô tín được ở với Ngài khi Ngài kêu cô bé đã chết sống lại. Ngài cũng không cho phép những kẻ khóc mướn ở lại đó nữa. Sự vô tín của họ có thể ngăn trở đức tin cần thiết để thực hiện phép lạ nổi tiếng này. Nếu Chúa Giê xu rất cẩn trọng về những người mà Ngài cho phép cầu nguyện cùng với Ngài, thì chúng ta không nên như vậy sao?

Do đó điều vô cùng quan trọng là trong sự cầu nguyện theo cả nhóm, chúng ta ngăn chặn hết mọi sự vô tín không được biểu lộ ra. Trong Hội thánh của chúng tôi, trước hết chúng tôi xây dựng đức tin qua sự học tập và dạy dỗ lời Kinh Thánh trước khi chúng tôi cùng nhau bước vào trong sự cầu nguyện theo nhóm. Chân lý là đuổi đi sự vô tín và lời của Đức Chúa Trời là chân lý. Các buổi cầu nguyện theo nhóm có thể bị ngăn trở bởi sự vô tín, nhưng sự vô tín ấy có thể bị cất đi trong Danh Chúa Giê xu Christ là Chúa chúng ta.

Mặc dù Đức Chúa Trời lắng nghe những lời cầu xin riêng từng cá nhân, nhưng sự cầu nguyện theo nhóm rất quan trọng, đặc biệt là khi chúng ta trói buộc những quyền lực của satan.

Phần 5

LỜI CẦU NGUYỆN ĐẦY QUYỀN NĂNG ĐƯỢC DỰA TRÊN GIAO ƯỚC BẰNG HUYẾT CỦA CHÚA GIÊ XU CHRIST

20. Lời cầu nguyện đầy quyền năng

Lời cầu nguyện có thể đánh trận cách đầy quyền năng với các quyền lực của satan phải được dựa trên giao ước bằng huyết của Chúa Giê xu Christ. Đây là một nền tảng vững chắc để trên đó chúng ta có thể xây dựng đức tin hầu cho chúng ta cầu nguyện cách hiệu quả. Không có một nền tảng Kinh Thánh nào khác tồn tại có thể cho chúng ta sự hiểu biết cần thiết để hướng dẫn chúng ta suốt trong những giờ phút thử thách và nghi ngờ. Lời của Đức Chúa Trời tức là Kinh Thánh là căn bản cho sự hiểu biết của chúng ta về giao ước đó là gì và tầm quan trọng cao cả của giao ước đối với mỗi một Cơ đốc nhân. Trước khi chúng ta hiểu được làm sao ân điển này lại là nền tảng cho lời cầu nguyện thắng hơn của chúng ta, và chúng ta phải hiểu rõ bản chất của giao ước.

Giao ước là gì?

Giao ước là một sự đính ước với nhau giữa những cá nhân đặc biệt là giữa những vị Vua với các quan cai trị, Abraham đã lập một giao ước với nhà vua Abimêlec (Sáng 21:27). Giôsuê đã lập một giao ước với dân sự của Đức Chúa Trời (Giôsuê 24:25). Giônathan đã lập một giao ước với Đavít (1 Samuên 20:16). Aháp lập một giao ước với Bênhađát (1 Vua 20:34). Vì vậy, chúng ta phải đặt nền tảng hiểu biết của mình về giao ước là gì theo những giao ước hay những sự thỏa thuận được Kinh Thánh ghi lại và con người đã phải sống theo đó.

Mối liên hệ giữa Đức Chúa Trời với loài người đã dựa trên một giao ước. Mối liên hệ của Đức Chúa Trời với Ađam trong vườn Êđen cho đến mối liên hệ của Đức Chúa Trời với Hội thánh trong thời Tân Ước. Đức Chúa Trời luôn luôn định rõ những trách nhiệm của mỗi bên trong cách Ngài giao tiếp với chúng ta. Nếu chúng ta làm sai lời giao ước thì chúng ta phải chịu hậu quả thích đáng công bình đã được thỏa thuận cho bên làm "vỡ hợp đồng". Vì vậy, trong những giao ước qua Đức Chúa Trời đối với loài người luôn luôn ghi rõ ràng những thành phần đôi bên hay những nguyên tắc, những qui ước chung hay những lời hứa và những hoàn cảnh đặc biệt.

Những thành phần đôi bên

Trong giao ước lập bởi huyết của Christ hay còn gọi là giao ước mới (Tân Ước) thành phần đôi bên gồm có chính Đức Chúa Trời và loài người sa ngã. Loài người bởi nguyên tội của Adam đã rơi xuống khỏi ân điển và sự ưu đãi của Đức Chúa Trời. Vì vậy con người sống bên ngoài mối thông công với Đấng tạo hóa của mình và bị lạc mất trong cảnh nhớp nhúa và bùn lầy của tội lỗi. Con người không phải là tội nhân vì cớ người ấy phạm tội nhưng con người phạm tội vì cớ tận cơ bản của con người là một tội nhân. Bị thúc giục bởi tình yêu trong sạch không hề bị khiêu khích mà chúng ta không đáng được hưởng, Đức Chúa Trời đã sai Con duy nhất của Ngài là Giê xu Christ mang lấy tâm tính của loài người. Mục đích của Ngài là sống một đời trọn vẹn, không hề phạm tội trong tâm tính đó để mãi mãi chứng minh khả năng là loài người được ban cho tận cơ bản để sống vượt lên trên tội lỗi. Chúa Giê xu Christ sau đó đã chịu đau khổ để trả giá cho tội lỗi của loài người. Ngài chịu chết trên thập tự giá. Qua sự chết chuộc tội đó, cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời được thỏa mãn và con đường dẫn đến Đức Chúa Trời đã được dọn sẵn cho con người.

Trong giao ước của Đức Chúa Trời với dân Ysoraên, Môise đã hành động như người đứng trung gian của Giao ước đó. Nói cách khác, Môise được giao cho nhiệm vụ phải giải thích những lời ngụ ý trong giao ước đó cho dân sự. Trong giao ước mới bằng huyết của Đấng Christ, chính Ngài là Đấng trung gian (Trung bảo) của giao ước nhờ qua những điều ghi chép mà Ngài đã để lại cho những người chịu ơn của bản đính ước mới đó vâng theo. Sách Hêbơrơ đã nhìn lại hai bản giao ước và xác định rằng bản giao ước mới là tốt hơn, nhờ qua những lời hứa do người trung gian đã hứa Đức Chúa Trời thực hiện lời hứa, loài người là nhân vật được hưởng lợi. Tuy nhiên, trong thực tế, và dưới sự nghiên cứu kỹ lưỡng hơn, giao ước này thật ra là giữa Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, trong đó Đức Chúa Cha đã hứa ban cho Đức Chúa Con một gia sản và một vương quốc mà Ngài đã làm cho ứng nghiệm khi Ngài đem Đấng Christ sống lại từ trong kẻ chết.

Trong Thi thiên 40, Hêbơrơ 10, Giăng 17:4 và Galati 4:4, Đức Chúa Trời đã mặc khải trước về bản tính sẽ đến trong công tác của Đấng Christ trên mặt đất. Những câu này cũng như nhiều câu khác bày tỏ rõ ràng kế hoạch hay thỏa ước giữa Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con mà kết quả là sự cứu chuộc tội.

Những lời hứa của Đấng Christ đối với Đức Chúa Cha

Phần của Đức Chúa Con trong thỏa ước là :

1. Để chuẩn bị một nơi lâu dài và phải lẽ trên đất nầy cho Đức Chúa Trời. Đức Giêhôva không bao giờ thỏa lòng với đền tạm của Môise vốn nói hình bóng về những điều sắp đến. Ngài không bao giờ thỏa lòng với những đền thờ do Salômôn hay Hêrốt xây dựng lên. Ngài ao ước một nơi cư ngụ luôn luôn và thân quen để cho tất cả mọi người có thể nhìn thấy và biết hưởng thụ sự vinh hiển được mặc khải. Vì vậy, Chúa Giê xu Christ sẽ chuẩn bị nơi cư ngụ này trong Hội thánh. Ngài cũng chuẩn bị một thân thể mà qua đó Đức Chúa Trời có thể thực hiện những mục tiêu thiên thượng của Ngài trên đất này. Chính Đấng Christ là đầu của thân thể đó. Thân thể này sẽ nên trọn vẹn và không có một tì vết nào như là thân thể nguyên thủy của Adam và là trọn vẹn. Tuy nhiên thân thể mới này sẽ tốt đẹp hơn vì cớ nó bao gồm hàng triệu người trên khắp thế giới và nó sẽ chẳng bao giờ bất tuân vì cái đầu của

thân thể đó chính là Đấng Christ.

2. Đức Chúa Con sẽ ban Đức Thánh Linh cách không giới hạn cho gia đình mới trên đất là Hội thánh, Đức Thánh Linh đã đến trên xác thịt loài người cách chưa toàn vẹn trong quá khứ khiến cho người ta nói tiên tri thực hiện những phép lạ, mặc khải bản tính và ý chỉ của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, lời hứa mới mẻ là Ngài đã ban cho Đức Thánh Linh một cách đầy trọn. Bởi việc ban Ngài cho loài người được cứu chuộc theo cách này, Hội thánh sẽ có ân điển đầy đủ để làm thành ý chỉ của Đức Chúa Trời không phải vì nhiệm vụ nhưng vì lòng khao khát. Đức Thánh Linh cũng sẽ đảo ngược những hậu quả tội lỗi trên bản tính con người và sẽ điểm trang cho thân thể của Christ với nét đẹp, sức mạnh và sự thánh khiết.

3. Ngài sẽ trở về với Cha Ngài và đồng thời ngồi với Cha Ngài trên ngôi của Ngài, đang cầu khẩn thay cho những kẻ làm trọn ý của Ngài. Trong việc làm đó những kết quả của việc chà nát đầu satan sẽ lên đến tột bực trong sự hủy diệt hoàn toàn vương quốc của satan và tiêu hủy hoàn toàn mọi sự gian ác khỏi mặt đất.

Những lời hứa của Đức Chúa Cha với Đấng Christ

1. Cha sẽ giải cứu Đức Chúa Con ra khỏi quyền lực của sự chết. Những người khác đã chết và được làm cho sống lại trong một thời gian, nhưng sau đó họ cũng chết. Tuy nhiên chưa có một ai từ Ađam cho tới Đấng Christ đã chết mà được làm sống lại để sống mãi đời đời. Trong việc làm này, Cha không chỉ làm cho Đức Chúa Con sống lại nhưng Ngài bẻ gẫy quyền lực của sự chết. Phaolô đã gọi quyền lực của sự chết là quyền lực lớn nhất bị phá hủy (1 Côrinhtô 15:26). Vì vậy, qua việc phá hủy quyền lực của sự chết, mọi uy quyền trên Thiên đàng và dưới đất thấp này đã được ban cho Đấng Christ.

2. Cha sẽ ban cho Đấng Christ khả năng ban Đức Thánh Linh cách đầy trọn cho bất cứ người nào Ngài muốn. Bởi việc có uy quyền này, Ngài có thể ban khả năng cho những chi thể của thân thể Ngài để thực hiện ý chí của Cha.

3. Cha sẽ đóng ấn và bảo vệ tất cả mọi người đến với Đấng Christ qua Đức Thánh Linh.

4. Cha sẽ cho Ngài một gia tài bao gồm những con người từ tất cả mọi quốc gia trên thế giới và rằng vương quốc của Ngài hay lãnh thổ của Ngài sẽ còn mãi mãi.

5. Qua sự mở rộng của Đấng Christ với tư cách là đầu của Hội thánh, thân thể của Ngài sẽ có thể chứng thực mọi chủ quyền và mọi thế lực cũng sự khôn ngoan đa dạng và đời đời của Cha minh chứng cho công cuộc sáng tạo bởi tình yêu của Đức Chúa Trời với loài người cõi đời đời.

Điều kiện

Điều kiện mà theo đó giao ước giữa Cha và Con được lập là Đức Chúa Con sẽ đến trong hình dạng và bản tính của con người là đối tượng của mọi sự cám dỗ tương tự như loài người và không dựa vào bản tính thiên thượng của Ngài, Ngài sẽ phải đắc thắng mỗi sự thử nghiệm y như theo cách loài người có thể vượt thắng, qua quyền năng của Đức Thánh Linh. Đấng Christ cũng sẽ phó chính mình Ngài vào sự chết, ngay cả cái chết nhục nhất trên thập tự giá. Đấng Christ sẽ phải đổ huyết quý báu và vô tội của Ngài để có thể đóng ấn đời đời trên mọi kẻ tin cậy nơi Ngài.

Đấng Christ là thành phần hợp pháp thứ hai trong bản giao ước đời đời và tốt đẹp này, sau khi đã làm trọn hết mọi lời hứa của Ngài, đã nhận được những lời hứa của Cha và đã áp dụng hết mọi điều kiện và bây giờ đã mở hẳn một con đường cho chúng ta đến thẳng với Cha trong lời cầu nguyện.

Tại sao điều này là quan trọng?

Satan không còn đường đến với Cha để kiện cáo loài người như nó đã làm trong sách Gióp.

"Vả một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giêhôva và satan cũng đến trong vòng chúng. Và Đức Giêhôva phán hỏi rằng satan : Ngươi ở đâu đến? Satan thưa với Đức Giêhôva rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giêhôva lại hỏi satan rằng: Ngươi có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của ta chăng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác? Satan thưa với Đức Giêhôva rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao? Chúa há chẳng dựng hàng rào binh vực ở bốn phía người, nhà ngươi, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của người, và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đụng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giêhôva phán với satan rằng: Nầy, các vật người có đều phó trong tay ngươi nhưng chớ có tra tay vào mình nó. Satan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giêhôva" (Gióp 1:6-12).

Câu chuyện này bày tỏ thế nào satan đã bước vào thiên đàng và có thể kiện cáo cả Đức Chúa Trời và ông Gióp trung tín. Nó buộc tội Đức Chúa Trời vì nó nói rằng lý do duy nhất mà Gióp phục vụ Ngài là vì Gióp được chúc phước, Đức Chúa Trời không công bình. Nó đã kiện cáo Gióp có khả năng để phỉ báng Đức Chúa Trời nếu như tất cả mọi tài sản của ông đều bị cất đi. Ma quỷ cũng đã và đang luôn luôn là kẻ kiện cáo ghê gớm nhất.

Đấng Christ là người đã nhìn thấy ma quỷ sa xuống từ lúc nguyên thủy (Luca 10:14), đã mặc khải một phương diện về sự thành công của sự cứu chuộc của Ngài trong việc ngăn cản hết mọi con đường đến thiên đàng của satan "Tôi lại nghe trên trời có tiếng lớn rằng : Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng và nước Đức Chúa Trời chúng ta đã đến cùng quyền phép của Đấng Christ Ngài nữa, vì kẻ kiện cáo anh em chúng ta, kẻ ngày đêm kiện cáo anh em chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, nay đã bị quăng xuống rồi. Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên con và bởi lời làm chứng của mình, chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết" (Khải 12:10-11).

Vì vậy, satan không còn đường đến Đức Chúa Trời nữa nhưng nó vẫn đang tiếp tục kiện cáo dân sự của Ngài luôn. Tuy nhiên satan kiện cáo chúng ta bằng chính trong tâm trí chúng ta. Nó nói với chúng ta rằng chúng ta không xứng đáng để cầu nguyện. Nó liên tục đặt những ý nghĩ trong tâm trí chúng ta rằng chúng ta không có quyền bước đến Ngai ân điển là nơi chúng ta có thể tìm được sức mạnh cho minh trong khi cần. Vì vậy, điều vô cùng quan trọng, đặc biệt khi chúng ta đánh trận với ma quỷ trong sự cầu nguyện là chúng ta phải nhận thức rằng sự hiệu nghiệm của lời cầu nguyện là chúng ta dựa trên giao ước bằng huyết do huyết Chúa Giê xu Christ đã đổ ra vì chúng ta. Chúng ta có thể gọi ma quỷ là kẻ nói dối và là cha của sự dối . Chúng ta có thể trói buộc mọi lời nói (tư tưởng) tiêu cực, buộc tội và tự làm suy yếu mình hiện đến trong tâm trí chúng ta cố gắng để tiêu diệt ảnh hưởng của chính chúng ta. Chúng ta có thể chiến thắng mọi suy nghĩ không thuộc

Đức Chúa Trời. Điều này chúng ta có thể làm được vì con đường đã được trả giá rồi.

Vì vậy, hãy đến với Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Nếu bạn không vận dụng quyền hạn hợp pháp của bạn là được bước đến trước mặt Đức Chúa Trời, thì bây giờ bạn đang phủ nhận công tác chuộc tội của Đấng Christ tại đồi Gôgôtha. Bạn đang thuộc về nhóm người thân thuộc được chọn là những người được ban cho quyền bước đến ngai của Cha. Điều này được ban cho không, nhưng không phải rẻ mạt. Có nghĩa là được cho không đối với bạn còn đối với Đấng Christ Ngài đã phải trả giá bằng chính mạng Ngài để ban cho bạn được đặc quyền đó. Bạn sẽ nắm mối lợi đã được để riêng thuộc quyền bạn trong Đấng Christ chăng?

Dụng cụ duy nhất của satan trong sự tấn công chúng ta là khiến chúng ta bỏ quên những gì đã thuộc về quyền của chúng ta trong Đấng Christ. Nó chỉ biết trộm và cướp. Nhưng chúng ta phải nhận biết rõ kẻ thù của chúng ta là ma quỷ, và chúng ta không để cho bị lừa gạt bởi những mưu chước của nó. Chúng ta là những kẻ nhờ Đấng yêu thương mình mà trở thành người thắng bội phần. Amen!

Lời kết

Gần đây, tôi cảm thấy một gánh nặng cần phải kiêng ăn, mặc dù chương trình làm việc của tôi không thể bỏ qua "tiếng nói nhỏ nhẹ" của Đức Thánh Linh đang hướng dẫn tôi. Tôi đã bỏ qua bữa ăn tối không dự với gia đình. Sáng hôm sau tôi không ăn sáng và đến giờ ăn trưa, tôi biết là mình phải đáng kiêng ăn, nói chuyện trong buổi họp của Mục sư và buổi sáng, rồi đến giờ thông công của các thương gia vào buổi chiều và chia sẻ với các bạn truyền giáo vào buổi tối. Về phương diện thể xác là gánh nặng tôi phải cố gắng, tuy nhiên, tâm linh tôi được phấn chấn bởi sự nhận biết rằng Đức Chúa Trời đang hướng dẫn tôi. Đến tối hôm ấy tôi cũng biết mình phải kiêng ăn. Tại sao Đức Chúa Trời hướng dẫn tôi kiêng ăn? Tôi không cần câu trả lời. Tôi đã không biết mục đích là gì mãi đến sáng hôm sau.

Sáng hôm sau đang khi cầu nguyện, tôi nói với Chúa "Lạy Cha thiên thượng yêu dấu, con đang sẵn sàng cho bất cứ điều gì Ngài muốn. Mặc dầu con không biết chính xác Ngài muốn con làm gì, con biết con đang sẵn lòng sẵn sàng chuẩn bị để vâng lời Ngài".

Ngay khi tôi đến văn phòng, tôi thấy một đôi vợ chồng trong Hội thánh chúng tôi đang ngồi đợi tôi. Người mẹ với khuôn mặt đầy lo âu nói với tôi "Mục sư Cho, tối hôm qua đứa con gái nhỏ của chúng tôi đã bị mất thị giác (mù). Chúng tôi đang ăn cơm tối. Ngay khi nó cầm muỗng lên nó bảo chúng tôi rằng nó không còn có thể nhìn thấy cái muỗng nữa. Lấy khăn tay lau những giọt nước mắt đang rơi lã chã trên mặt mình, người mẹ đau khổ nói tiếp "sau đó, nó bảo chúng tôi rằng nó không còn nhìn thấy đôi giày và đôi vớ của nó nữa. Vậy nên chúng tôi vội vàng chở nó đến bệnh viện."

Khi tôi tiếp tục lắng nghe câu chuyện của bà bỗng nhiên tôi rõ tại sao tôi phải kiêng ăn. Người mẹ nói tiếp "Các bác sĩ bảo chúng tôi rằng nó đã bị viêm thần kinh thị giác, đã tỏ ra dấu hiệu suy sụp. Sau khi khám nghiệm kỹ càng hơn, các bác sĩ đã nói hệ thống trung khu thần kinh của nó cũng bị ảnh hưởng và nó có thể bị bại liệt phần thân giữa. Sau đó ngươi mẹ tiếp tục trình bày hoàn cảnh của họ. Chúng tôi thật sự sợ hãi rằng con gái chúng tôi có thể bị bại liệt, mù lòa và có thể chết nữa.

Chúng tôi thật ngã lòng. Thưa Mục sư Cho, chúng tôi có thể làm gì?"

Tôi giải thích rằng tôi sẽ cầu nguyện cho cháu bé rồi sau đó đến thăm cháu tại nhà thương. Tôi có thể cho họ sự bảo đảm trong đức tin bởi vì tôi biết rằng Đức Thánh Linh đã chuẩn bị cho tôi trận chiến này với satan qua sự cầu nguyện và kiêng ăn của tôi. Buổi sáng hôm sau, khi tôi bước vào phòng cháu bé trong bệnh viện, tôi được báo cho biết rằng trong suốt đêm ấy tình trạng của cháu đã khá hơn. Đức tin của tôi được gây dựng trong suốt thời gian tôi kiêng ăn, tôi đã có thể cầu nguyện với lòng dạn dĩ, trói buộc mọi quyền lực đang cố gắng hủy diệt đứa trẻ này của Đức Chúa Trời. Các bác sĩ đều sửng sốt trước sự lành bệnh nhanh chóng mà cháu bé đã trải qua như là kết quả của sự cầu nguyện bởi đức tin. Bây giờ cháu bé đó đã lành hẳn nhờ ân điển và sự thương xót của Đức Chúa Trời.

Tại sao tôi lại chia sẻ câu chuyện này với các bạn? Đức Chúa Trời đang tìm kiếm những người nam và người nữ là những người sẵn lòng làm đội quân tiên phong cho những công tác cấp cứu của Ngài để đánh trận với những quyền lực của ma quỉ. Đức Thánh Linh muốn có những người tình nguyện là những người sẽ tỉnh thức trọn vẹn bất cứ khi nào có một sự khủng hoảng. Tôi đã nói với Đức Thánh Linh rằng tôi ước ao được ở trong đội quân của những chiến sĩ thuộc linh tình nguyện ấy.

Chúng ta đang ở trong một thời điểm quyết định trong lịch sử Hội thánh, kẻ thù biết rằng giờ nó sắp đến và nó đang ở trong tư thế sẵn sàng tấn công các gia đình Cơ đốc, mọi Hội thánh và mọi tổ chức Cơ đốc. Chúng ta đã được Đức Chúa Trời chỉ định để làm muối của đất. Chúng ta sẽ làm như mình không biết gì về những dấu hiệu của thời kỳ đã đến?

Mục đích của tôi là chia sẻ với các bạn ít nguyên tắc của Kinh Thánh và một vài kinh nghiệm cá nhân, để thúc giục các bạn bắt đầu cầu nguyện. Thời giờ không phải quá trễ để bắt đầu một đời sống cầu nguyện. Nếu bạn khát khao phấn hưng, thì hãy nhớ rằng chưa từng có và không có con đường tắt nào để đến phấn hưng. Chìa khóa duy nhất cho sự phấn hưng là cầu nguyện. Tuy nhiên, nó phải bắt đầu từ bạn và tôi. Hãy để cho tia lửa lan rộng ra khắp cả Hội thánh của bạn khiến gây nên đám lửa lớn có thể dần dần nhận chìm cả thành phố, cả tỉnh, cả xứ sở của bạn. Hãy để cho nó bắt đầu ngay bây giờ. Nếu không phải là bây giờ thì khi nào? Nếu không phải là bạn thì là ai? Nếu không ở đây thì ở đâu?

Xin hãy vui lòng cầu nguyện với tôi "*Lạy Đức Thánh Linh yêu dấu, xin hãy đổ đầy trên con bởi quyền năng của Ngài. Hãy khiến con khao khát một đời sống cầu nguyện. Hãy khiến con nhìn thấy nhu cầu và tình nguyện đứng trong đội quân cầu nguyện của Ngài. Con cầu xin điều này nhân Danh Chúa Giê xu Christ. Amen!*"

Mục Lục

Lời giới thiệu 1

Lời nói đầu: Đời sống cầu nguyện 3

Phần 1: Hãy thúc dục các Cơ đốc nhân cầu nguyện 8

1. Cầu nguyện thực hiện được gì 8
2. Cầu nguyện và Đức Thánh Linh 19
3. Sự đáp ứng cá nhân với sự cầu nguyện 25

Phần 2: Ba dạng cầu nguyện 29

4. Cầu nguyện là thỉnh cầu 30
5. Cầu nguyện là hết lòng khẩn đảo 35
6. Cầu nguyện là cầu thay 38

Phần 3: Những hình thức cầu nguyện 46

7. Đời sống tình nguyện riêng của bạn 46
8. Sự tỉnh nguyện của gia đình bạn 48
9. Cầu nguyện trong buổi thờ phượng của Hội Thánh 49
10. Cầu nguyện trong buổi nhóm tại các tế bào 50
11. Cầu nguyện tại núi cầu nguyện 52
12. Những buổi cầu nguyện thâu đêm 54
13. Kiêng ăn và cầu nguyện 55
14. Trông đợi Đức Giê-hô-va 62

Phần 4: Những phương thức cầu nguyện 66

15. Phát huy lòng bền đổ trong sự cầu nguyện 66
16. Cầu nguyện trong Thánh Linh 70
17. Lời cầu nguyện bởi đức tin 73
18. Lắng nghe tiếng Chúa 77
19. Tầm quan trọng của việc cầu nguyện theo nhóm 81

Phần 5: Lời cầu nguyện đầy quyền năng được dựa trên giao ước bằng huyết của Chúa Jêsus Christ 84

20. Lời cầu nguyện đầy quyền năng 84